

# SÁCH CÔNG VỤ TÔNG ĐỒ

## Chương 1

### Lời tựa

1. <sup>1</sup> Thưa ngài Thê-ô-phi-lô, trong quyển thứ nhất, tôi đã tường thuật tất cả những việc Đức Giê-su làm và những điều Người dạy, kể từ đầu<sup>2</sup> cho tới ngày Người được rước lên trời. Trước ngày ấy, Người đã dạy bảo các Tông Đồ mà Người đã tuyển chọn nhờ Thánh Thần.<sup>3</sup> Người lại còn dùng nhiều cách để chứng tỏ cho các ông thấy là Người vẫn sống sau khi đã chịu khổ hình: trong bốn mươi ngày, Người đã hiện ra nói chuyện với các ông về Nước Thiên Chúa.<sup>4</sup> Một hôm, đang khi dùng bữa với các Tông Đồ, Đức Giê-su truyền cho các ông không được rời khỏi Giê-ru-sa-lem, nhưng phải ở lại mà chờ đợi điều Chúa Cha đã hứa, "điều mà anh em đã nghe Thầy nói tới,<sup>5</sup> đó là: ông Gio-an thì làm phép rửa bằng nước, còn anh em thì trong ít ngày nữa sẽ chịu phép rửa trong Thánh Thần."

### Thăng thiên

<sup>6</sup> Bấy giờ những người đang tụ họp ở đó hỏi Người rằng: "Thưa Thầy, có phải bây giờ là lúc Thầy khôi phục vương quốc Ít-ra-en không?"<sup>7</sup> Người đáp: "Anh em không cần biết thời giờ và kỳ hạn Chúa Cha đã toàn quyền sắp đặt,<sup>8</sup> nhưng anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần khi Người ngự xuống trên anh em. Bấy giờ anh em sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giê-ru-sa-lem, trong khắp các miền Giu-đê, Sa-ma-ri và cho đến tận cùng trái đất."

<sup>9</sup> Nói xong, Người được cất lên ngay trước mắt các ông, và có đám mây quện lấy Người, khiến các ông không còn thấy Người nữa.<sup>10</sup> Và đang lúc các ông còn đăm đăm nhìn lên trời phía Người đi, thì bỗng có hai người đàn ông mặc áo trắng đứng bên cạnh<sup>11</sup> và nói: "Hỡi những người Ga-li-lê, sao còn đứng nhìn lên trời? Đức Giê-su, Đấng vừa lìa bỏ các ông và được rước lên trời, cũng sẽ ngự đến y như các ông đã thấy Người lên trời."

## I. HỘI THÁNH TẠI GIÊ-RU-SA-LEM

### Nhóm các Tông Đồ

<sup>12</sup> Bấy giờ các ông từ núi gọi là núi Ô-liu trở về Giê-ru-sa-lem. Núi này ở gần Giê-ru-sa-lem, cách đoạn đường được phép đi trong ngày sa-

bát.<sup>13</sup> Trở về nhà, các ông lên lầu trên, là nơi các ông trú ngụ. Đó là các ông: Phê-rô, Gio-an, Gia-cô-bê, An-rê, Phi-líp-phê, Tô-ma, Ba-tô-lô-mê-ô, Mát-thêu, Gia-cô-bê con ông An-phê, Si-môn thuộc nhóm Quá Khích, và Giu-đa con ông Gia-cô-bê.<sup>14</sup> Tất cả các ông đều đồng tâm nhất trí, chuyên cần cầu nguyện cùng với mấy người phụ nữ, với bà Ma-ri-a thân mẫu Đức Giê-su, và với anh em của Đức Giê-su.

## **Chọn ông Mát-thi-a thay thế ông Giu-đa**

<sup>15</sup> Trong những ngày ấy, ông Phê-rô đứng lên giữa các anh em – có khoảng một trăm hai mươi người đang họp mặt – Ông nói:<sup>16</sup> “Thưa anh em, lời Kinh Thánh phải ứng nghiệm, lời mà Thánh Thần đã dùng miệng vua Đa-vít để nói trước về Giu-đa, kẻ đã trở thành tên dẫn đường cho những người bắt Đức Giê-su.<sup>17</sup> Y đã là một người trong số chúng tôi và được tham dự vào công việc phục vụ của chúng tôi.<sup>18</sup> Vậy, con người ấy đã dùng tiền công của tội ác mà tậu một thửa đất; y đã ngã lộn đầu xuống, vỡ bụng, lòi cả ruột gan ra.<sup>19</sup> Điều đó, mọi người ở Giê-ru-sa-lem đều biết, khiến họ đặt tên cho thửa đất ấy là Kha-ken-đơ-ma, theo tiếng của họ nghĩa là Đất Máu.<sup>20</sup> Thật thế, trong sách Thánh vịnh có chép rằng:

Ước gì lều trại nó phải tan hoang,  
không còn ai trú ngụ.

và ước gì người khác nhận lấy chức vụ của nó.

<sup>21</sup> “Vậy phải làm thế này: có những anh em đã cùng chúng tôi đi theo Chúa Giê-su suốt thời gian Người sống giữa chúng ta,<sup>22</sup> kể từ khi Người được ông Gio-an làm phép rửa cho đến ngày Người lìa bỏ chúng ta và được rước lên trời. Một trong những anh em đó phải cùng với chúng tôi làm chứng rằng Người đã phục sinh.”

<sup>23</sup> Họ đề cử hai người: ông Giô-xếp, biệt danh là Ba-sa-ba, cũng gọi là Giút-tô, và ông Mát-thi-a.<sup>24</sup> Họ cầu nguyện rằng: “Lạy Chúa, chính Chúa thấu suốt lòng mọi người; giữa hai người này, xin chỉ cho thấy Chúa chọn ai<sup>25</sup> để nhận chỗ trong sứ vụ Tông Đồ, chỗ Giu-đa đã bỏ để đi về nơi dành cho y.”<sup>26</sup> Họ rút thăm, thăm trúng ông Mát-thi-a: ông được kể thêm vào số mười một Tông Đồ.

## **Chương 2**

### **Ngày Lễ Ngũ Tuần**

**2.** <sup>1</sup> Khi đến ngày lễ Ngũ Tuần, mọi người đang tề tựu ở một nơi,<sup>2</sup> bỗng từ trời phát ra một tiếng động, như tiếng gió mạnh ùa vào đầy cả căn nhà, nơi họ đang tụ họp.<sup>3</sup> Rồi họ thấy xuất hiện những hình lưỡi giống

như lưỡi lửa tản ra đậu xuống từng người một.<sup>4</sup> Và ai nấy đều được tràn đầy ơn Thánh Thần, họ bắt đầu nói các thứ tiếng khác, tùy theo khả năng Thánh Thần ban cho.

<sup>5</sup> Lúc đó, tại Giê-ru-sa-lem, có những người Do-thái sùng đạo, từ các dân thiên hạ trở về.<sup>6</sup> Nghe tiếng ấy, có nhiều người kéo đến. Họ kinh ngạc vì ai nấy đều nghe các ông nói tiếng bản xứ của mình.<sup>7</sup> Họ sửng sốt, thán phục và nói: "Những người đang nói đó không phải là người Ga-li-lê cả ư?"<sup>8</sup> Thế sao mỗi người chúng ta lại nghe họ nói tiếng mẹ đẻ của chúng ta?<sup>9</sup> Chúng ta đây, có người là dân Pác-thi-a, Mê-đi, Ê-lam, Mê-xô-pô-ta-mi-a, Giu-đê, Cáp-pa-đô-ki-a, Pon-tô, và A-xi-a,<sup>10</sup> có người là dân Phy-ghi-a, Pam-phy-li-a, Ai-cập, và những vùng Li-by-a giáp giới Ky-rê-nê; nào là những người từ Rô-ma đến đây;<sup>11</sup> nào là người Do-thái cũng như người đạo theo; nào là người đảo Cê-rê-ta hay người Ả-rập, vậy mà chúng ta đều nghe họ dùng tiếng nói của chúng ta mà loan báo những kỳ công của Thiên Chúa! "<sup>12</sup> Ai nấy đều sửng sốt và phân vân, họ bảo nhau: "Thế nghĩa là gì?"<sup>13</sup> Nhưng người khác lại chế nhạo: "Mấy ông này say bứ rồi!"

## **Ông Phê-rô giảng cho dân chúng**

<sup>14</sup> Bấy giờ, ông Phê-rô đứng chung với Nhóm Mười Một lớn tiếng nói với họ rằng: "Thưa anh em miền Giu-đê và tất cả những người đang cư ngụ tại Giê-ru-sa-lem, xin biết cho điều này, và lắng nghe những lời tôi nói đây.<sup>15</sup> Không, những người này không say rượu như anh em nghĩ, vì bây giờ mới là giờ thứ ba.<sup>16</sup> Nhưng đó là điều đã được ngôn sứ Giô-en nói đến:<sup>17</sup> Thiên Chúa phán: Trong những ngày cuối cùng, Ta sẽ đổ Thần Khí Ta trên hết thảy người phàm, con trai con gái các người sẽ trở thành ngôn sứ, thanh niên sẽ thấy thị kiến, bô lão sẽ được báo mộng.<sup>18</sup> Trong những ngày đó, Ta cũng sẽ đổ Thần Khí Ta cả trên tôi nam tớ nữ của Ta, và chúng sẽ trở thành ngôn sứ.<sup>19</sup> Ta sẽ cho xuất hiện những điềm thiêng trên trời cao, và những dấu lạ dưới đất thấp, đó là máu, lửa và những cột khói.<sup>20</sup> Mặt trời sẽ trở nên tối tăm, mặt trăng hoá thành máu, trước khi ngày của Đức Chúa đến, ngày vĩ đại, vinh quang.<sup>21</sup> Bấy giờ hết những ai kêu cầu danh Đức Chúa, sẽ được ơn cứu độ.

<sup>22</sup> "Thưa đồng bào Ít-ra-en, xin nghe những lời sau đây. Đức Giê-su Na-da-rét, là người đã được Thiên Chúa phái đến với anh em. Và để chứng thực sứ mệnh của Người, Thiên Chúa đã cho Người làm những phép màu, điềm thiêng và dấu lạ giữa anh em. Chính anh em biết điều đó.<sup>23</sup> Theo kế hoạch Thiên Chúa đã định và biết trước, Đức Giê-su ấy đã bị nộp, và anh em đã dùng bàn tay kẻ dữ đóng đinh Người vào thập giá mà giết đi.<sup>24</sup> Nhưng Thiên Chúa đã làm cho Người sống lại, giải

thoát Người khỏi những đau khổ của cái chết. Vì lẽ cái chết không tài nào khống chế được Người mãi.<sup>25</sup> Quả vậy, vua Đa-vít đã nói về Người rằng: Tôi luôn nhìn thấy Đức Chúa trước mặt tôi, vì Người ở bên hữu, để tôi chẳng nao lòng.<sup>26</sup> Bởi thế tâm hồn con mừng rỡ, và miệng lưỡi hân hoan, cả thân xác con cũng nghỉ ngơi trong niềm hy vọng.<sup>27</sup> Vì Chúa chẳng đành bỏ mặc linh hồn con trong cõi âm ty, cũng không để Vị Thánh của Ngài phải hư nát.<sup>28</sup> Chúa sẽ dạy con biết đường về cõi sống, và cho con được vui sướng tràn trề khi ở trước Thánh Nhan.

<sup>29</sup> “Thưa anh em, xin được phép mạnh dạn nói với anh em về tổ phụ Đa-vít rằng: người đã chết và được mai táng, và mộ của người còn ở giữa chúng ta cho đến ngày nay.<sup>30</sup> Nhưng vì là ngôn sứ và biết rằng Thiên Chúa đã thề với người là sẽ đặt một người trong dòng dõi trên ngai vàng của người,<sup>31</sup> nên người đã thấy trước và loan báo sự phục sinh của Đức Ki-tô khi nói: Người đã không bị bỏ mặc trong cõi âm ty và thân xác Người không phải hư nát.<sup>32</sup> Chính Đức Giê-su đó, Thiên Chúa đã làm cho sống lại; về điều này, tất cả chúng tôi xin làm chứng.<sup>33</sup> Thiên Chúa Cha đã ra tay uy quyền nâng Người lên, trao cho Người Thánh Thần đã hứa, để Người đổ xuống: đó là điều anh em đang thấy đang nghe.<sup>34</sup> Thật vậy, vua Đa-vít đã chẳng lên trời, thế mà lại nói: Đức Chúa phán cùng Chúa Thượng tôi: Bên hữu Cha đây, Con lên ngự trị,<sup>35</sup> để rồi bao địch thù, Cha sẽ đặt làm bệ dưới chân Con.<sup>36</sup> Vậy toàn thể nhà Ít-ra-en phải biết chắc điều này: Đức Giê-su mà anh em đã treo trên thập giá, Thiên Chúa đã đặt Người làm Đức Chúa và làm Đấng Ki-tô.”

## **Những người trở lại đầu tiên**

<sup>37</sup> Nghe thế, họ đau đớn trong lòng, và hỏi ông Phê-rô cùng các Tông Đồ khác: “Thưa các anh, vậy chúng tôi phải làm gì?”<sup>38</sup> Ông Phê-rô đáp: “Anh em hãy sám hối, và mỗi người hãy chịu phép rửa nhân danh Đức Giê-su Ki-tô, để được ơn tha tội; và anh em sẽ nhận được ân huệ là Thánh Thần.<sup>39</sup> Thật vậy, đó là điều Thiên Chúa đã hứa cho anh em, cũng như cho con cháu anh em và tất cả những người ở xa, tất cả những người mà Chúa là Thiên Chúa chúng ta sẽ kêu gọi.”<sup>40</sup> Ông Phê-rô còn dùng nhiều lời khác để long trọng làm chứng và khuyên nhủ họ. Ông nói: “Anh em hãy tránh xa thế hệ gian tà này để được cứu độ.”<sup>41</sup> Vậy những ai đã đón nhận lời ông, đều chịu phép rửa. Và hôm ấy đã có thêm khoảng ba ngàn người theo đạo.

## **Cộng đoàn tín hữu đầu tiên**

<sup>42</sup> Các tín hữu chuyên cần nghe các Tông Đồ giảng dạy, luôn luôn hiệp thông với nhau, siêng năng tham dự lễ bẻ bánh, và cầu nguyện không

ngừng.

<sup>43</sup> Mọi người đều kinh sợ, vì các Tông Đồ làm nhiều điềm thiêng dấu lạ.

<sup>44</sup> Tất cả các tín hữu hợp nhất với nhau, và để mọi sự làm của chung.<sup>45</sup> Họ đem bán đất đai của cải, lấy tiền chia cho mỗi người tùy theo nhu cầu.

<sup>46</sup> Họ đồng tâm nhất trí, ngày ngày chuyên cần đến Đền Thờ. Khi làm lễ bẻ bánh tại tư gia, họ dùng bữa với lòng đơn sơ vui vẻ.<sup>47</sup> Họ ca tụng Thiên Chúa, và được toàn dân thương mến. Và Chúa cho cộng đoàn mỗi ngày có thêm những người được cứu độ.

### **Chương 3**

#### **Ông Phê-rô chữa một người què**

**3.** <sup>1</sup> Một hôm, ông Phê-rô và ông Gio-an lên Đền Thờ, vào buổi cầu nguyện giờ thứ chín.<sup>2</sup> Khi ấy, người ta khiêng đến một người què từ khi lọt lòng mẹ. Ngày ngày họ đặt anh ta bên cửa Đền Thờ gọi là Cửa Đẹp, để xin kẻ ra vào Đền Thờ bố thí.<sup>3</sup> Vừa thấy ông Phê-rô và ông Gio-an sắp vào Đền Thờ, anh liền xin bố thí.<sup>4</sup> Hai ông nhìn thẳng vào anh, và ông Phê-rô nói: "Anh nhìn chúng tôi đây!"<sup>5</sup> Anh ta chăm chú nhìn hai ông, tưởng rằng sẽ được cái gì.<sup>6</sup> Bấy giờ ông Phê-rô nói: "Vàng bạc thì tôi không có; nhưng cái tôi có, tôi cho anh đây: nhân danh Đức Giê-su Ki-tô người Na-da-rét, anh đứng dậy mà đi!"<sup>7</sup> Rồi ông nắm chặt lấy tay mặt anh, kéo anh chỗi dậy. Lập tức bàn chân và xương mắt cá của anh trở nên cứng cáp.<sup>8</sup> Anh đứng phắt dậy, đi lại được; rồi cùng với hai ông, anh vào Đền Thờ, vừa đi vừa nhảy nhót và ca tụng Thiên Chúa.<sup>9</sup> Toàn dân thấy anh đi lại và ca tụng Thiên Chúa.<sup>10</sup> Và khi nhận ra anh chính là người vẫn ngồi ăn xin tại Cửa Đẹp Đền Thờ, họ kinh ngạc sửng sờ về sự việc mới xảy đến cho anh.

#### **Ông Phê-rô giảng cho dân chúng**

<sup>11</sup> Anh cứ níu lấy ông Phê-rô và ông Gio-an, nên toàn dân rất kinh ngạc, chạy ùa tới các ông tại hành lang gọi là hành lang Sa-lô-môn.<sup>12</sup> Thấy vậy, ông Phê-rô lên tiếng nói với dân: "Thưa đồng bào Ít-ra-en, sao lại ngạc nhiên về điều đó, sao lại nhìn chúng tôi chăm chăm, như thể chúng tôi đã làm cho người này đi lại được, nhờ quyền năng riêng hay lòng đạo đức của chúng tôi?<sup>13</sup> Thiên Chúa của các tổ phụ Áp-ra-ham, I-xa-ác và Gia-cóp, Thiên Chúa của cha ông chúng ta, đã tôn vinh Tôi Trung của Người là Đức Giê-su, Đấng mà chính anh em đã nộp và chối bỏ trước mặt quan Phi-la-tô, dù quan ấy xét là phải tha.<sup>14</sup> Anh em đã chối bỏ Đấng Thánh và Đấng Công Chính, mà lại xin ân xá cho một tên sát nhân.<sup>15</sup> Anh em đã giết Đấng khơi nguồn sự sống, nhưng Thiên Chúa đã làm cho Người trỗi dậy từ cõi chết: về điều này,

chúng tôi xin làm chứng.<sup>16</sup> Chính nhờ lòng tin vào danh Người, mà danh Người đã làm cho kẻ anh em nhìn và biết đây trở nên cứng cáp; chính lòng tin Người ban đã cho anh này được khỏi hẳn như thế, ngay trước mắt tất cả anh em.

<sup>17</sup> “Thưa anh em, giờ đây tôi biết anh em đã hành động vì không hiểu biết, cũng như các thủ lãnh của anh em.<sup>18</sup> Nhưng, như vậy là Thiên Chúa đã thực hiện những điều Người dùng miệng tất cả các ngôn sứ mà báo trước, đó là: Đấng Ki-tô của Người phải chịu khổ hình.<sup>19</sup> Vậy anh em hãy sám hối và trở lại cùng Thiên Chúa, để Người xoá bỏ tội lỗi cho anh em.<sup>20</sup> Như vậy thời kỳ an lạc mà Đức Chúa ban cho anh em sẽ đến, khi Người sai Đấng Ki-tô Người đã dành cho anh em, là Đức Giê-su.<sup>21</sup> Đức Giê-su còn phải được giữ lại trên trời, cho đến thời phục hồi vạn vật, thời mà Thiên Chúa đã dùng miệng các vị thánh ngôn sứ của Người mà loan báo tự ngàn xưa.<sup>22</sup> Thật vậy, ông Mô-sê đã nói: Từ giữa đồng bào của anh em, Đức Chúa là Thiên Chúa của anh em sẽ cho trỗi dậy một ngôn sứ như tôi để giúp anh em; tất cả những gì vị ấy nói với anh em, anh em hãy nghe.<sup>23</sup> Kẻ nào mà không nghe ngôn sứ ấy, thì sẽ bị diệt trừ khỏi dân.<sup>24</sup> Sau đó, mọi ngôn sứ, kể từ ông Sa-mu-en đến các vị kế tiếp, khi lên tiếng thì cũng đã loan báo những ngày chúng ta đang sống.

<sup>25</sup> “Phần anh em, anh em là con cháu của các ngôn sứ và của giao ước mà Thiên Chúa đã lập với cha ông anh em, khi Người phán với ông Áp-ra-ham: Nhờ dòng dõi người, mọi gia tộc trên mặt đất sẽ được chúc phúc.<sup>26</sup> Thiên Chúa đã cho Tôi Trung của Người trỗi dậy để giúp anh em trước tiên, và sai đi chúc phúc cho anh em, bằng cách làm cho mỗi người trong anh em lìa bỏ những tội ác của mình.”

## **Chương 4**

### **Ông Phê-rô và ông Gio-an ra trước Thượng Hội Đồng**

**4.** <sup>1</sup> Hai ông còn đang nói với dân, thì có các tư tế, viên lãnh binh Đền Thờ, và các người thuộc nhóm Xa-đốc kéo đến.<sup>2</sup> Họ bực tức vì các ông giảng dạy cho dân và dựa vào trường hợp Đức Giê-su mà loan báo kẻ chết sẽ sống lại.<sup>3</sup> Họ bắt hai ông và tống ngục cho đến ngày hôm sau, vì trời đã về chiều.<sup>4</sup> Nhưng trong đám người nghe lời giảng, có nhiều kẻ đã tin theo, chỉ riêng số đàn ông đã lên đến chừng năm ngàn.

<sup>5</sup> Hôm sau, các thủ lãnh Do-thái, các kỳ mục và kinh sư họp nhau tại Giê-ru-sa-lem.<sup>6</sup> Có cả thượng tế Kha-nan, các ông Cai-pha, Gio-an, A-lê-xan-đê và mọi người trong dòng họ thượng tế.<sup>7</sup> Họ cho điệu hai Tông Đồ ra giữa hội đồng và tra hỏi: “Nhờ quyền năng nào hay nhân

danh ai mà các ông làm điều ấy? ”<sup>8</sup> Bấy giờ, ông Phê-rô được đầy Thánh Thần, liền nói với họ: “Thưa quý vị thủ lãnh trong dân và quý vị kỳ mục,<sup>9</sup> hôm nay chúng tôi bị thẩm vấn về việc lành chúng tôi đã làm cho một người tàn tật, về cách thức người ấy đã được cứu chữa.<sup>10</sup> Vậy xin tất cả quý vị và toàn dân Ít-ra-en biết cho rằng: nhân danh chính Đức Giê-su Ki-tô, người Na-da-rét, Đấng mà quý vị đã đóng đinh vào thập giá, và Thiên Chúa đã làm cho trỗi dậy từ cõi chết, chính nhờ Đấng ấy mà người này được lành mạnh ra đứng trước mặt quý vị.<sup>11</sup> Đấng ấy là tảng đá mà quý vị là thợ xây loại bỏ, chính tảng đá ấy lại trở nên đá tảng góc tường.<sup>12</sup> Ngoài Người ra, không ai đem lại ơn cứu độ; vì dưới gầm trời này, không có một danh nào khác đã được ban cho nhân loại, để chúng ta phải nhờ vào danh đó mà được cứu độ.”

<sup>13</sup> Họ ngạc nhiên khi thấy ông Phê-rô và ông Gio-an mạnh dạn, và biết rằng hai ông là những người không có chữ nghĩa, lại thuộc giới bình dân. Họ nhận ra hai ông là những người đã từng theo Đức Giê-su;<sup>14</sup> đồng thời họ lại thấy người đã được chữa lành đứng đó với hai ông, nên họ không biết đối đáp thế nào.<sup>15</sup> Họ mới truyền cho hai ông ra khỏi Thượng Hội Đồng, và bàn tính với nhau.<sup>16</sup> Họ nói: “Ta phải xử làm sao với những người này? Họ đã làm một dấu lạ rành rành: điều đó hiển nhiên đối với mọi người cư ngụ tại Giê-ru-sa-lem, và ta không thể chối được.<sup>17</sup> Nhưng để cho việc đó khỏi lan rộng thêm trong dân, ta hãy ngăn đê, nghiêm cấm họ từ nay không được nói đến danh ấy với ai nữa.”

<sup>18</sup> Họ cho gọi hai ông vào và tuyệt đối cấm hai ông không được lên tiếng hay giảng dạy về danh Đức Giê-su nữa.<sup>19</sup> Hai ông Phê-rô và Gio-an đáp lại: “Nghe lời các ông hơn là nghe lời Thiên Chúa, xin hỏi: trước mặt Thiên Chúa, điều ấy có phải lẽ không? Các ông thử xét xem!<sup>20</sup> Phần chúng tôi, những gì tai đã nghe, mắt đã thấy, chúng tôi không thể không nói ra.”<sup>21</sup> Sau khi ngăn đê lần nữa, họ thả hai ông về, vì không tìm được cách trừng trị hai ông. Lý do là vì họ sợ dân: ai nấy đều tôn vinh Thiên Chúa vì việc đã xảy ra.<sup>22</sup> Thật vậy, người được phép lạ ấy chữa lành đã ngoài bốn mươi tuổi.

## **Các Tông Đồ cầu nguyện trong cơn bách hại**

<sup>23</sup> Được thả về, hai ông đến với các anh em và thuật lại mọi điều các thượng tế và kỳ mục đã nói với hai ông.<sup>24</sup> Nghe vậy, họ đồng tâm nhất trí cất tiếng lên cùng Thiên Chúa: “Lạy Chúa, Ngài là Đấng tạo thành trời đất với biển khơi cùng muôn loài trong đó;<sup>25</sup> Ngài là Đấng đã nhờ Thánh Thần, dùng miệng tổ phụ chúng con là Đa-vít, tôi trung của Ngài, mà phán: Sao chư dân lại ồn ào náo động, sao vạn quốc dám bày kế viển vông?<sup>26</sup> Vua chúa trần gian cùng nổi dậy, vương hầu

khánh tướng rập mưu đồ, chống lại Đức Chúa, chống lại Đấng Người đã xúc dầu phong vương.

<sup>27</sup> “Đúng vậy, Hê-rô-đê, Phong-xi-ô Phi-la-tô, cùng với chư dân và dân Ít-ra-en đã toa rập trong thành này, chống lại tôi tớ thánh của Ngài là Đức Giê-su, Đấng Ngài đã xúc dầu.<sup>28</sup> Như thế họ đã thực hiện tất cả những gì quyền năng và ý muốn của Ngài đã định trước.<sup>29</sup> Giờ đây, lạy Chúa, xin để ý đến những lời ngấm đê của họ, và cho các tôi tớ Ngài đây được nói lời Ngài với tất cả sự mạnh dạn.<sup>30</sup> Xin giơ tay chữa lành, và thực hiện những dấu lạ điềm thiêng, nhân danh tôi tớ thánh của Ngài là Đức Giê-su.”<sup>31</sup> Họ cầu nguyện xong, thì nơi họ họp nhau rung chuyển; ai nấy đều được tràn đầy Thánh Thần và bắt đầu mạnh dạn nói lời Thiên Chúa.

## **Cộng đoàn tín hữu đầu tiên**

<sup>32</sup> Các tín hữu thời bấy giờ đông đảo, mà chỉ có một lòng một ý. Không một ai coi bất cứ cái gì mình có là của riêng, nhưng đối với họ, mọi sự đều là của chung.

<sup>33</sup> Nhờ quyền năng mạnh mẽ Thiên Chúa ban, các Tông Đồ làm chứng Chúa Giê-su đã sống lại. Và Thiên Chúa ban cho tất cả các ông dồi dào ân sủng.

<sup>34</sup> Trong cộng đoàn, không ai phải thiếu thốn, vì tất cả những người có ruộng đất nhà cửa, đều bán đi, lấy tiền,<sup>35</sup> đem đặt dưới chân các Tông Đồ. Tiền ấy được phân phát cho mỗi người, tùy theo nhu cầu.

## **Lòng rộng rãi của ông Ba-na-ba**

<sup>36</sup> Ông Giô-xếp, người được các Tông Đồ đặt tên là Ba-na-ba, nghĩa là người có tài yên ủi, có một thửa đất. Ông là một thầy Lê-vi quê quán ở đảo Síp.<sup>37</sup> Ông bán đất đi, lấy tiền đem đặt dưới chân các Tông Đồ.

## **Chương 5**

### **Kha-na-ni-a và Xa-phi-ra gian lận**

**5.** <sup>1</sup> Có một người tên là Kha-na-ni-a cùng với vợ là Xa-phi-ra bán một thửa đất.<sup>2</sup> Ông đồng ý với vợ giữ lại một phần tiền, rồi đem phần còn lại đặt dưới chân các Tông Đồ.<sup>3</sup> Ông Phê-rô mới nói: “Anh Kha-na-ni-a, sao anh lại để Xa-tan xâm chiếm lòng anh, khiến anh lừa dối Thánh Thần, mà giữ lại một phần giá thửa đất?<sup>4</sup> Khi đất còn đó thì nó chẳng còn là của anh sao? Bán đi rồi thì anh chẳng có quyền sử dụng tiền bán đó sao? Sao anh lại rắp tâm làm việc ấy? Anh đã không lừa dối người phàm, mà lừa dối Thiên Chúa.”<sup>5</sup> Nghe những lời ấy, Kha-na-ni-a



ngã xuống tắt thở. Tất cả những ai nghe kể lại chuyện này đều rất sợ hãi.<sup>6</sup> Các thanh niên đến liệm xác ông và đem đi chôn.

<sup>7</sup> Khoảng ba giờ sau, vợ ông đi vào mà không hay biết chuyện đã xảy ra.<sup>8</sup> Ông Phê-rô lên tiếng hỏi: "Chị nói cho tôi hay: anh chị bán thửa đất được bấy nhiêu, phải không?" Chị ta đáp: "Vâng, được bấy nhiêu thôi."<sup>9</sup> Ông Phê-rô liền nói: "Sao anh chị lại đồng lòng với nhau để thử thách Thần Khí Chúa? Kìa những người đã chôn cất chồng chị còn đứng ở ngoài cửa, họ sắp khiêng cả chị đi đấy!"<sup>10</sup> Lập tức bà ta ngã xuống dưới chân ông Phê-rô và tắt thở. Khi vào, các thanh niên thấy bà đã chết, liền khiêng đi chôn bên cạnh chồng.<sup>11</sup> Toàn thể Hội Thánh và tất cả những ai nghe kể chuyện này đều rất sợ hãi.

### **Các Tông Đồ làm phép lạ**

<sup>12</sup> Nhiều dấu lạ điềm thiêng được thực hiện trong dân, nhờ bàn tay các Tông Đồ.

<sup>13</sup> Không một ai khác dám nhập đoàn với họ. Nhưng dân thì lại ca tụng họ.<sup>14</sup> Ngày càng có thêm nhiều người tin theo Chúa: cả đàn ông đàn bà rất đông.

<sup>15</sup> Người ta còn khiêng cả những kẻ đau ốm ra tận đường phố đặt trên giường trên chõng, để khi ông Phê-rô đi qua, ít ra cái bóng của ông cũng phủ lên được một bệnh nhân nào đó.<sup>16</sup> Nhiều người từ các thành chung quanh Giê-ru-sa-lem cũng lũ lượt kéo đến, đem theo những kẻ ốm đau cùng những người bị thần ô uế ám, và tất cả đều được chữa lành.

### **Các Tông Đồ bị bắt và được giải thoát**

<sup>17</sup> Bấy giờ, vị thượng tế cùng tất cả những người theo ông -tức là phái Xa-đốc- ra tay hành động. Đầy lòng ghen tức,<sup>18</sup> họ bắt các Tông Đồ, nhốt vào nhà tù công cộng.

<sup>19</sup> Nhưng ban đêm thiên sứ của Đức Chúa mở cửa ngục, đưa các ông ra mà nói:<sup>20</sup> "Các ông hãy đi, vào đứng trong Đền Thờ mà nói cho dân những lời ban sự sống."<sup>21</sup> Nghe thế, các ông vào Đền Thờ ngay từ lúc rạng đông và bắt đầu giảng dạy.

### **Các Tông Đồ ra trước Thượng Hội Đồng**

<sup>22</sup> Nhưng khi thuộc hạ đến, họ không thấy các ông trong ngục. Họ trở về báo cáo<sup>23</sup> rằng: "Chúng tôi thấy ngục đóng kỹ lưỡng và những người lính canh đứng ở cửa; nhưng khi mở cửa ra, chúng tôi không thấy ai ở bên trong."<sup>24</sup> Nghe những lời ấy, viên lãnh binh Đền Thờ và

các thượng tế phân vân về các ông, không biết chuyện gì xảy ra.<sup>25</sup> Bấy giờ có một người đến báo cáo cho họ: "Những người các ông đã tống ngục, kìa họ đang đứng trong Đền Thờ và giảng dạy cho dân!"<sup>26</sup> Viên lãnh binh bèn đi với bọn thuộc hạ và điệu các ông về, nhưng không dùng bạo lực vì sợ bị dân ném đá.

<sup>27</sup> Họ điệu các ông đến giữa Thượng Hội Đồng; vị thượng tế hỏi các ông rằng:<sup>28</sup> "Chúng tôi đã nghiêm cấm các ông không được giảng dạy về danh ấy nữa, thế mà các ông đã làm cho Giê-ru-sa-lem ngập đầy giáo lý của các ông, lại còn muốn cho máu người ấy đổ trên đầu chúng tôi!"<sup>29</sup> Bấy giờ ông Phê-rô và các Tông Đồ khác đáp lại rằng: "Phải vâng lời Thiên Chúa hơn vâng lời người phàm."<sup>30</sup> Đức Giê-su đã bị các ông treo lên cây gỗ mà giết đi; nhưng Thiên Chúa của cha ông chúng ta đã làm cho Người trỗi dậy,<sup>31</sup> và Thiên Chúa đã ra tay uy quyền nâng Người lên, đặt làm thủ lãnh và Đấng Cứu Độ, hầu đem lại cho Ít-ra-en ơn sám hối và ơn tha tội.<sup>32</sup> Về những sự kiện đó, chúng tôi xin làm chứng, cùng với Thánh Thần, Đấng mà Thiên Chúa đã ban cho những ai vâng lời Người."<sup>33</sup> Nghe vậy, họ giận điên lên và muốn giết các ông.

## **Ông Ga-ma-li-ên lên tiếng**

<sup>34</sup> Bấy giờ có một người Pha-ri-sêu tên là Ga-ma-li-ên đứng lên giữa Thượng Hội Đồng; ông là một kinh sư được toàn dân kính trọng. Ông truyền đưa các đương sự ra ngoài một lát.<sup>35</sup> Rồi ông nói với Thượng Hội Đồng: "Thưa quý vị là người Ít-ra-en, xin quý vị coi chừng điều quý vị sắp làm cho những người này.<sup>36</sup> Thời gian trước đây, có Thê-đơ nổi lên, xưng mình là một nhân vật và kết nạp được khoảng bốn trăm người; ông ta đã bị giết, và mọi kẻ theo ông cũng tan rã, không còn gì hết.<sup>37</sup> Sau ông, có Giu-đa người Ga-li-lê nổi lên vào thời kiểm tra dân số, và lôi cuốn dân đi với mình; cả ông này cũng bị diệt, và tất cả những người theo ông ta đều bị tan tác.<sup>38</sup> Vậy giờ đây, tôi xin nói với quý vị: hãy để mặc những người này. Cứ cho họ về, vì nếu ý định hay công việc này là do người phàm, tất sẽ bị phá huỷ;<sup>39</sup> còn nếu quả thật là do Thiên Chúa, thì quý vị không thể nào phá huỷ được; không khéo quý vị lại thành những kẻ chống Thiên Chúa." Họ tán thành ý kiến của ông.

<sup>40</sup> Họ cho gọi các Tông Đồ lại mà đánh đòn và cấm các ông không được nói đến danh Đức Giê-su, rồi thả các ông ra.<sup>41</sup> Các Tông Đồ ra khỏi Thượng Hội Đồng, lòng hân hoan bởi được coi là xứng đáng chịu khổ nhục vì danh Đức Giê-su.

<sup>42</sup> Mỗi ngày, trong Đền Thờ và tại tư gia, các ông không ngừng giảng dạy và loan báo Tin Mừng về Đức Ki-tô Giê-su.

## II. NHỮNG BƯỚC ĐẦU CỦA CÔNG CUỘC TRUYỀN GIÁO

### Chương 6

#### Lập nhóm Bảy người

6. <sup>1</sup> Thời đó, khi số môn đệ thêm đông, thì các tín hữu Do-thái theo văn hoá Hy-lạp kêu trách những tín hữu Do-thái bản xứ, vì trong việc phân phát lương thực hằng ngày, các bà goá trong nhóm họ bị bỏ quên.<sup>2</sup> Bởi thế, Nhóm Mười Hai triệu tập toàn thể các môn đệ và nói: “Chúng tôi mà bỏ việc rao giảng Lời Thiên Chúa để lo việc ăn uống, là điều không phải.<sup>3</sup> Vậy, thưa anh em, anh em hãy tìm trong cộng đoàn bảy người được tiếng tốt, đầy Thần Khí và khôn ngoan, rồi chúng tôi sẽ cắt đặt họ làm công việc đó.<sup>4</sup> Còn chúng tôi, chúng tôi sẽ chuyên lo cầu nguyện và phục vụ Lời Thiên Chúa.”<sup>5</sup> Đề nghị trên được mọi người tán thành. Họ chọn ông Tô-pha-nô, một người đầy lòng tin và đầy Thánh Thần, cùng với các ông Phi-líp-phê, Pơ-rô-khô-rô, Ni-ca-no, Ti-môn, Pác-mê-na và ông Ni-cô-la, một người ngoại quê An-ti-ô-khi-a đã theo đạo Do-thái.<sup>6</sup> Họ đưa các ông ra trước mặt các Tông Đồ. Sau khi cầu nguyện, các Tông Đồ đặt tay trên các ông.

<sup>7</sup> Lời Thiên Chúa vẫn lan tràn, và tại Giê-ru-sa-lem, số các môn đệ tăng thêm rất nhiều, lại cũng có một đám rất đông các tư tế đón nhận đức tin.

#### Ông Tô-pha-nô bị bắt

<sup>8</sup> Ông Tô-pha-nô được đầy ân sủng và quyền năng, đã làm những điềm thiêng dấu lạ lớn lao trong dân.<sup>9</sup> Có những người thuộc hội đường gọi là hội đường của nhóm nô lệ được giải phóng, gốc Ky-rê-nê và A-lê-xan-ri-a, cùng với một số người gốc Ki-li-ki-a và A-xi-a, đứng lên tranh luận với ông Tô-pha-nô.<sup>10</sup> Nhưng họ không địch nổi lời lẽ khôn ngoan mà Thần Khí đã ban cho ông.<sup>11</sup> Bấy giờ, họ mới xui mấy người phao lên rằng: “Chúng tôi đã nghe hănh nói lộng ngôn xúc phạm đến ông Mô-sê và Thiên Chúa.”<sup>12</sup> Họ sách động dân và các kỳ mục cùng kinh sư, rồi ập đến bắt ông và điệu đến Thượng Hội Đồng.<sup>13</sup> Họ đưa mấy người chứng gian ra khai rằng: “Tên này không ngừng nói những lời phạm đến Nơi Thánh và Lễ Luật.<sup>14</sup> Vì chúng tôi đã nghe hănh nói rằng Giê-su người Na-da-rét sẽ phá huỷ nơi này và thay đổi những tục lệ mà ông Mô-sê đã truyền lại cho chúng ta.”<sup>15</sup> Toàn thể cử tọa trong Thượng Hội Đồng đều nhìn thẳng vào ông Tô-pha-nô, và họ thấy mặt ông giống như mặt thiên sứ.

## Chương 7

### Diễn từ của ông Tê-pha-nô

7. <sup>1</sup> Bấy giờ vị thượng tế hỏi ông Tê-pha-nô: "Có đúng như vậy không?"  
<sup>2</sup> Ông đáp: "Thưa quý vị là những bậc cha anh, xin nghe tôi đây: Thiên Chúa hiển vinh đã hiện ra với ông Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta, khi ông còn đang ở miền Mê-xô-pô-ta-mi-a, trước khi ông đến ở Kha-ran.<sup>3</sup> Người phán với ông: Hãy rời bỏ xứ sở, họ hàng người, và đến đất Ta sẽ chỉ cho người.<sup>4</sup> Ông liền bỏ xứ người Can-đê mà đến ở Kha-ran. Sau khi thân phụ qua đời, Người bảo ông rời nơi ấy đến đất này, nơi anh em hiện đang ở.<sup>5</sup> Người không ban cho ông sản nghiệp nào ở đất này, dù một tấc đất cũng không, nhưng hứa cho ông cũng như cho dòng dõi ông được chiếm hữu đất này, mặc dầu bấy giờ ông không có con.<sup>6</sup> Thiên Chúa phán với ông rằng dòng dõi ông sẽ trú ngụ nơi đất khách quê người, và người ta sẽ bắt họ làm nô lệ và ngược đãi họ trong vòng bốn trăm năm.<sup>7</sup> Người lại phán: Nhưng Ta sẽ xét xử dân đã bắt chúng làm nô lệ, và sau đó chúng sẽ ra đi và sẽ thờ phượng Ta tại nơi này.<sup>8</sup> Rồi Người ban cho ông giao ước, mà dấu chỉ là phép cắt bì; và như thế, sau khi sinh ông I-xa-ác được tám ngày, ông làm phép cắt bì cho con; ông I-xa-ác cũng làm như thế cho ông Gia-cóp, và ông Gia-cóp đã làm như thế cho mười hai tổ phụ.

<sup>9</sup> "Các tổ phụ ghen ông Giu-se nên đã bán ông cho người ta đưa sang Ai-cập. Nhưng Thiên Chúa vẫn ở với ông.<sup>10</sup> Người cứu ông khỏi mọi bước ngặt nghèo, cho ông được cảm tình của Pha-ra-ô, vua Ai-cập, và được khôn ngoan trước mặt nhà vua, khiến nhà vua đặt ông làm tế tướng cai quản nước Ai-cập và toàn thể hoàng cung.<sup>11</sup> Rồi xảy ra nạn đói trong cả nước Ai-cập và tại Ca-na-an: đó là thời rất ngặt nghèo, và cha ông chúng ta không tìm đâu ra lương thực.<sup>12</sup> Khi ông Gia-cóp nghe nói bên Ai-cập có lúa mì, liền sai cha ông chúng ta đi lần thứ nhất.<sup>13</sup> Rồi đến lần thứ hai, thì ông Giu-se cho các anh em nhận ra mình; bấy giờ Pha-ra-ô biết rõ gốc tích của ông Giu-se.<sup>14</sup> Ông Giu-se liền sai đi mời thân phụ là ông Gia-cóp, cùng với tất cả họ hàng là bảy mươi lăm người.<sup>15</sup> Vậy ông Gia-cóp xuống Ai-cập. Ông đã qua đời ở đó, và cha ông chúng ta cũng vậy.<sup>16</sup> Hai cốt các ông được đưa về Si-khem và táng trong ngôi mộ mà ông Áp-ra-ham đã bỏ tiền ra mua của con cái Kha-mo tại Si-khem.

<sup>17</sup> "Khi gần đến thời thực hiện lời Thiên Chúa đã long trọng hứa với ông Áp-ra-ham, thì dân sinh sôi nảy nở ra nhiều tại Ai-cập,<sup>18</sup> cho đến khi một vua khác lên trị vì nước Ai-cập. Vua này không biết ông Giu-se.<sup>19</sup> Là người xảo quyệt, vua xử tệ với nòi giống chúng ta, ngược đãi cha ông chúng ta, đến nỗi bắt các cụ phải đem trẻ sơ sinh của mình bỏ đi,

không cho chúng sống.<sup>20</sup> Chính vào thời đó, Mô-sê sinh ra. Đứa bé kháu khỉnh trước mặt Thiên Chúa, lại chỉ được nuôi ba tháng ở nhà thân phụ.<sup>21</sup> Sau đó bị bỏ, nhưng được con gái Pha-ra-ô rước về nuôi làm con trai mình.<sup>22</sup> Cậu bé được dạy cho biết tất cả về sự khôn ngoan của người Ai-cập, và là người đầy uy thế trong lời nói cũng như việc làm.

<sup>23</sup> “Khi được chẵn bốn mươi tuổi, ông Mô-sê nảy ra ý định thăm viếng các anh em mình là con cái Ít-ra-en.<sup>24</sup> Thấy một người anh em bị một người Ai-cập làm hại, ông liền bênh, và để trả thù cho người bị áp bức, ông đánh chết người Ai-cập.<sup>25</sup> Ông tưởng các anh em ông sẽ hiểu rằng Thiên Chúa dùng tay ông để ban ơn cứu độ cho họ; nhưng họ thì không hiểu.<sup>26</sup> Ngày hôm sau, đang khi họ đánh lộn thì ông xuất hiện và dàn xếp cho đôi bên làm hoà. Ông nói: “Này các người, các người là anh em, tại sao lại xử tệ với nhau?<sup>27</sup> Nhưng kẻ đang xử tệ với người đồng bào gạt ông ra và nói: Ai đã đặt ông làm người lãnh đạo và người xét xử chúng tôi?<sup>28</sup> Hay là ông tính giết tôi, y như đã giết tên Ai-cập hôm qua?<sup>29</sup> Nghe câu nói ấy, ông Mô-sê liền trốn đi và đến trú ngụ ở miền Ma-đi-an. Ở đó ông sinh được hai con trai.

<sup>30</sup> “Đúng bốn mươi năm sau, một thiên sứ hiện ra với ông tại sa mạc núi Xi-nai, trong ngọn lửa của một bụi cây đang cháy.<sup>31</sup> Ông Mô-sê ngạc nhiên khi thấy thị kiến ấy. Đang khi ông lại gần để xem cho rõ, thì có tiếng Chúa phán với ông:<sup>32</sup> Ta là Thiên Chúa của cha ông người, Thiên Chúa của Áp-ra-ham, I-xa-ác và Gia-cóp. Ông Mô-sê phát run lên, không dám nhìn nữa.<sup>33</sup> Bấy giờ Chúa phán với ông: “Cởi dép ở chân ra, vì nơi người đang đứng là đất thánh!<sup>34</sup> Ta đã thấy rõ cảnh khổ cực của dân Ta bên Ai-cập và đã nghe tiếng chúng kêu than, nên Ta xuống giải thoát chúng. Bấy giờ, người hãy đi! Ta sai người sang Ai-cập”.

<sup>35</sup> “Ông Mô-sê này là người mà họ đã từng chối bỏ khi nói: Ai đã đặt ông làm người lãnh đạo và người xét xử? , thì Thiên Chúa lại sai ông làm người lãnh đạo và cứu chuộc, qua trung gian vị thiên sứ đã hiện ra với ông trong bụi gai.<sup>36</sup> Chính ông đã đưa họ ra, bằng cách làm những điềm thiêng dấu lạ tại đất Ai-cập, trong Biển Đỏ và trong sa mạc bốn mươi năm trường.<sup>37</sup> Chính ông Mô-sê đó là người đã nói với con cái Ít-ra-en: Từ giữa đồng bào của anh em, Thiên Chúa sẽ cho đứng lên một ngôn sứ như tôi để giúp anh em.<sup>38</sup> Chính ông là người đã có mặt trong đại hội ở sa mạc, bên cạnh vị thiên sứ nói với ông trên núi Xi-nai, và bên cạnh cha ông chúng ta. Chính ông đã đón nhận những lời hăng sống để ban cho chúng ta.<sup>39</sup> Nhưng cha ông chúng ta đã không muốn vâng lời ông; họ đã gạt ông ra và trong thâm tâm, họ đã quay lại Ai-cập.<sup>40</sup> Họ nói với ông A-ha-ron: Xin ông làm cho chúng tôi những vị

thần dẫn đầu chúng tôi, vì cái ông Mô-sê, người đã đưa chúng tôi ra khỏi đất Ai-cập, chúng tôi không biết chuyện gì đã xảy ra cho ông ta.<sup>41</sup> Trong những ngày ấy, họ đã làm tượng một con bê, họ dâng lễ tế cho ngẫu tượng ấy và ăn mừng công trình tay họ làm ra.<sup>42</sup> Bấy giờ Thiên Chúa xoay mặt họ đi, và để mặc họ thờ thiên binh, như có lời chép trong sách các ngôn sứ:

Hỡi nhà Ít-ra-en, bốn mươi năm trường trong sa mạc, các người có dâng lên Ta vật hy sinh và lễ tế nào đâu?

<sup>43</sup> Các người đã kiêu lều của thần Mô-lóc và ngôi sao của thần Rê-phan, là những ảnh tượng các người đã làm ra để thờ; nên Ta đã đày các người tới bên kia Ba-by-lon.

<sup>44</sup> “Khi ở trong sa mạc, cha ông chúng ta có Lều chứng ước, như Đấng phán với ông Mô-sê đã truyền phải làm theo kiểu mẫu ông đã thấy.<sup>45</sup> Lều ấy, cha ông chúng ta đã kế thừa, và đã cùng với ông Giô-suê, đem vào đất chiếm được của các dân ngoại mà Thiên Chúa đã đuổi đi khuất mắt các ông. Lều ở lại đó cho đến thời vua Đa-vít.<sup>46</sup> Vua này đẹp lòng Thiên Chúa và đã xin được tìm một ngôi nhà cho Thiên Chúa của Gia-cóp.<sup>47</sup> Nhưng chính vua Sa-lô-môn mới xây nhà cho Người.<sup>48</sup> Tuy nhiên, Đấng Tối Cao không ở trong những ngôi nhà do tay người phàm làm ra, như lời ngôn sứ đã nói:

<sup>49</sup> Chúa phán: Trời là ngai của Ta, còn đất là bệ dưới chân Ta. Các người sẽ xây cho Ta nhà nào, và nơi nào sẽ là chốn Ta nghỉ ngơi

<sup>50</sup> Chẳng phải chính tay Ta đã làm nên mọi sự ấy sao?

<sup>51</sup> “Hỡi những người cứng đầu cứng cổ, lòng và tai không cắt bì, các ông luôn luôn chống lại Thánh Thần. Cha ông các ông thế nào, thì các ông cũng vậy.<sup>52</sup> Có ngôn sứ nào mà cha ông các ông không bắt bớ? Họ đã giết những vị tiên báo Đấng Công Chính sẽ đến; còn các ông, nay đã trở thành những kẻ phản bội và sát hại Đấng ấy.<sup>53</sup> Các ông là những người đã lãnh nhận Lễ Luật do các thiên sứ công bố, nhưng lại chẳng tuân giữ.”

<sup>54</sup> Khi nghe những lời ấy, lòng họ giận điên lên, và họ nghiêng răng cắn thù ông Tê-pha-nô.

**Ông Tê-pha-nô bị ném đá. Ông Sao-lô bắt đạo**

<sup>55</sup> Được đầy ơn Thánh Thần, ông đăm đăm nhìn trời, thấy vinh quang Thiên Chúa, và thấy Đức Giê-su đứng bên hữu Thiên Chúa.<sup>56</sup> Ông nói: “Kìa, tôi thấy trời mở ra, và Con Người đứng bên hữu Thiên Chúa.”<sup>57</sup> Họ liền kêu lớn tiếng, bịt tai lại và nhất tề xông vào ông<sup>58</sup> rồi lôi ra ngoài thành mà ném đá. Các nhân chứng để áo mình dưới chân một thanh niên tên là Sao-lô.<sup>59</sup> Họ ném đá ông Tê-pha-nô, đang lúc ông cầu xin rằng: “Lạy Chúa Giê-su, xin nhận lấy hồn con.”<sup>60</sup> Rồi ông quỳ gối xuống, kêu lớn tiếng: “Lạy Chúa, xin đừng chấp họ tội này.” Nói thế rồi, ông an nghỉ.

## **Chương 8**

- 8.** <sup>1</sup> Phần ông Sao-lô, ông tán thành việc giết ông Tê-pha-nô. Hồi ấy, Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem trải qua một cơn bắt bớ dữ dội. Ngoài các Tông Đồ ra, mọi người đều phải tản mác về các vùng quê miền Giu-đê và Sa-ma-ri.
- <sup>2</sup> Có mấy người sùng đạo chôn cất ông Tê-pha-nô và khóc thương ông thảm thiết.
- <sup>3</sup> Còn ông Sao-lô thì cứ phá hoại Hội Thánh: ông đến từng nhà, lôi cả đàn ông lẫn đàn bà đi tổng ngục.

### **Ông Phi-líp-phê đến Sa-ma-ri**

- <sup>4</sup> Vậy những người phải tản mác này đi khắp nơi loan báo lời Chúa.
- <sup>5</sup> Ông Phi-líp-phê xuống một thành miền Sa-ma-ri và rao giảng Đức Ki-tô cho dân cư ở đó.<sup>6</sup> Đám đông một lòng chú ý đến những điều ông Phi-líp-phê giảng, bởi được nghe đồn và được chứng kiến những dấu lạ ông làm.<sup>7</sup> Thật vậy, các thần ô uế vừa kêu lớn tiếng vừa xuất khỏi nhiều người trong số những kẻ bị chúng ám. Nhiều người tê bại và tàn tật được chữa lành.<sup>8</sup> Trong thành, người ta rất vui mừng.

### **Thầy phù thủy Si-môn**

- <sup>9</sup> Trong thành ấy, có một người tên là Si-môn, vốn dùng phù phép làm cho dân Sa-ma-ri kinh ngạc. Ông ta xưng mình là một nhân vật quan trọng,<sup>10</sup> và mọi người từ nhỏ đến lớn đều chú ý đến ông. Họ nói: “Ông này là Quyền năng của Thiên Chúa, Quyền năng được gọi là “Vĩ đại”.”<sup>11</sup> Họ chú ý đến ông, vì từ khá lâu ông đã dùng phù phép làm cho họ kinh ngạc.<sup>12</sup> Nhưng khi họ tin lời ông Phi-líp-phê loan báo Tin Mừng về Nước Thiên Chúa và về danh Đức Giê-su Ki-tô, thì họ đã chịu phép rửa, có cả đàn ông lẫn đàn bà.<sup>13</sup> Cả ông Si-môn nữa cũng đã tin theo, và sau khi chịu phép rửa, ông cứ theo sát ông Phi-líp-phê, và kinh ngạc vì được thấy các dấu lạ và các phép màu vĩ đại xảy ra.

<sup>14</sup> Các Tông Đồ ở Giê-ru-sa-lem nghe biết dân miền Sa-ma-ri đã đón nhận lời Thiên Chúa, thì cử ông Phê-rô và ông Gio-an đến với họ.<sup>15</sup> Khi đến nơi, hai ông cầu nguyện cho họ, để họ nhận được Thánh Thần.<sup>16</sup> Vì Thánh Thần chưa ngự xuống một ai trong nhóm họ: họ mới chỉ chịu phép rửa nhân danh Chúa Giê-su.<sup>17</sup> Bấy giờ hai ông đặt tay trên họ, và họ nhận được Thánh Thần.

<sup>18</sup> Ông Si-môn thấy khi các Tông Đồ đặt tay, thì Thánh Thần được ban xuống, nên ông đem tiền đến biểu các ông<sup>19</sup> và nói: "Xin cũng ban quyền ấy cho tôi nữa, để tôi đặt tay cho ai thì người ấy nhận được Thánh Thần."<sup>20</sup> Nhưng ông Phê-rô đáp: "Tiền bạc của anh tiêu tan luôn với anh cho rồi, vì anh tưởng có thể lấy tiền mà mua ân huệ của Thiên Chúa!<sup>21</sup> Chẳng có phần chia cho anh, cũng chẳng có phần thừa kế trong việc này đâu, vì lòng anh không ngay thẳng trước mặt Thiên Chúa.<sup>22</sup> Vậy anh hãy sám hối về việc xấu ấy của anh, và cầu xin Chúa, may ra Người sẽ tha cho anh tội đã nghĩ như thế trong lòng.<sup>23</sup> Thật vậy, tôi thấy anh đang ứ đầy mật đắng và đang bị tội ác trói buộc."<sup>24</sup> Ông Si-môn thưa: "Xin hai ông cầu cùng Chúa cho tôi, để không điều nào trong những điều các ông đã nói giáng xuống trên tôi."

<sup>25</sup> Sau khi đã long trọng làm chứng và nói lời Chúa, hai Tông Đồ trở về Giê-ru-sa-lem và loan Tin Mừng cho nhiều làng miền Sa-ma-ri.

## **Ông Phi-líp-phê làm phép rửa cho một viên thái giám**

<sup>26</sup> Thiên sứ của Chúa nói với ông Phi-líp-phê: "Đứng lên, đi về hướng nam, theo con đường từ Giê-ru-sa-lem xuống Ga-da; con đường này vắng."<sup>27</sup> Ông đứng lên đi. Khi ấy có một viên thái giám người Ê-thi-óp, làm quan lớn trong triều của bà Can-đa-kê, nữ hoàng nước Ê-thi-óp. Ông này làm tổng quản kho bạc của bà. Ông đã lên Giê-ru-sa-lem hành hương<sup>28</sup> và bấy giờ đang trên đường về. Ngồi trên xe nhà, ông đọc sách ngôn sứ I-sai-a.<sup>29</sup> Thần Khí nói với ông Phi-líp-phê: "Tiến lên, đuổi kịp xe đó."<sup>30</sup> Ông Phi-líp-phê chạy lại, nghe thấy ông kia đọc sách ngôn sứ I-sai-a, thì hỏi: "Ngài có hiểu điều ngài đọc không?"<sup>31</sup> Ông quan đáp: "Mà làm sao tôi hiểu được, nếu không có người dẫn giải?" Rồi ông mời ông Phi-líp-phê lên ngồi với mình.<sup>32</sup> Đoạn Kinh Thánh ông đang đọc là đoạn này: Như chiên bị đem đi làm thịt, như cừu câm nín khi bị xén lông, Người chẳng mở miệng kêu ca.<sup>33</sup> Bởi Người bị hạ xuống, nên bản án của Người đã được huỷ bỏ. Dòng dõi Người, ai sẽ kể lại, vì cuộc sống của Người trên trần gian đã bị chấm dứt.

<sup>34</sup> Viên thái giám ngỏ lời với ông Phi-líp-phê: "Xin ông cho biết: vị ngôn sứ nói thế về ai? Về chính mình hay về một ai khác?"<sup>35</sup> Ông Phi-líp-



phê lên tiếng, và khởi từ đoạn Kinh Thánh ấy mà loan báo Tin Mừng Đức Giê-su cho ông.

<sup>36</sup> Dọc đường, các ông tới một chỗ có nước, viên thái giám mới nói: "Sẵn nước đây, có gì ngăn trở tôi chịu phép rửa không?" <sup>37</sup> Ông Phi-líp-phê đáp: "Nếu ngài tin hết lòng, thì được." Viên thái giám thưa: "Tôi tin Đức Giê-su Ki-tô là Con Thiên Chúa." <sup>38</sup> Ông truyền dừng xe lại. Ông Phi-líp-phê và viên thái giám, cả hai cùng xuống chỗ có nước, và ông Phi-líp-phê làm phép rửa cho ông quan. <sup>39</sup> Khi hai ông lên khỏi nước, Thần Khí Chúa đem ông Phi-líp-phê đi mất, và viên thái giám không còn thấy ông nữa. Nhưng ông tiếp tục cuộc hành trình, lòng đầy hoan hỷ. <sup>40</sup> Còn ông Phi-líp-phê thì người ta gặp thấy ở Át-đốt. Ông loan báo Tin Mừng cho mọi thành thị ông đi qua, cho tới khi đến Xê-da-rê.

## Chương 9

### Ông Sao-lô được kêu gọi làm Tông Đồ (Cv 22: 5-16; 26: 9-18)

**9.** <sup>1</sup> Ông Sao-lô vẫn còn hăm hăm đe dọa giết các môn đệ Chúa, nên đã tới gặp thượng tế <sup>2</sup> xin thư giới thiệu đến các hội đường ở Đa-mát, để nếu thấy những người theo Đạo, bắt luận đàn ông hay đàn bà, thì bắt trói giải về Giê-ru-sa-lem.

<sup>3</sup> Vậy đang khi ông đi đường và đến gần Đa-mát, thì bỗng nhiên có một luồng ánh sáng từ trời chiếu xuống bao phủ lấy ông. <sup>4</sup> Ông ngã xuống đất và nghe có tiếng nói với ông: "Sa-un, Sa-un, tại sao ngươi bắt bớ Ta?" <sup>5</sup> Ông nói: "Thưa Ngài, Ngài là ai?" Người đáp: "Ta là Giê-su mà ngươi đang bắt bớ. <sup>6</sup> Nhưng ngươi hãy đứng dậy, vào thành, và người ta sẽ nói cho ngươi biết ngươi phải làm gì." <sup>7</sup> Những người cùng đi với ông dừng lại, sửng sờ: họ nghe có tiếng nói, nhưng không trông thấy ai. <sup>8</sup> Ông Sao-lô từ dưới đất đứng dậy, mắt thì mở nhưng không thấy gì. Người ta phải cầm tay dắt ông vào Đa-mát. <sup>9</sup> Suốt ba ngày, ông không nhìn thấy, cũng chẳng ăn, chẳng uống.

<sup>10</sup> Bấy giờ ở Đa-mát có một môn đệ tên là Kha-na-ni-a. Trong một thị kiến, Chúa phán với ông: "Kha-na-ni-a!" Ông thưa: "Dạ, lạy Chúa, con đây." <sup>11</sup> Chúa bảo ông: "Đứng lên, đi tới phố gọi là Phố Thẳng, đến nhà Giu-đa tìm một người tên là Sao-lô quê ở Tác-xô: người ấy đang cầu nguyện <sup>12</sup> và thấy một người tên là Kha-na-ni-a đi vào, đặt tay trên mình để làm cho mình lại thấy được." <sup>13</sup> Ông Kha-na-ni-a thưa: "Lạy Chúa, con đã nghe lắm kẻ nói về người ấy, về tất cả những điều ác người ấy đã làm cho dân thánh Chúa tại Giê-ru-sa-lem. <sup>14</sup> Còn ở đây, người ấy được các thượng tế cho quyền bắt trói tất cả những ai kêu

cầu danh Chúa.”<sup>15</sup> Nhưng Chúa phán với ông: “Cứ đi, vì người ấy là lợi khí Ta chọn để mang danh Ta đến trước mặt các dân ngoại, các vua chúa và con cái Ít-ra-en.<sup>16</sup> Thật vậy, chính Ta sẽ chỉ cho người ấy thấy tất cả những đau khổ người ấy phải chịu vì danh Ta.”<sup>17</sup> Ông Kha-na-ni-a liền đi; ông vào nhà, đặt tay trên ông Sao-lô và nói: “Anh Sa-un, Chúa đã sai tôi đến đây, Người là Đức Giê-su, Đấng đã hiện ra với anh trên đường anh tới đây. Người sai tôi đến để anh lại thấy được và để anh được đầy Thánh Thần.”<sup>18</sup> Lập tức có những cái gì như vảy bong ra khỏi mắt ông Sao-lô, và ông lại thấy được. Ông đứng dậy và chịu phép rửa.<sup>19</sup> Rồi ông ăn và khoẻ lại.

## **Ông Sao-lô rao giảng tại Đa-mát**

<sup>20</sup> rồi lập tức ông bắt đầu rao giảng Đức Giê-su trong các hội đường, rằng Người là Con Thiên Chúa.<sup>21</sup> Mọi người nghe ông giảng đều kinh ngạc và nói: “Ông này chẳng phải là người ở Giê-ru-sa-lem vẫn tiêu diệt những ai kêu cầu danh Giê-su sao? Chẳng phải ông đã đến đây với mục đích bắt trói họ giải về cho các thượng tế sao?”<sup>22</sup> Nhưng ông Sao-lô càng thêm vững mạnh, và ông làm cho người Do-thái ở Đa-mát phải bẽ mặt, khi minh chứng rằng Đức Giê-su là Đấng Mê-si-a.

<sup>23</sup> Sau một thời gian khá lâu, người Do-thái cùng nhau bàn kế giết ông Sao-lô;<sup>24</sup> nhưng ông biết được âm mưu của họ. Thậm chí người ta canh giữ các cửa thành ngày đêm, để giết ông.<sup>25</sup> Nhưng ban đêm, các môn đệ ông đã đưa ông qua tường thành bằng cách đặt ông ngồi trong một cái thúng rồi dùng dây thả xuống.

## **Ông Sao-lô tới thăm Giê-ru-sa-lem**

<sup>26</sup> Khi tới Giê-ru-sa-lem, ông Sao-lô tìm cách nhập đoàn với các môn đệ. Nhưng mọi người vẫn còn sợ ông, vì họ không tin ông là một môn đệ.<sup>27</sup> Ông Ba-na-ba liền đứng ra bảo lãnh đưa ông Sao-lô đến gặp các Tông Đồ, và tường thuật cho các ông nghe chuyện ông ấy được thấy Chúa hiện ra trên đường và phán dạy làm sao, cũng như việc ông ấy đã mạnh dạn rao giảng nhân danh Đức Giê-su tại Đa-mát thế nào.<sup>28</sup> Từ đó ông Sao-lô cùng với các Tông Đồ đi lại hoạt động tại Giê-ru-sa-lem. Ông mạnh dạn rao giảng nhân danh Chúa.<sup>29</sup> Ông thường đàm đạo và tranh luận với những người Do-thái theo văn hoá Hy-lạp. Nhưng họ tìm cách giết ông.<sup>30</sup> Các anh em biết thế, liền dẫn ông xuống Xê-da-rê và tiễn ông lên đường về Tác-xô.

## **Thời kỳ yên ổn**

<sup>31</sup> Hồi ấy, trong khắp miền Giu-đê, Ga-li-lê và Sa-ma-ri, Hội Thánh được bình an, được xây dựng vững chắc và sống trong niềm kính sợ Chúa, và ngày một thêm đông, nhờ Thánh Thần nâng đỡ.

## **Ông Phê-rô chữa một người tê bại ở Lốt**

<sup>32</sup> Bấy giờ ông Phê-rô rảo khắp nơi, xuống thăm cả dân thánh cư ngụ tại Lốt.<sup>33</sup> Nơi đây ông gặp thấy một người tên là Ê-nê liệt giường đã tám năm, vì anh bị tê bại.<sup>34</sup> Ông Phê-rô nói với anh ta: "Anh Ê-nê, Đức Giê-su Ki-tô chữa anh khỏi. Anh hãy đứng dậy và tự dọn giường lấy." Lập tức anh đứng dậy.<sup>35</sup> Tất cả những người cư ngụ ở Lốt và đồng bằng Sa-ron thấy anh, và họ trở lại cùng Chúa.

## **Ông Phê-rô làm cho một người chết sống lại**

<sup>36</sup> Ở Gia-phô, trong số các môn đệ có một bà tên là Ta-bi-tha, có nghĩa là Linh Dương. Bà này đầy công đức vì những việc lành và bố thí bà đã làm.<sup>37</sup> Trong những ngày ấy, bà mắc bệnh và qua đời. Người ta tắm xác cho bà và đặt ở lầu trên.<sup>38</sup> Vì Lốt gần Gia-phô, nên khi các môn đệ nghe biết ông Phê-rô ở đó, liền cử hai người đến mời: "Xin ông đến với chúng tôi, đừng trì hoãn."

<sup>39</sup> Ông Phê-rô đứng dậy cùng đi với họ. Tới nơi, người ta đưa ông lên lầu trên. Các bà goá xúm lại quanh ông, vừa khóc vừa cho ông xem những áo dài và áo choàng bà Linh Dương đã may khi còn sống với họ.<sup>40</sup> Ông Phê-rô cho mọi người ra ngoài, rồi quỳ xuống cầu nguyện. Sau đó, ông quay lại về phía thi hài và ra lệnh: "Bà Ta-bi-tha, hãy đứng dậy!" Bà ấy mở mắt ra, và khi thấy ông Phê-rô, liền ngồi dậy.<sup>41</sup> Ông đưa tay đỡ bà đứng dậy, rồi gọi dân thánh và các bà goá lại và cho thấy bà đang sống.<sup>42</sup> Cả thành Gia-phô đều biết việc này, và có nhiều người tin vào Chúa.

<sup>43</sup> Ông Phê-rô ở lại Gia-phô khá lâu, tại nhà một người thợ thuộc da tên là Si-môn.

## **Chương 10**

### **Ông Phê-rô tới nhà một viên đại đội trưởng người Rô-ma**

**10.** <sup>1</sup> Ở Xê-da-rê có một người tên là Co-nê-li-ô làm đại đội trưởng thuộc cơ đội gọi là cơ đội I-ta-li-a.<sup>2</sup> Ông là người đạo đức và kính sợ Thiên Chúa, cũng như cả nhà ông; ông rộng tay cứu trợ dân và luôn luôn cầu nguyện cùng Thiên Chúa.

<sup>3</sup> Một hôm, vào khoảng giờ thứ chín, trong một thị kiến ông thấy rõ ràng một thiên sứ của Thiên Chúa vào nhà ông và nói: "Co-nê-li-ô!"<sup>4</sup> Ông nhìn thẳng vào thiên sứ và phát sợ, ông nói: "Thưa ngài, có việc chi vậy?" Thiên sứ đáp: "Lời cầu nguyện và việc cứu trợ của ông đã thấu toà Thiên Chúa khiến Người nhớ đến ông."<sup>5</sup> Vậy bây giờ ông hãy sai người đi Gia-phô mời một người tên là Si-môn, cũng gọi là Phê-rô.<sup>6</sup> Ông ấy trọ tại nhà một người thợ thuộc da tên là Si-môn, ở gần bờ biển."<sup>7</sup> Khi vị thiên sứ nói với ông Co-nê-li-ô vừa đi khỏi, ông gọi hai người nhà và một người lính đạo đức trong số những người vẫn ở dưới quyền ông.<sup>8</sup> Ông kể cho họ nghe tất cả sự việc, rồi sai họ đi Gia-phô.

<sup>9</sup> Hôm sau, đang khi họ đi đường và đến gần Gia-phô, thì ông Phê-rô lên sân thượng cầu nguyện; lúc đó, vào khoảng giờ thứ sáu.<sup>10</sup> Ông thấy đói và muốn ăn. Đang khi người ta dọn bữa thì ông xuất thần.<sup>11</sup> Ông thấy trời mở ra và một vật gì sà xuống, trông như một tấm khăn lớn buộc bốn góc, đang được thả xuống đất.<sup>12</sup> Trong đó có mọi giống vật bốn chân và rắn rết sống trên đất, cùng mọi thứ chim trời.<sup>13</sup> Có tiếng phán bảo ông: "Phê-rô, đứng dậy, làm thịt mà ăn!"<sup>14</sup> Ông Phê-rô thưa: "Lạy Chúa, không thể được, vì không bao giờ con ăn những gì ô uế và không thanh sạch."<sup>15</sup> Lại có tiếng phán bảo ông lần thứ hai: "Những gì Thiên Chúa đã tuyên bố là thanh sạch, thì người chớ gọi là ô uế."<sup>16</sup> Việc ấy xảy ra đến ba lần, và lập tức vật ấy được đưa lên trời.

<sup>17</sup> Ông Phê-rô còn đang phân vân tự hỏi thị kiến ông vừa thấy có ý nghĩa gì, thì những người ông Co-nê-li-ô sai đi đã hỏi ra được nhà ông Si-môn, và họ đang đứng trước cổng.<sup>18</sup> Họ lớn tiếng hỏi có phải ông Si-môn, cũng gọi là Phê-rô, trọ ở đây không.<sup>19</sup> Ông Phê-rô vẫn còn phân vân về thị kiến, thì Thần Khí bảo ông: "Kìa có ba người đang tìm người."<sup>20</sup> Đứng lên, xuống mà đi với họ, đừng ngần ngại gì, vì chính Ta đã sai họ đến."<sup>21</sup> Ông Phê-rô xuống với những người ấy và nói: "Tôi đây chính là người các ông đang tìm. Vì lý do nào các ông đến đây?"<sup>22</sup> Họ đáp: "Ông đại đội trưởng Co-nê-li-ô, một người công chính, kính sợ Thiên Chúa và được toàn dân Do-thái chứng nhận là tốt, đã được một thánh thiên sứ linh báo là phải cho mời ông đến nhà, để được nghe các lời ông dạy."<sup>23</sup> Ông Phê-rô liền rước họ vào và mời họ nghỉ lại.

<sup>24</sup> Hôm sau nữa, ông vào Xê-da-rê. Bấy giờ ông Co-nê-li-ô đang đợi; ông đã cho mời thân bằng quyến thuộc đến.<sup>25</sup> Khi ông Phê-rô bước vào, thì ông Co-nê-li-ô liền ra đón và phủ phục dưới chân ông mà bái lạy.<sup>26</sup> Nhưng ông Phê-rô đỡ ông ấy lên và nói: "Xin ông đứng dậy, vì bản thân tôi đây cũng chỉ là người phàm."<sup>27</sup> Rồi ông vừa nói chuyện với ông Co-nê-li-ô, vừa đi vào. Thấy có đông người tụ họp ở đó,<sup>28</sup> ông nói với họ: "Quý vị thừa biết: giao du hay vào nhà một người khác chủng tộc là điều cấm kỵ đối với người Do-thái. Nhưng tôi thì Thiên Chúa đã

cho tôi thấy là không được gọi ai là ô uế hay không thanh sạch.<sup>29</sup> Vì thế khi được mời, tôi đã đến mà không hề chống cãi. Vậy tôi xin hỏi: vì lẽ nào quý vị đã mời tôi đến?<sup>30</sup> Ông Co-nê-li-ô trả lời: "Cách đây bốn hôm, vào khoảng giờ này, lúc tôi đang đọc kinh giờ chín tại nhà, bỗng có một người đứng trước mặt tôi, y phục rực rỡ.<sup>31</sup> Người ấy nói với tôi: "Ông Co-nê-li-ô, Thiên Chúa đã nhận lời cầu nguyện của ông và nhớ đến việc cứu trợ của ông.<sup>32</sup> Vậy ông hãy sai người đi Gia-phô mời ông Si-môn, cũng gọi là Phê-rô; ông ấy trọ tại nhà ông Si-môn, thợ thuộc da, ở gần bờ biển.<sup>33</sup> Lập tức tôi đã sai người đến mời ông, và ông đã có lòng tốt đến đây. Vậy bây giờ tất cả chúng tôi đang ở trước mặt Thiên Chúa, để nghe tất cả những gì Người đã truyền cho ông."

### **Ông Phê-rô giảng tại nhà ông Co-nê-li-ô**

<sup>34</sup> Bấy giờ ông Phê-rô lên tiếng nói: "Quả thật, tôi biết rõ Thiên Chúa không thiên vị người nào.<sup>35</sup> Nhưng hễ ai kính sợ Thiên Chúa và ăn ngay ở lành, thì dù thuộc bất cứ dân tộc nào, cũng đều được Người tiếp nhận.

<sup>36</sup> "Người đã gửi đến cho con cái nhà Ít-ra-en lời loan báo Tin Mừng bình an, nhờ Đức Giê-su Ki-tô, là Chúa của mọi người.<sup>37</sup> Quý vị biết rõ biển cổ đã xảy ra trong toàn cõi Giu-đê, bắt đầu từ miền Ga-li-lê, sau phép rửa mà ông Gio-an rao giảng.<sup>38</sup> Quý vị biết rõ: Đức Giê-su xuất thân từ Na-da-rét, Thiên Chúa đã dùng Thánh Thần và quyền năng mà xúc dầu tấn phong Người. Đi tới đâu là Người thi ân giáng phúc tới đó, và chữa lành mọi kẻ bị ma quỷ kiềm chế, bởi vì Thiên Chúa ở với Người.<sup>39</sup> Còn chúng tôi đây xin làm chứng về mọi việc Người đã làm trong cả vùng dân Do-thái và tại chính Giê-ru-sa-lem. Họ đã treo Người lên cây gỗ mà giết đi.<sup>40</sup> Ngày thứ ba, Thiên Chúa đã làm cho Người trỗi dậy, và cho Người xuất hiện tỏ tường,<sup>41</sup> không phải trước mặt toàn dân, nhưng trước mặt những chứng nhân Thiên Chúa đã tuyển chọn từ trước, là chúng tôi, những kẻ đã được cùng ăn cùng uống với Người, sau khi Người từ cõi chết sống lại.<sup>42</sup> Người truyền cho chúng tôi phải rao giảng cho dân, và long trọng làm chứng rằng chính Người là Đấng Thiên Chúa đặt làm thẩm phán, để xét xử kẻ sống và kẻ chết.<sup>43</sup> Tất cả các ngôn sứ đều làm chứng về Người và nói rằng phàm ai tin vào Người thì sẽ nhờ danh Người mà được ơn tha tội."

### **Ông Phê-rô làm phép rửa cho những người ngoại giáo đầu tiên**

<sup>44</sup> Ông Phê-rô còn đang nói những điều đó, thì Thánh Thần đã ngự xuống trên tất cả những người đang nghe lời Thiên Chúa.<sup>45</sup> Những tín hữu thuộc giới cắt bì cùng đến đó với ông Phê-rô đều kinh ngạc vì thấy

Thiên Chúa cũng ban Thánh Thần xuống trên cả các dân ngoại nữa,<sup>46</sup> bởi họ nghe những người này nói các thứ tiếng và tán dương Thiên Chúa. Bấy giờ ông Phê-rô nói rằng:<sup>47</sup> "Những người này đã nhận được Thánh Thần cũng như chúng ta, thì ai có thể ngăn cản chúng ta lấy nước làm phép rửa cho họ?"<sup>48</sup> Rồi ông truyền làm phép rửa cho họ nhân danh Đức Giê-su Ki-tô. Sau đó họ xin ông ở lại ít ngày.

## **Chương 11**

### **Ông Phê-rô tự biện minh ở Giê-ru-sa-lem**

**11.** <sup>1</sup> Các Tông Đồ và các anh em ở miền Giu-đê nghe tin là cả dân ngoại cũng đã đón nhận lời Thiên Chúa.<sup>2</sup> Khi ông Phê-rô lên Giê-ru-sa-lem, các người thuộc giới cắt bì chỉ trích ông,<sup>3</sup> họ nói: "Ông đã vào nhà những kẻ không cắt bì và cùng ăn uống với họ!"<sup>4</sup> Bấy giờ ông Phê-rô bắt đầu trình bày cho họ đầu đuôi sự việc, ông nói:<sup>5</sup> "Tôi đang cầu nguyện tại thành Gia-phô, thì trong lúc xuất thần, tôi thấy thị kiến này: có một vật gì sà xuống, trông như một tấm khăn lớn buộc bốn góc, từ trời thả xuống đến tận chỗ tôi.<sup>6</sup> Nhìn chăm chú và xem xét kỹ, tôi thấy các giống vật bốn chân sống trên đất, các thú rừng, rắn rết và chim trời.<sup>7</sup> Và tôi nghe có tiếng phán bảo tôi: "Phê-rô, đứng dậy, làm thịt mà ăn!"<sup>8</sup> Tôi đáp: "Lạy Chúa, không thể được, vì những gì ô uế và không thanh sạch không bao giờ lọt vào miệng con!"<sup>9</sup> Có tiếng từ trời phán lần thứ hai: "Những gì Thiên Chúa đã tuyên bố là thanh sạch, thì người chớ gọi là ô uế!"<sup>10</sup> Việc ấy xảy ra đến ba lần, rồi tất cả lại được kéo lên trời.

<sup>11</sup> "Ngay lúc đó, có ba người đến nhà chúng tôi ở: họ được sai từ Xê-da-rê đến gặp tôi.<sup>12</sup> Thần Khí bảo tôi đi với họ, đừng ngần ngại gì. Có sáu anh em đây cùng đi với tôi. Chúng tôi đã vào nhà ông Co-nê-li-ô.<sup>13</sup> Ông này thuật lại cho chúng tôi nghe việc ông đã thấy thiên sứ đứng trong nhà ông và bảo: "Hãy sai người đi Gia-phô mời ông Si-môn, cũng gọi là Phê-rô."<sup>14</sup> Ông ấy sẽ nói với ông những lời nhờ đó ông và cả nhà ông sẽ được cứu độ.

<sup>15</sup> "Tôi vừa mới bắt đầu nói, thì Thánh Thần đã ngự xuống trên họ, như đã ngự xuống trên chúng ta lúc ban đầu.<sup>16</sup> Tôi sức nhớ lại lời Chúa nói rằng: "Ông Gio-an thì làm phép rửa bằng nước, còn anh em thì sẽ được rửa trong Thánh Thần."<sup>17</sup> Vậy, nếu Thiên Chúa đã ban cho họ cùng một ân huệ như Người đã ban cho chúng ta, vì chúng ta tin vào Chúa Giê-su Ki-tô, thì tôi là ai mà dám ngăn cản Thiên Chúa? "

<sup>18</sup> Nghe thế, họ mới chịu im, và họ tôn vinh Thiên Chúa mà nói: "Vậy ra Thiên Chúa cũng ban cho các dân ngoại ơn sám hối để được sự sống!"

## **Thành lập Hội Thánh An-ti-ô-khi-a**

<sup>19</sup> Vậy những người phải tán mác vì cuộc bách hại xảy ra nhân vụ ông Tê-pha-nô, đi đến tận miền Phê-ni-xi, đảo Síp và thành An-ti-ô-khi-a. Họ không rao giảng lời Chúa cho ai ngoài người Do-thái.<sup>20</sup> Nhưng trong nhóm, có mấy người gốc Síp và Ky-rê-nê; những người này, khi đến An-ti-ô-khi-a, đã giảng cho cả người Hy-lạp nữa, loan Tin Mừng Chúa Giê-su cho họ.<sup>21</sup> Vì có bàn tay Chúa ở với họ, nên một số đông đã tin và trở lại cùng Chúa.

<sup>22</sup> Tin ấy đến tai Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem, nên người ta cử ông Ba-na-ba đi An-ti-ô-khi-a.<sup>23</sup> Khi tới nơi và thấy ơn Thiên Chúa như vậy, ông Ba-na-ba mừng rỡ và khuyên nhủ ai nấy bèn lòng gắn bó cùng Chúa,<sup>24</sup> vì ông là người tốt, đầy ơn Thánh Thần và lòng tin. Và đã có thêm một đám rất đông theo Chúa.

<sup>25</sup> Ông Ba-na-ba thấy đi Tác-xô tìm ông Sao-lô.<sup>26</sup> Tìm được rồi, ông đưa ông Sao-lô đến An-ti-ô-khi-a. Hai ông cùng làm việc trong Hội Thánh ấy suốt một năm và giảng dạy cho rất nhiều người. Chính tại An-ti-ô-khi-a mà lần đầu tiên các môn đệ được gọi là Ki-tô hữu.

## **Ông Ba-na-ba và ông Sao-lô được cử đi Giê-ru-sa-lem**

<sup>27</sup> Trong những ngày ấy, có những ngôn sứ từ Giê-ru-sa-lem xuống An-ti-ô-khi-a.<sup>28</sup> Một trong những người ấy tên là A-ga-bô đứng lên và được Thần Khí soi sáng, báo trước là sẽ có nạn đói lớn trong khắp cả thiên hạ; đó là nạn đói xảy ra dưới thời hoàng đế Cơ-lau-đi-ô.<sup>29</sup> Các môn đệ mới quyết định là mỗi người tùy theo khả năng, sẽ gửi quà giúp đỡ anh em ở miền Giu-đê.<sup>30</sup> Và họ đã làm việc ấy: gửi đến cho hàng kỳ mục qua tay ông Ba-na-ba và ông Sao-lô.

## **Chương 12**

### **Ông Phê-rô bị bắt và được cứu cách lạ lùng**

**12.** <sup>1</sup> Thời kỳ ấy, vua Hê-rô-đê ra tay ngược đãi một số người trong Hội Thánh.<sup>2</sup> Nhà vua đã cho chém đầu ông Gia-cô-bê là anh ông Gio-an.<sup>3</sup> Thấy việc đó làm vừa lòng người Do-thái, nhà vua lại cho bắt cả ông Phê-rô nữa. Bấy giờ đang là tuần lễ Bánh Không Men.<sup>4</sup> Bắt được rồi, nhà vua truyền tống ngục và giao cho bốn tốp lính canh gác, mỗi tốp

gồm bốn người, định sau lễ Vượt Qua sẽ điệu ông ra cho dân chúng.<sup>5</sup> Đang khi ông Phê-rô bị giam giữ như thế, thì Hội Thánh không ngừng dâng lên Thiên Chúa lời cầu nguyện khẩn thiết cho ông.

<sup>6</sup> Trong đêm trước ngày bị vua Hê-rô-đê đem ra xử, ông Phê-rô ngủ giữa hai người lính, và bị khoá vào hai cái xiềng. Trước cửa ngục lại có lính canh.<sup>7</sup> Bỗng thiên sứ của Chúa đứng bên cạnh ông, và ánh sáng chói rực cả phòng giam. Thiên sứ đập vào cạnh sườn ông Phê-rô, đánh thức ông và bảo: "Đứng dậy mau đi!" Xiềng xích liền tuột khỏi tay ông.<sup>8</sup> Thiên sứ nói tiếp: "Thắt lưng lại và xỏ dép vào!" Ông làm như vậy. Rồi thiên sứ lại bảo ông: "Khoác áo choàng vào và đi theo tôi!"<sup>9</sup> Ông liền theo ra, mà không biết việc thiên sứ làm đó có thật hay không, cứ tưởng là mình thấy một thị kiến.<sup>10</sup> Qua vọng canh thứ nhất, rồi vọng canh thứ hai, thiên sứ và ông tới trước cửa sắt thông ra phố. Cửa tự động mở ra trước mặt hai người. Ra đến ngoài, đi hết một đường phố, thì bỗng nhiên thiên sứ bỏ ông mà đi.<sup>11</sup> Lúc ấy ông Phê-rô mới hoàn hồn và nói: "Bây giờ tôi biết thực sự là Chúa đã sai thiên sứ của Người đến, và Người đã cứu tôi thoát khỏi tay vua Hê-rô-đê, và khỏi mọi điều dân Do-thái mong muốn tôi phải chịu."

<sup>12</sup> Ý thức được như vậy, ông đi đến nhà bà Ma-ri-a, mẹ của ông Gio-an, cũng gọi là Mác-cô; ở đó có khá đông người đang tụ họp và cầu nguyện.<sup>13</sup> Ông đập cổng thì có một người tớ gái tên là Rô-đê ra nghe ngóng.<sup>14</sup> Nhận ra tiếng ông Phê-rô, cô mừng quýnh, không mở cổng, mà lại chạy vào báo tin ông Phê-rô đang đứng ngoài cổng.<sup>15</sup> Người ta bảo cô: "Đồ khùng!" Nhưng cô ấy cứ quả quyết là đúng như vậy. Họ nói: "Thiên sứ của ông ấy đấy!"<sup>16</sup> Trong khi đó, ông Phê-rô tiếp tục đập cổng. Mở cổng ra, thấy ông, họ kinh ngạc.<sup>17</sup> Ông giơ tay làm hiệu bảo họ im lặng, rồi kể cho họ nghe Chúa đã đưa ông ra khỏi tù thế nào. Ông nói: "Xin báo tin này cho ông Gia-cô-bê và cho các anh em." Rồi ông ra đi, đến một nơi khác.

<sup>18</sup> Sáng ra, bọn lính nhốn nháo không ít: ông Phê-rô đã ra sao rồi?<sup>19</sup> Vua Hê-rô-đê cho truy nã ông: bởi không tìm ra, nhà vua tra hỏi lính canh và ra lệnh điệu họ đi xử. Rồi nhà vua bỏ miền Giu-đê xuống ở Xê-da-rê.

## **Cái chết của vua Hê-rô-đê**

<sup>20</sup> Nhà vua đang tức tối với dân thành Tia và Xi-đôn. Họ đồng tâm nhất trí đến yết kiến nhà vua. Sau khi đã mua chuộc được quan thị vệ của vua là Bơ-lát-tô, họ cầu hoà, vì lãnh thổ của họ phải nhờ lãnh thổ của nhà vua cung cấp lương thực.<sup>21</sup> Đến ngày hẹn, vua Hê-rô-đê mặc cẩm bào, ngồi trên ngai, ngỏ lời với họ.<sup>22</sup> Dân hoan hô: "Tiếng thần minh,



chứ không phải tiếng người phàm! ”<sup>23</sup> Nhưng ngay lúc đó, thiên sứ của Chúa đánh phạt nhà vua, vì nhà vua đã không tôn vinh Thiên Chúa. Nhà vua bị giòi bọ rúc rĩa nên đã tắt thở.

## **Ông Ba-na-ba và ông Sao-lô trở về An-ti-ô-khi-a**

<sup>24</sup> Trong khi ấy, lời Thiên Chúa vẫn lan tràn và phát triển.<sup>25</sup> Còn ông Ba-na-ba và ông Sao-lô, sau khi đã chu toàn công việc phục vụ tại Giê-ru-sa-lem thì trở về, đem theo ông Gio-an, cũng gọi là Mác-cô.

## **III. CUỘC HÀNH TRÌNH TRUYỀN GIÁO CỦA ÔNG BA-NA-BA VÀ ÔNG SAO-LÔ. CÔNG ĐỒNG GIÊ-RU-SA-LEM**

### **Chương 13**

## **Ông Ba-na-ba và ông Sao-lô được cử đi truyền giáo**

**13.** <sup>1</sup> Trong Hội Thánh tại An-ti-ô-khi-a, có những ngôn sứ và thầy dạy, đó là các ông Ba-na-ba, Si-mê-ôn biệt hiệu là Đen, Lu-ki-ô người Ky-rê-nê, Ma-na-en, bạn thời thơ ấu của tiểu vương Hê-rô-đê, và Sao-lô.<sup>2</sup> Một hôm, đang khi họ làm việc thờ phượng Chúa và ăn chay, thì Thánh Thần phán bảo: “Hãy dành riêng Ba-na-ba và Sao-lô cho Ta, để lo công việc Ta đã kêu gọi hai người ấy làm.”<sup>3</sup> Bấy giờ họ ăn chay cầu nguyện, rồi đặt tay trên hai ông và tiễn đi.

## **Thầy phù thủy Ê-ly-ma tại đảo Síp**

<sup>4</sup> Vậy, được Thánh Thần sai đi, hai ông xuống Xê-lêu-ki-a, rồi từ đó đáp tàu đi đảo Síp.<sup>5</sup> Đến Xa-la-min, hai ông loan báo lời Thiên Chúa trong các hội đường người Do-thái. Có ông Gio-an giúp hai ông.

<sup>6</sup> Các ông đi xuyên qua đảo đến Pa-phô; ở đây các ông gặp một người phù thủy, mạo xưng là ngôn sứ; ông này là người Do-thái, tên là Ba-giê-su.<sup>7</sup> Ông ta ở với thống đốc Xéc-ghi-ô Phao-lô, một người thông minh. Thống đốc cho mời ông Ba-na-ba và ông Sao-lô đến và ước ao được nghe lời Thiên Chúa.<sup>8</sup> Nhưng người phù thủy ấy, tên Hy-lạp là Ê-ly-ma, chống lại hai ông và tìm cách ngăn cản thống đốc tin Chúa.<sup>9</sup> Bấy giờ ông Sao-lô, cũng gọi là Phao-lô, được đầy Thánh Thần, nhìn thẳng vào người phù thủy,<sup>10</sup> và nói: “Hỡi kẻ đầy mọi thứ mưu mô và mọi trò xảo trá, hỡi con cái ma quỷ và kẻ thù của tất cả những gì là công chính, người không bỏ thói bẻ cong những đường lối ngay thẳng

của Chúa sao?<sup>11</sup> Giờ đây, này bàn tay Chúa giáng xuống trên người: người sẽ bị mù, không thấy ánh sáng mặt trời trong một thời gian." Lập tức, mù loà và tối tăm ập xuống trên người phù thủy, và ông ta phải lần mò tìm người dắt.<sup>12</sup> Bấy giờ, thấy việc xảy ra, thống đốc liền tin theo, vì ông rất đỗi ngạc nhiên về giáo huấn của Chúa.

## **Hai ông đến An-ti-ô-khi-a miền Pi-xi-đi-a**

<sup>13</sup> Từ Pa-phô, ông Phao-lô và các bạn đồng hành vượt biển đến Péc-gê miền Pam-phy-li-a. Nhưng ông Gio-an bỏ các ông mà về Giê-ru-sa-lem.<sup>14</sup> Còn hai ông thì rời Péc-gê tiếp tục đi An-ti-ô-khi-a miền Pi-xi-đi-a. Ngày sa-bát, hai ông vào hội đường ngồi tham dự.<sup>15</sup> Sau phần đọc sách Luật và sách Các Ngôn Sứ, các trưởng hội đường cho người đến nói với hai ông: "Thưa anh em, nếu anh em muốn khuyên nhủ dân điều gì, xin cứ nói."

## **Ông Phao-lô giảng cho người Do-thái**

<sup>16</sup> Ông Phao-lô đứng dậy, giơ tay xin mọi người lưu ý, rồi nói:  
<sup>17</sup> Thiên Chúa của dân Ít-ra-en đã chọn cha ông chúng ta, đã làm cho dân này thành một dân lớn trong thời họ cư ngụ ở đất Ai-cập, và đã giơ cánh tay mạnh mẽ của Người mà đem họ ra khỏi đó.<sup>18</sup> Và trong thời gian chừng bốn mươi năm, Người đã nuôi dưỡng họ trong sa mạc.<sup>19</sup> Rồi Người đã tiêu diệt bảy dân tộc ở đất Ca-na-an và ban đất của chúng cho họ làm gia sản:<sup>20</sup> tất cả đã xảy ra trong khoảng bốn trăm năm mươi năm. Sau đó, Người ban cho họ các vị thủ lãnh cho đến thời ngôn sứ Sa-mu-en.<sup>21</sup> Rồi họ đòi có vua, Thiên Chúa ban cho họ ông Sa-un, con ông Kít thuộc chi tộc Ben-gia-min, trị vì bốn mươi năm.<sup>22</sup> Sau khi truất phế vua Sa-un, Người đã cho ông Đa-vít xuất hiện làm vua cai trị họ. Người đã làm chứng về ông rằng: Ta đã tìm được Đa-vít, con của Gie-sê, một người đẹp lòng Ta và sẽ thi hành mọi ý muốn của Ta.<sup>23</sup> Từ dòng dõi vua này, theo lời hứa, Thiên Chúa đã đưa đến cho Ít-ra-en một Đấng Cứu Độ là Đức Giê-su.<sup>24</sup> Để dọn đường cho Đức Giê-su, ông Gio-an đã rao giảng kêu gọi toàn dân Ít-ra-en chịu phép rửa tỏ lòng sám hối.<sup>25</sup> Khi sắp hoàn thành sứ mệnh, ông Gio-an đã tuyên bố: "Tôi không phải là Đấng mà anh em tưởng đâu, nhưng kìa Đấng ấy đến sau tôi, và tôi không đáng cởi dép cho Người."

<sup>26</sup> "Thưa anh em, là con cái thuộc dòng giống Áp-ra-ham, và thưa anh em đang hiện diện nơi đây, là những người kính sợ Thiên Chúa, lời cứu độ này được gửi tới chúng ta.<sup>27</sup> Dân cư thành Giê-ru-sa-lem và các thủ lãnh của họ đã không nhận biết Đức Giê-su; khi kết án Người, họ đã làm cho ứng nghiệm những lời ngôn sứ đọc mỗi ngày sa-bát.<sup>28</sup> Tuy không thấy Người có tội gì đáng chết, họ vẫn đòi Phi-la-tô xử tử.<sup>29</sup> Sau

khi thực hiện tất cả mọi điều Kinh Thánh chép về Người, họ đã hạ Người từ trên cây gỗ xuống và mai táng trong mồ.<sup>30</sup> Nhưng Thiên Chúa đã làm cho Người trỗi dậy từ cõi chết.<sup>31</sup> Trong nhiều ngày, Đức Giê-su đã hiện ra với những kẻ từng theo Người từ Ga-li-lê lên Giê-ru-sa-lem. Giờ đây chính họ làm chứng cho Người trước mặt dân.

<sup>32</sup> “Còn chúng tôi, chúng tôi xin loan báo cho anh em Tin Mừng này: điều Thiên Chúa hứa với cha ông chúng ta,<sup>33</sup> thì Người đã thực hiện cho chúng ta là con cháu các ngài, khi làm cho Đức Giê-su sống lại, đúng như lời đã chép trong Thánh vịnh 2: Con là Con của Cha, ngày hôm nay Cha đã sinh ra Con.

<sup>34</sup> “Về việc Người đã làm cho Đức Giê-su từ cõi chết sống lại, không còn phải hư nát nữa, thì Người phán thế này: Ta sẽ ban cho các người những ơn lộc đã hứa cho Đa-vít.<sup>35</sup> Vì vậy ở chỗ khác, lại có lời rằng: Ngài sẽ không để Vị Thánh của Ngài phải hư nát.<sup>36</sup> Thế mà vua Đa-vít, sau khi phục vụ ý định của Thiên Chúa trong đời ông, đã an nghỉ, đã được chôn cất bên cạnh tổ tiên và phải hư nát.<sup>37</sup> Còn Đấng mà Thiên Chúa đã cho trỗi dậy thì không phải hư nát.

<sup>38</sup> “Vậy thưa anh em, xin biết cho điều này: chính nhờ Đấng ấy mà ơn tha tội được loan báo cho anh em; và trong khi anh em không thể được giải thoát khỏi tội lỗi mà trở nên công chính nhờ tuân giữ Luật Mô-sê,<sup>39</sup> thì nhờ Người, mọi kẻ tin đều được nên công chính.

<sup>40</sup> “Vậy hãy coi chừng kéo lại xảy ra điều đã nói trong sách Các Ngôn Sứ:<sup>41</sup> Hỡi những kẻ khinh mạn, hãy xem, hãy kinh ngạc sửng sờ và biến mất đi! Vì chính vào thời các người, Ta sắp làm một việc, một việc mà các người sẽ chẳng tin, nếu có ai kể lại cho các người.

<sup>42</sup> Khi ông Phao-lô và ông Ba-na-ba đi ra, người ta mời hai ông lại nói về đề tài ấy ngày sa-bát sau.<sup>43</sup> Tan buổi họp, có nhiều người Do-thái và nhiều người đạo theo, tức là những người tôn thờ Thiên Chúa, đi theo hai ông. Hai ông nói chuyện với họ và khuyên nhủ họ gắn bó với ơn Thiên Chúa.

## **Ông Phao-lô và ông Ba-na-ba hướng về dân ngoại**

<sup>44</sup> Ngày sa-bát sau, gần như cả thành tụ họp nghe lời Thiên Chúa.<sup>45</sup> Thấy những đám đông như vậy, người Do-thái sinh lòng ghen tức, họ phản đối những lời ông Phao-lô nói và nhục mạ ông.<sup>46</sup> Bấy giờ ông Phao-lô và ông Ba-na-ba mạnh dạn lên tiếng: “Anh em phải là những người đầu tiên được nghe công bố lời Thiên Chúa, nhưng vì anh em khước từ lời ấy, và tự coi mình không xứng đáng hưởng sự sống đời

đời, thì đây chúng tôi quay về phía dân ngoại.<sup>47</sup> Vì Chúa truyền cho chúng tôi thế này: Ta sẽ đặt người làm ánh sáng muôn dân, để người đem ơn cứu độ đến tận cùng cõi đất.”

<sup>48</sup> Nghe thế, dân ngoại vui mừng tôn vinh lời Chúa, và tất cả những người đã được Thiên Chúa định cho hưởng sự sống đời đời, đều tin theo.<sup>49</sup> Lời Chúa lan tràn khắp miền ấy.

<sup>50</sup> Nhưng người Do-thái sách động nhóm phụ nữ hợm lưu đã theo đạo Do-thái, và những thân hào trong thành, xúi giục họ ngược đãi ông Phao-lô và ông Ba-na-ba, và trục xuất hai ông ra khỏi lãnh thổ của họ.<sup>51</sup> Hai ông liền giữ bụi chân phản đối họ và đi tới I-cô-ni-ô.<sup>52</sup> Còn các môn đệ được tràn đầy hoan lạc và Thánh Thần.

## **Chương 14**

### **Loan báo Tin Mừng tại I-cô-ni-ô**

**14.** <sup>1</sup> Tại I-cô-ni-ô cũng xảy ra như vậy: hai ông vào hội đường người Do-thái và giảng dạy, khiến rất đông người Do-thái và Hy-lạp tin theo.

<sup>2</sup> Nhưng những người Do-thái không tin theo thì xúi giục những người ngoại và làm cho họ có ác cảm với các anh em.

<sup>3</sup> Vậy hai ông ở lại một thời gian khá lâu, mạnh dạn vì dựa vào Chúa, là Đấng chứng nhận lời giảng về ân sủng của Người, khi cho tay các ông thực hiện những dấu lạ điềm thiêng.

<sup>4</sup> Quần chúng trong thành chia rẽ, kẻ thì đứng về phía người Do-thái, kẻ thì đứng về phía các Tông Đồ.<sup>5</sup> Những người ngoại và những người Do-thái, cùng với các thủ lãnh của họ, mưu toan làm nhục và ném đá hai ông.<sup>6</sup> Biết thế, hai ông lánh sang các thành miền Ly-cao-ni-a là Lýt-ra, Đéc-bê và các vùng phụ cận;<sup>7</sup> và tại đó các ông tiếp tục loan báo Tin Mừng.

### **Ông Phao-lô chữa một người bại chân**

<sup>8</sup> Tại Lýt-ra, có một người bại hai chân ngồi đó; anh ta bị què từ khi lọt lòng mẹ, chưa hề đi được bước nào.<sup>9</sup> Anh nghe ông Phao-lô giảng. Ông nhìn thẳng vào anh và thấy anh có lòng tin để được cứu chữa,<sup>10</sup> thì lớn tiếng nói: “Anh trỗi dậy đi, hai chân đứng thẳng!” Anh đứng phắt dậy và đi lại được.

<sup>11</sup> Thấy việc ông Phao-lô làm, đám đông hô lên bằng tiếng Ly-cao-ni-a: “Thần linh mặc lột người phàm đã xuống với chúng ta!”<sup>12</sup> Họ gọi ông Ba-na-ba là thần Dớt, ông Phao-lô là thần Héc-mê, vì ông là người phát ngôn.<sup>13</sup> Thầy tư tế đền thờ thần Dớt ở ngoại thành đem bò và

vòng hoa đến trước cổng thành, và cùng với đám đông, muốn dâng lễ tế.<sup>14</sup> Nghe biết được, hai tông đồ Ba-na-ba và Phao-lô xé áo mình ra, xông vào đám đông mà kêu lên:<sup>15</sup> “Hỡi các bạn, các bạn làm gì thể này? Chúng tôi đây cũng chỉ là người phàm, cùng thân phận với các bạn. Chúng tôi loan Tin Mừng cho các bạn, là hãy bỏ những cái hão huyền này đi, mà trở lại cùng Thiên Chúa hằng sống, Đấng đã tạo thành trời đất với biển khơi cùng muôn loài trong đó.<sup>16</sup> Trong những thế hệ đã qua, Người để cho muôn dân đi theo đường lối của họ.<sup>17</sup> Tuy vậy Người không ngừng làm chứng cho mình, khi thì ân giáng phúc, ban mưa từ trời và mùa màng sung túc cho các bạn, và cho các bạn được no lòng, được an vui.”<sup>18</sup> Nói vậy mà hai ông vẫn còn phải vất vả mới can được đám đông không dâng lễ tế cho hai ông.<sup>19</sup> Bấy giờ có những người Do-thái từ An-ti-ô-khi-a và I-cô-ni-ô đến, thuyết phục được đám đông. Họ ném đá ông Phao-lô rồi lôi ông ra ngoài thành, vì tưởng ông đã chết.<sup>20</sup> Nhưng khi các môn đệ xúm lại quanh ông, ông đứng dậy và vào thành. Hôm sau, ông trở đi Đéc-bê cùng với ông Ba-na-ba.

<sup>21</sup> Sau khi đã loan Tin Mừng cho thành ấy và nhận khá nhiều người làm môn đệ, hai ông trở lại Lýt-ra, I-cô-ni-ô và An-ti-ô-khi-a.<sup>22</sup> Hai ông củng cố tinh thần các môn đệ, và khuyên nhủ họ giữ vững đức tin. Hai ông nói: “Chúng ta phải chịu nhiều gian khổ mới được vào Nước Thiên Chúa.”<sup>23</sup> Trong mỗi Hội Thánh, hai ông chỉ định cho họ những kỳ mục, và sau khi ăn chay cầu nguyện, hai ông phó thác những người đó cho Chúa, Đấng họ đã tin.

<sup>24</sup> Hai ông đi qua miền Pi-xi-đi-a mà đến miền Pam-phy-li-a,<sup>25</sup> rao giảng lời Chúa tại Péc-ghê, rồi xuống Át-ta-li-a.<sup>26</sup> Từ đó hai ông vượt biển về An-ti-ô-khi-a, là nơi trước đây các ông đã được giao phó cho ân sủng của Thiên Chúa để làm công việc vừa mới hoàn thành.

<sup>27</sup> Khi tới nơi, hai ông tập họp Hội Thánh và kể lại tất cả những gì Thiên Chúa đã cùng làm với hai ông, và việc Người đã mở cửa cho các dân ngoại đón nhận đức tin.<sup>28</sup> Rồi hai ông ở lại một thời gian khá lâu với các môn đệ.

## **Chương 15**

### **Cuộc tranh luận tại An-ti-ô-khi-a**

**15.** <sup>1</sup> Có những người từ miền Giu-đê đến dạy anh em rằng: “Nếu anh em không chịu phép cắt bì theo tục lệ Mô-sê, thì anh em không thể được cứu độ.”<sup>2</sup> Ông Phao-lô và ông Ba-na-ba chống đối và tranh luận khá gay go với họ. Người ta bèn quyết định cử ông Phao-lô, ông Ba-

na-ba và một vài người khác lên Giê-ru-sa-lem gặp các Tông Đồ và các kỳ mục, để bàn về vấn đề đang tranh luận này.

<sup>3</sup> Các ông được Hội Thánh tiễn đưa. Khi đi qua miền Phê-ni-xi và miền Sa-ma-ri, các ông tường thuật việc các dân ngoại đã trở lại với Thiên Chúa, khiến tất cả các anh em rất đổi vui mừng.<sup>4</sup> Tới Giê-ru-sa-lem, các ông được Hội Thánh, các Tông Đồ và kỳ mục tiếp đón, và các ông kể lại tất cả những gì Thiên Chúa đã cùng làm với các ông.

## **Cuộc tranh luận tại Giê-ru-sa-lem**

<sup>5</sup> Có những người thuộc phái Pha-ri-sêu đã trở thành tín hữu, bấy giờ đứng ra nói rằng: “Phải làm phép cắt bì cho người ngoại và truyền cho họ giữ luật Mô-sê.”<sup>6</sup> Các Tông Đồ và các kỳ mục bèn họp nhau để xem xét vụ này.

### **Diễn từ của ông Phê-rô**

<sup>7</sup> Sau khi các ông đã tranh luận nhiều, ông Phê-rô đứng lên nói: “Thưa anh em, anh em biết: ngay từ những ngày đầu, Thiên Chúa đã chọn tôi giữa anh em, để các dân ngoại được nghe lời Tin Mừng từ miệng tôi và tin theo.<sup>8</sup> Thiên Chúa là Đấng thấu suốt mọi tâm can đã chứng tỏ Người chấp nhận họ, khi ban Thánh Thần cho họ cũng như đã ban cho chúng ta.<sup>9</sup> Người không phân biệt chút nào giữa chúng ta với họ, vì đã dùng đức tin để thanh tẩy lòng họ.<sup>10</sup> Vậy bây giờ, sao anh em lại thử thách Thiên Chúa, mà quàng vào cổ các môn đệ một cái ách mà cả cha ông chúng ta lẫn chúng ta đã không có sức mang nổi?<sup>11</sup> Và lại, chính nhờ ân sủng Chúa Giê-su mà chúng ta tin mình được cứu độ, cùng một cách như họ.”

<sup>12</sup> Bấy giờ toàn thể hội nghị im lặng. Họ nghe ông Ba-na-ba và ông Phao-lô thuật lại các dấu lạ diệu thiêng Thiên Chúa đã dùng hai ông mà làm giữa các dân ngoại.

### **Diễn từ của ông Gia-cô-bê**

<sup>13</sup> Khi hai ông dứt lời, ông Gia-cô-bê lên tiếng nói: “Thưa anh em, xin nghe tôi đây:<sup>14</sup> Ông Si-môn đã thuật lại cho chúng ta rằng: ngay từ đầu, Thiên Chúa đã đoái thương chọn trong các dân ngoại một dân mang danh Người.<sup>15</sup> Những lời các ngôn sứ cũng phù hợp với điều ấy, như đã chép:<sup>16</sup> Sau đó, Ta sẽ trở lại, và sẽ xây dựng lại lều Đa-vít đã sụp đổ; đồng hoang tàn đó, Ta sẽ xây dựng lại, và Ta sẽ dựng lại lều ấy.<sup>17</sup> Như vậy các người còn lại và tất cả các dân ngoại được mang

danh Ta sẽ tìm kiếm Chúa. Chúa phán như vậy,<sup>18</sup> Người là Đấng cho biết những điều ấy tự ngàn xưa.

<sup>19</sup> “Vì vậy, phần tôi, tôi xét là không được gây phiền hà cho những người gốc dân ngoại trở lại với Thiên Chúa,<sup>20</sup> nhưng chỉ viết thư bảo họ kiêng những thức ăn ô uế vì đã cúng cho ngẫu tượng, tránh gian dâm, kiêng ăn thịt loài vật không cắt tiết và kiêng ăn tiết.<sup>21</sup> Thật vậy, từ những thế hệ xa xưa, trong mỗi thành ông Mô-sê đều có những người rao giảng: họ đọc lời của ông trong các hội đường mỗi ngày sa-bát.”

## **Thư của các Tông Đồ**

<sup>22</sup> Bấy giờ các Tông Đồ và các kỳ mục, cùng với toàn thể Hội Thánh, quyết định chọn mấy người trong các ông, để phái đi An-ti-ô-khi-a với ông Phao-lô và ông Ba-na-ba. Đó là ông Giu-đa, biệt danh là Ba-sa-ba, và ông Xi-la, những người có uy tín trong Hội Thánh.<sup>23</sup> Các ông trao cho phái đoàn bức thư sau:

<sup>24</sup> Chúng tôi nghe biết có một số người trong chúng tôi, không được chúng tôi uỷ nhiệm, mà lại đi nói những điều gây xáo trộn nơi anh em, làm anh em hoang mang.<sup>25</sup> Vì thế, chúng tôi đã đồng tâm nhất trí quyết định chọn một số đại biểu, và phái họ đến với anh em, cùng với những người anh em thân mến của chúng tôi là ông Ba-na-ba và ông Phao-lô,<sup>26</sup> những người đã cống hiến cuộc đời vì danh Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.<sup>27</sup> Vậy chúng tôi cử ông Giu-đa và ông Xi-la đến trình bày trực tiếp những điều viết sau đây:<sup>28</sup> Thánh Thần và chúng tôi đã quyết định không đặt lên vai anh em một gánh nặng nào khác ngoài những điều cần thiết này:<sup>29</sup> là kiêng ăn đồ đã cúng cho ngẫu tượng, kiêng ăn tiết, ăn thịt loài vật không cắt tiết, và tránh gian dâm. Anh em cần thận tránh những điều đó là tốt rồi. Chúc anh em an mạnh.”

## **Các đại biểu đến An-ti-ô-khi-a**

<sup>30</sup> Sau khi được mọi người tiễn chân, các đại biểu xuống An-ti-ô-khi-a, triệu tập cộng đoàn lại và trao bức thư.<sup>31</sup> Đọc thư xong, họ vui mừng vì lời khích lệ đó.<sup>32</sup> Ông Giu-đa và ông Xi-la, vì cũng là ngôn sứ, đã nói chuyện lâu với các anh em mà khuyên nhủ và làm cho họ được vững mạnh.<sup>33</sup> Hai ông ở lại một thời gian, rồi các anh em lại tiễn chân hai ông trở về bình an với những người đã phái hai ông đi.<sup>34</sup> Nhưng ông Xi-la quyết định ở lại, chỉ một mình ông Giu-đa đi.<sup>35</sup> Còn ông Phao-lô và ông Ba-na-ba thì ở lại An-ti-ô-khi-a. Cùng với nhiều người khác, hai ông giảng dạy và loan báo Tin Mừng lời Chúa.

## IV. NHỮNG CUỘC HÀNH TRÌNH TRUYỀN GIÁO CỦA ÔNG PHAO-LÔ

### Ông Phao-lô và ông Ba-na-ba chia tay. Ông Phao-lô chọn ông Xi-la làm cộng tác viên

<sup>36</sup> Ít ngày sau, ông Phao-lô nói với ông Ba-na-ba: "Ta hãy trở lại thăm các anh em trong mỗi thành ta đã loan báo lời Chúa, xem họ ra sao."<sup>37</sup> Ông Ba-na-ba muốn đem theo cả ông Gio-an cũng gọi là Mác-cô.<sup>38</sup> Nhưng ông Phao-lô thì nghĩ là một người đã từng bỏ hai ông từ khi ở miền Pam-phy-li-a và đã không cộng tác với hai ông, thì không nên đem theo.<sup>39</sup> Hai bên nổi nóng đến mức phải chia tay nhau. Ông Ba-na-ba đem ông Mác-cô theo, vượt biển đi đảo Síp.<sup>40</sup> Còn ông Phao-lô thì chọn ông Xi-la và lên đường, sau khi đã được các anh em giao phó cho ân sủng Chúa.

### Chương 16

#### Ông Phao-lô chọn thêm ông Ti-mô-thê

<sup>41</sup> Ông đi qua miền Xy-ri và miền Ki-li-ki-a, và làm cho các Hội Thánh được vững mạnh.

**16.** <sup>1</sup> Ông đến Đéc-bê, rồi đến Lýt-ra. Ở đó có một môn đệ tên là Ti-mô-thê, mẹ là người Do-thái đã tin Chúa, còn cha là người Hy-lạp.<sup>2</sup> Ông được các anh em ở Lýt-ra và I-cô-ni-ô chứng nhận là tốt.<sup>3</sup> Ông Phao-lô muốn ông ấy cùng lên đường với mình, nên đã đem ông đi làm phép cắt bì, vì nể các người Do-thái ở những nơi ấy; thật vậy, ai cũng biết cha ông là người Hy-lạp.

<sup>4</sup> Khi đi qua các thành, các ông truyền lại cho các anh em những chỉ thị đã được các Tông Đồ và kỳ mục ở Giê-ru-sa-lem ban bố, để họ tuân giữ.

<sup>5</sup> Vậy các Hội Thánh được vững mạnh trong đức tin và mỗi ngày thêm đông số.

#### Đi qua miền A-xi-a

<sup>6</sup> Các ông đi qua miền Phy-ghi-a và Ga-lát, vì Thánh Thần ngăn cản không cho các ông rao giảng lời Chúa ở A-xi-a.<sup>7</sup> Khi tới sát ranh giới My-xi-a, các ông thử vào miền Bi-thy-ni-a, nhưng Thần Khí Đức Giê-su không cho phép.<sup>8</sup> Các ông bèn đi qua miền My-xi-a mà xuống Trô-a.



<sup>9</sup> Ban đêm, ông Phao-lô thấy một thị kiến: một người miền Ma-kê-đô-ni-a đứng đó, mời ông rằng: "Xin ông sang Ma-kê-đô-ni-a giúp chúng tôi!"<sup>10</sup> Sau khi ông thấy thị kiến đó, lập tức chúng tôi tìm cách đi Ma-kê-đô-ni-a, vì hiểu ra rằng Thiên Chúa kêu gọi chúng tôi loan báo Tin Mừng cho họ.

## **Đến Phi-líp-phê**

<sup>11</sup> Xuống tàu ở Trô-a, chúng tôi đi thẳng đến đảo Xa-mốt-ra-kê, rồi hôm sau đến Nê-a-pô-li.<sup>12</sup> Từ đó chúng tôi đi Phi-líp-phê là thị trấn quan trọng nhất trong hạt ấy của tỉnh Ma-kê-đô-ni-a, và là thuộc địa Rô-ma. Chúng tôi ở lại thành đó mấy ngày.<sup>13</sup> Ngày sa-bát, chúng tôi ra khỏi cổng thành, men theo bờ sông, đến một chỗ chúng tôi đoán chừng có nơi cầu nguyện. Chúng tôi ngồi xuống nói chuyện với những phụ nữ đang họp nhau tại đó.<sup>14</sup> Có một bà tên là Ly-đi-a, quê ở Thy-a-ti-ra, chuyên buôn bán vải điều. Bà là người tôn thờ Thiên Chúa; bà nghe, và Chúa mở lòng cho bà để bà chú ý đến những lời ông Phao-lô nói.<sup>15</sup> Sau khi bà và cả nhà đã chịu phép rửa, bà mời chúng tôi: "Các ông đã coi tôi là một tín hữu Chúa, thì xin các ông đến ở nhà tôi." Và bà ép chúng tôi phải nhận lời.

## **Ông Phao-lô và ông Xi-la bị bắt giam**

<sup>16</sup> Một hôm, đang khi chúng tôi đi tới nơi cầu nguyện, một đầy tớ gái đón gặp chúng tôi; cô ta bị quỷ thần ộp, và thuật bói toán của cô làm lợi nhiều cho các chủ của cô.<sup>17</sup> Cô lẽo đẽo theo ông Phao-lô và chúng tôi mà kêu: "Các ông này là tôi tớ Thiên Chúa Tối Cao; họ loan báo cho các người con đường cứu độ."<sup>18</sup> Cô cứ làm thế trong nhiều ngày. Bực mình, ông Phao-lô quay lại bảo quỷ: "Nhân danh Đức Giê-su Ki-tô, ta truyền cho ngươi phải xuất khỏi người này!" Ngay lúc ấy, quỷ thần liền xuất.

<sup>19</sup> Các chủ của cô thấy hy vọng kiếm lợi đã tiêu tan, liền túm lấy ông Phao-lô và ông Xi-la mà lôi đến quảng trường, đưa ra trước nhà chức trách.<sup>20</sup> Họ điệu hai ông đến các quan toà và nói: "Những người này gây xáo trộn trong thành phố chúng ta; họ là người Do-thái,<sup>21</sup> và họ truyền bá những tập tục mà người Rô-ma chúng ta không được phép chấp nhận và thi hành."<sup>22</sup> Đám đông nổi lên chống hai ông. Các quan toà, sau khi đã cho lột áo hai ông, thì ra lệnh đánh đòn.<sup>23</sup> Khi đã đánh nhừ tử, họ tống hai ông vào ngục, và truyền cho viên cai ngục phải canh giữ cẩn thận.<sup>24</sup> Được lệnh đó, người này tống hai ông vào phòng giam sâu nhất và cùm chân lại.

## **Các nhà truyền giáo được giải thoát cách lạ lùng**

<sup>25</sup> Vào quãng nửa đêm, ông Phao-lô và ông Xi-la hát thánh ca cầu nguyện với Thiên Chúa; các người tù nghe hai ông hát.<sup>26</sup> Bỗng nhiên có động đất mạnh, khiến nền móng nhà tù phải rung chuyển. Ngay lúc đó, tất cả các cửa mở toang và xiềng xích của mọi người buột tung ra.<sup>27</sup> Viên cai ngục choàng dậy và thấy các cửa ngục mở toang, liền rút gươm định tự tử, vì tưởng rằng các người tù đã trốn đi.<sup>28</sup> Nhưng ông Phao-lô lớn tiếng bảo: "Ông chớ hại mình làm chi: chúng tôi còn cả đây mà!"

<sup>29</sup> Viên cai ngục bảo lấy đèn, nhảy bổ vào, run rẩy sắp mình dưới chân ông Phao-lô và ông Xi-la,<sup>30</sup> rồi đưa hai ông ra ngoài và nói: "Thưa các ngài, tôi phải làm gì để được cứu độ?"<sup>31</sup> Hai ông đáp: "Hãy tin vào Chúa Giê-su, thì ông và cả nhà sẽ được cứu độ."<sup>32</sup> Hai ông liền giảng lời Chúa cho viên cai ngục cùng mọi người trong nhà ông ấy.<sup>33</sup> Ngay lúc đó, giữa ban đêm, viên cai ngục đem hai ông đi, rửa các vết thương, và lập tức ông ấy được chịu phép rửa cùng với tất cả người nhà.<sup>34</sup> Rồi ông ấy đưa hai ông lên nhà, dọn bàn ăn. Ông và cả nhà vui mừng vì đã tin Thiên Chúa.

<sup>35</sup> Sáng ngày ra, các quan toà sai vệ binh đến nói với viên cai ngục: "Thả những người ấy ra!"<sup>36</sup> Viên cai ngục báo tin ấy cho ông Phao-lô: "Các quan toà sai người đến bảo thả các ngài. Vậy bây giờ xin các ngài ra và đi bình an."<sup>37</sup> Nhưng ông Phao-lô nói với họ: "Chúng tôi là những công dân Rô-ma, không có án gì cả, mà họ đã đánh đòn chúng tôi trước công chúng, rồi tống ngục. Bây giờ họ lại lén lút tống chúng tôi ra! Không được! Họ phải đích thân đến đưa chúng tôi ra!"

<sup>38</sup> Các vệ binh trình lại những lời ấy cho các quan toà. Những ông này sợ hãi khi nghe biết hai ông là công dân Rô-ma.<sup>39</sup> Họ bèn đến xin lỗi, rồi đưa hai ông ra và xin hai ông rời khỏi thành phố.<sup>40</sup> Ra khỏi ngục, hai ông đến nhà bà Ly-đi-a; sau khi gặp các anh em và khuyên nhủ họ, hai ông ra đi.

## **Chương 17**

### **Ông Phao-lô gặp khó khăn với người Do-thái tại Thê-xa-lô-ni-ca**

**17.** <sup>1</sup> Hai ông đi ngang qua Am-phi-pô-li và A-pô-lô-ni-a, đến Thê-xa-lô-ni-ca, là nơi có một hội đường của người Do-thái.<sup>2</sup> Theo thói quen, ông Phao-lô đến với họ, và trong ba ngày sa-bát liền, ông thảo luận với họ; dựa vào Kinh Thánh, ông<sup>3</sup> giải thích và xác định rằng Đấng Ki-tô phải chịu khổ hình và sống lại từ cõi chết; ông nói: "Đấng Ki-tô ấy, chính là Đức Giê-su mà tôi rao giảng cho anh em."<sup>4</sup> Trong nhóm đó, có

mấy người đã chịu tin theo và nhập đoàn với ông Phao-lô và ông Xi-la; một số rất đông những người Hy-lạp tôn thờ Thiên Chúa và không ít phụ nữ quý phái cũng làm như vậy.

<sup>5</sup> Nhưng người Do-thái sinh ghen tức, họ quy tụ một số du đấng đầu đường xó chợ, họp thành đám đông, gây náo động trong thành. Họ kéo đến nhà ông Gia-xon, tìm ông Phao-lô và ông Xi-la để đưa hai ông ra trước đại hội toàn dân.<sup>6</sup> Không tìm thấy hai ông, họ bèn lôi ông Gia-xon và một số anh em ra trước nhà chức trách thành phố, mà kêu la rằng: "Những tên gây rối trong cả thiên hạ, nay vác mặt đến đây,<sup>7</sup> thế mà Gia-xon lại chứa chấp chúng! Tất cả bọn này đi ngược lại các chiếu chỉ của hoàng đế Xê-da, vì chúng nói rằng có một vua khác là Giê-su."<sup>8</sup> Nghe những lời ấy, đám đông và các nhà chức trách thành phố xông xáo,<sup>9</sup> họ đòi ông Gia-xon và những người kia phải nộp tiền ký quỹ rồi mới thả ra.

### **Lại gặp khó khăn ở Bê-roi-a**

<sup>10</sup> Ngay đêm ấy, các anh em tiễn ông Phao-lô và ông Xi-la đi Bê-roi-a. Đến nơi, các ông vào hội đường người Do-thái.<sup>11</sup> Những người Do-thái ở đây cởi mở hơn những người ở Thê-xa-lô-ni-ca: họ đón nhận lời Chúa với tất cả nhiệt tâm, ngày ngày tra cứu Sách Thánh để xem có đúng như vậy không.<sup>12</sup> Vậy nhiều người trong nhóm họ tin theo; về phía người Hy-lạp, cũng có nhiều phụ nữ thượng lưu và nhiều đàn ông cũng tin theo.

<sup>13</sup> Nhưng khi người Do-thái ở Thê-xa-lô-ni-ca biết là ông Phao-lô cũng loan báo lời Thiên Chúa ở Bê-roi-a nữa, thì họ lại đến đầy sách động và gây xôn xao trong dân chúng.<sup>14</sup> Bấy giờ các anh em lập tức tiễn ông Phao-lô ra tận bờ biển; còn ông Xi-la và ông Ti-mô-thê thì vẫn ở lại đó.<sup>15</sup> Các người tháp tùng đưa ông Phao-lô đến A-thê-na rồi từ đó trở về, mang theo lệnh bảo ông Xi-la và ông Ti-mô-thê phải đến với ông Phao-lô càng sớm càng tốt.

### **Ông Phao-lô giảng ở A-thê-na**

<sup>16</sup> Trong khi ông Phao-lô đợi hai ông ở A-thê-na, ông nổi giận vì thấy thành phố nhan nhản những tượng thần.<sup>17</sup> Vậy ông thảo luận trong hội đường với những người Do-thái và những người tôn thờ Thiên Chúa, và ngoài quảng trường mỗi ngày với những người qua lại.<sup>18</sup> Có mấy triết gia thuộc phái Khoái Lạc và phái Khắc Kỷ cũng trao đổi với ông. Kẻ thì nói: "Con vẹt đó muốn nói gì vậy?" Người khác lại bảo: "Hình như ông ta rao giảng về những thần xa lạ", vì ông Phao-lô loan báo Tin Mừng về Đức Giê-su và về sự Phục Sinh.

<sup>19</sup> Họ mời ông đi với họ đến Hội đồng A-rê-ô-pa-gô và nói: “Chúng tôi có thể biết thứ đạo lý mới ông dạy là gì không?”<sup>20</sup> Quả ông có đem đến cho chúng tôi một số điều lạ tai; vậy chúng tôi muốn biết những điều đó nghĩa là gì.”<sup>21</sup> Thật thế, mọi người A-thê-na và kiều dân ở đó chỉ để thời giờ bàn tán hay nghe những chuyện mới nhất.

### **Diễn từ của ông Phao-lô trước Hội đồng A-rê-ô-pa-gô**

<sup>22</sup> Đứng giữa Hội đồng A-rê-ô-pa-gô, ông Phao-lô nói: “Thưa quý vị người A-thê-na, tôi thấy rằng, về mọi mặt, quý vị là người sùng đạo hơn ai hết.<sup>23</sup> Thật vậy, khi rảo qua thành phố và nhìn lên những nơi thờ phượng của quý vị, tôi đã thấy có cả một bàn thờ, trên đó khắc chữ: “Kính thần vô danh”. Vậy Đấng quý vị không biết mà vẫn tôn thờ, thì tôi xin rao giảng cho quý vị.

<sup>24</sup> “Thiên Chúa, Đấng tạo thành vũ trụ và muôn loài trong đó, Đấng làm Chúa Tể trời đất, không ngự trong những đền do tay con người làm nên.<sup>25</sup> Người cũng không cần được bàn tay con người phục vụ, như thể Người thiếu thốn cái gì, vì Người ban cho mọi loài sự sống, hơi thở và mọi sự.<sup>26</sup> Từ một người duy nhất, Thiên Chúa đã tạo thành toàn thể nhân loại, để họ ở trên khắp mặt đất; Người đã vạch ra những thời kỳ nhất định và những ranh giới cho nơi ở của họ.<sup>27</sup> Như vậy là để họ tìm kiếm Thiên Chúa; may ra họ dò dẫm mà tìm thấy Người, tuy rằng thực sự Người không ở xa mỗi người chúng ta.<sup>28</sup> Thật vậy, chính ở nơi Người mà chúng ta sống, cử động, và hiện hữu, như một số thi sĩ của quý vị đã nói: “Chúng ta cũng thuộc dòng giống của Người.

<sup>29</sup> “Vậy, vì là dòng giống Thiên Chúa, chúng ta không được nghĩ rằng thần linh giống như hình tượng do nghệ thuật và tài trí con người chạm trổ trên vàng, bạc hay đá.

<sup>30</sup> “Vậy mà Thiên Chúa nhắm mắt bỏ qua những thờ người ta không nhận biết Người. Bây giờ Người truyền cho người ta rằng mọi người ở mọi nơi phải sám hối,<sup>31</sup> vì Người đã ấn định một ngày để xét xử thiên hạ theo công lý, nhờ một người mà Người đã chỉ định. Để bảo đảm điều ấy với mọi người, Thiên Chúa đã làm cho vị này sống lại từ cõi chết.”

<sup>32</sup> Vừa nghe nói đến người chết sống lại, kẻ thì nhạo cười, kẻ thì nói: “Để khi khác chúng tôi sẽ nghe ông nói về vấn đề ấy.”<sup>33</sup> Thế là ông Phao-lô bỏ họ mà đi.<sup>34</sup> Nhưng có mấy người đã theo ông và tin Chúa, trong số đó có ông Đi-ô-ny-xi-ô, thành viên Hội đồng A-rê-ô-pa-gô và một phụ nữ tên là Đa-ma-ri cùng những người khác nữa.

## Chương 18

### Thành lập Hội Thánh Cô-rin-tô

**18.** <sup>1</sup> Sau đó, ông Phao-lô rời A-thê-na đi Cô-rin-tô.<sup>2</sup> Tại đây, ông gặp một người Do-thái tên là A-qui-la, quê ở Pon-tô, vừa mới từ I-ta-li-a đến, cùng với vợ là Pơ-rít-ki-la, vì hoàng đế Cơ-lau-đi-ô đã ra lệnh cho mọi người Do-thái phải rời Rô-ma. Ông Phao-lô đến thăm hai ông bà,<sup>3</sup> và vì cùng nghề, nên ông ở lại nhà họ và cùng làm việc: họ làm nghề dệt lều.<sup>4</sup> Mỗi ngày sa-bát, ông thảo luận tại hội đường, cố thuyết phục cả người Do-thái lẫn người Hy-lạp.

<sup>5</sup> Khi ông Xi-la và ông Ti-mô-thê từ Ma-kê-đô-ni-a xuống, thì ông Phao-lô chỉ lo giảng, long trọng làm chứng cho người Do-thái biết rằng Đức Giê-su chính là Đấng Ki-tô.<sup>6</sup> Bởi họ chống đối và nói lộng ngôn, nên ông giữ áo mà bảo họ: "Máu các người cứ đổ xuống trên đầu các người! Phần tôi, tôi vô can; từ nay trở đi, tôi sẽ đến với người ngoại."<sup>7</sup> Ông rời bỏ chỗ ấy đến nhà một người ngoại tôn thờ Thiên Chúa, tên là Ti-xi-ô Giút-tô, ở sát bên hội đường.<sup>8</sup> Ông Cơ-rít-pô, trưởng hội đường, tin Chúa, cùng với cả nhà. Nhiều người Cô-rin-tô đã nghe ông Phao-lô giảng cũng tin theo và chịu phép rửa.<sup>9</sup> Một đêm, Chúa bảo ông Phao-lô trong một thị kiến: "Đừng sợ! Cứ nói đi, đừng làm thinh,<sup>10</sup> vì Thầy ở với anh; không ai tra tay hại anh được, vì Thầy có một dân đông đảo trong thành này."<sup>11</sup> Ông Phao-lô ở lại đó một năm rưỡi, dạy cho họ lời Thiên Chúa.

### Người Do-thái đưa ông Phao-lô ra toà

<sup>12</sup> Thời ông Ga-li-on làm thống đốc tỉnh A-khai-a, người Do-thái nhất tề nổi dậy chống ông Phao-lô; họ đưa ông ra toà<sup>13</sup> và nói: "Tên này xúi giục người ta tôn thờ Thiên Chúa trái với Lễ Luật."<sup>14</sup> Ông Phao-lô toan mở miệng, thì ông Ga-li-on đã nói với người Do-thái: "Hỡi người Do-thái, giả như có gì là trái Luật hay phạm pháp, thì lẽ đương nhiên là tôi sẽ chịu khó nghe các ông.<sup>15</sup> Nhưng đây lại là những chuyện tranh luận về giáo thuyết, danh từ, luật lệ riêng của các ông, thì các ông hãy tự xét lấy. Phần tôi, tôi không muốn xét xử những điều ấy."<sup>16</sup> Rồi ông đuổi họ ra khỏi toà án.<sup>17</sup> Mọi người liền túm lấy ông Xốt-thê-nê, trưởng hội đường, mà đánh túi bụi ngay trước toà án. Nhưng ông Ga-li-on chẳng bận tâm gì về việc này.

### Ông Phao-lô trở về An-ti-ô-khi-a và bắt đầu cuộc hành trình thứ ba

18 Ông Phao-lô còn ở lại Cô-rin-tô khá lâu, rồi từ giã các anh em và vượt biển sang miền Xy-ri, cùng với bà Pơ-rít-ki-la và ông A-qui-la. Trước đó, tại Ken-khơ-rê, ông xuống tóc, vì có lời khẩn.

19 Khi đến Ê-phê-xô, ông Phao-lô từ biệt hai người kia. Phần ông, ông vào hội đường và thảo luận với người Do-thái.<sup>20</sup> Họ xin ông ở lại lâu hơn. Ông không chịu.<sup>21</sup> Nhưng khi từ giã họ, ông nói: "Để lần khác tôi sẽ trở lại với các ông, nếu Thiên Chúa muốn." Rồi ông xuống tàu rời Ê-phê-xô.

22 Đến Xê-da-rê, ông lên Giê-ru-sa-lem chào thăm Hội Thánh, rồi xuống An-ti-ô-khi-a.<sup>23</sup> Sau khi ở đó một thời gian, ông ra đi, lần lượt qua miền Ga-lát và Phy-ghi-a và làm cho tất cả các môn đệ được vững mạnh.

## **Ông A-pô-lô**

24 Có một người Do-thái tên là A-pô-lô, quê ở A-lê-xan-ri-a, đã đến Ê-phê-xô; ông là người có tài hùng biện và thông thạo Kinh Thánh.<sup>25</sup> Ông đã được học Đạo Chúa; với tâm hồn nồng nhiệt, ông thường lên tiếng giảng dạy chính xác những điều liên quan đến Đức Giê-su, tuy rằng ông chỉ biết có phép rửa của ông Gio-an.<sup>26</sup> Ông bắt đầu mạnh dạn rao giảng trong hội đường. Sau khi nghe ông nói, bà Pơ-rít-ki-la và ông A-qui-la mời ông về nhà trình bày Đạo của Thiên Chúa cho ông chính xác hơn.

27 Ông A-pô-lô muốn sang miền A-khai-a thì các anh em khuyến khích ông và viết thư xin các môn đệ tiếp đón ông. Khi đến nơi, nhờ ơn Chúa, ông đã giúp ích nhiều cho các tín hữu,<sup>28</sup> vì ông mạnh mẽ và công khai bẻ lại người Do-thái, dẫn Kinh Thánh mà minh chứng rằng Đức Giê-su là Đấng Ki-tô.

## **Chương 19**

### **Môn đệ của ông Gio-an Tẩy Giả tại Ê-phê-xô**

19. <sup>1</sup> Trong khi ông A-pô-lô ở Cô-rin-tô thì ông Phao-lô đi qua miền thượng du đến Ê-phê-xô. Ông Phao-lô gặp một số môn đệ<sup>2</sup> và hỏi họ: "Khi tin theo, anh em đã nhận được Thánh Thần chưa?" Họ trả lời: "Ngay cả việc có Thánh Thần, chúng tôi cũng chưa hề được nghe nói."<sup>3</sup> Ông hỏi: "Vậy anh em đã được chịu phép rửa nào?" Họ đáp: "Phép rửa của ông Gio-an."<sup>4</sup> Ông Phao-lô nói: "Ông Gio-an đã làm một phép rửa tỏ lòng sám hối, và ông bảo dân tin vào Đấng đến sau ông, tức là Đức Giê-su."<sup>5</sup> Nghe nói thế, họ chịu phép rửa nhân danh Chúa Giê-su.<sup>6</sup>

Và khi ông Phao-lô đặt tay trên họ, thì Thánh Thần ngự xuống trên họ, họ nói tiếng lạ và nói tiên tri.<sup>7</sup> Cả nhóm có chừng mười hai người.

## **Thành lập Hội Thánh Ê-phê-xô**

<sup>8</sup> Ông Phao-lô vào hội đường, và trong vòng ba tháng, ông mạnh dạn rao giảng, thảo luận về Nước Thiên Chúa và cố gắng thuyết phục họ.<sup>9</sup> Nhưng có một số người cứng lòng, không chịu tin, lại còn nói xấu Đạo trước mặt cộng đoàn, nên ông tuyệt giao với họ, tách các môn đệ ra; ngày ngày ông thảo luận trong trường học của ông Ty-ran-nô.<sup>10</sup> Cứ như thế trong vòng hai năm, khiến mọi người ở A-xi-a, Do-thái cũng như Hy-lạp, đều được nghe lời Chúa.

## **Những người Do-thái làm nghề trừ quỷ**

<sup>11</sup> Thiên Chúa dùng tay ông Phao-lô mà làm những phép lạ phi thường,<sup>12</sup> đến nỗi người ta lấy cả khăn cả áo đã chạm đến da thịt ông mà đặt trên người bệnh, và bệnh tật biến đi, tà thần cũng phải xuất.

<sup>13</sup> Có mấy người Do-thái đi đây đi đó làm nghề trừ quỷ cũng thử lấy danh Chúa Giê-su mà chữa những người bị tà thần ám. Họ nói: "Nhân danh Đức Giê-su mà ông Phao-lô rao giảng, ta truyền lệnh cho các ngươi!"<sup>14</sup> Ông Xi-kêu-a họ, thượng tế Do-thái, có bảy con trai thường làm như vậy.<sup>15</sup> Nhưng tà thần đáp: "Đức Giê-su, tao biết; ông Phao-lô, tao cũng tưởng; còn bay, bay là ai?"<sup>16</sup> Rồi người bị tà thần ám xông vào họ, đè cả bọn xuống đánh túi bụi, khiến họ phải bỏ nhà ấy mà chạy trốn, trần truồng và đầy thương tích.<sup>17</sup> Mọi người ở Ê-phê-xô, Do-thái cũng như Hy-lạp, đều biết chuyện ấy; ai cũng sợ hãi, và thiên hạ tán dương danh Chúa Giê-su.

<sup>18</sup> Trong số các tín hữu, có nhiều người đến thú nhận và kể ra những phù phép của mình.<sup>19</sup> Khá đông người làm nghề phù thủy đem gom sách vở mà đốt trước mặt mọi người; tổng cộng số sách ấy trị giá tới năm mươi ngàn đồng bạc.

<sup>20</sup> Như vậy, nhờ uy lực của Chúa, lời Chúa cứ lan tràn và thêm vững mạnh.

## **V. KẾT THÚC NHỮNG CUỘC HÀNH TRÌNH TRUYỀN GIÁO. ÔNG PHAO-LÔ, NGƯỜI TÙ CỦA ĐỨC KI-TÔ**

### **Các dự định của ông Phao-lô**

<sup>21</sup> Sau khi những việc ấy xảy ra, ông Phao-lô được Thánh Thần thúc đẩy, quyết định đi ngang qua miền Ma-kê-đô-ni-a và miền A-khai-a mà về Giê-ru-sa-lem; ông nói: "Về đó rồi, tôi còn phải đi thăm Rô-ma nữa."<sup>22</sup> Ông sai hai người trong các phụ tá của ông là Ti-mô-thê và Ê-rát-tô đi Ma-kê-đô-ni-a, còn ông thì ở lại A-xi-a một thời gian.

## **Thợ bạc Ê-phê-xô gây rối loạn**

<sup>23</sup> Vào thời kỳ ấy, xảy ra một vụ rối loạn khá trầm trọng liên quan đến Đạo.<sup>24</sup> Số là có một người thợ bạc tên là Đê-mết-ri-ô, chuyên làm mô hình đền nữ thần Ác-tê-mi bằng bạc, và nhờ đó đem lại cho các người thợ một nguồn lợi không nhỏ.<sup>25</sup> Ông ta tập hợp họ và những người làm nghề tương tự, và nói: "Thưa các bạn, các bạn thừa biết là nhờ việc làm ăn này mà chúng ta phát tài.<sup>26</sup> Thế mà, như các bạn thấy và nghe biết: không những ở Ê-phê-xô này, mà gần như trong khắp cả A-xi-a, tên Phao-lô ấy đã thuyết phục và làm cho một đám đông đáng kể thay lòng đổi dạ, khi hắn nói rằng thần linh do tay người làm ra không phải là thần.<sup>27</sup> Như vậy, có nguy cơ là không những ngành nghề của chúng ta bị chê bai, mà cả đền thờ đại nữ thần Ác-tê-mi cũng bị người ta coi chẳng ra gì, và rốt cuộc vị nữ thần mà toàn A-xi-a và cả thiên hạ tôn thờ cũng chẳng còn gì là vĩ đại nữa."<sup>28</sup> Nghe nói thế, họ đầy lòng căm phẫn và thét lên: "Vĩ đại thay, thần Ác-tê-mi của người Ê-phê-xô!"<sup>29</sup> Cả thành đầy hỗn loạn, người ta ùn ùn kéo đến hí trường, lôi theo ông Gai-ô và ông A-rít-ta-khô là những người Ma-kê-đô-ni-a, bạn đồng hành của ông Phao-lô.<sup>30</sup> Ông Phao-lô muốn ra trước đại hội toàn dân, nhưng các môn đệ không cho.<sup>31</sup> Có mấy vị chức sắc tỉnh A-xi-a, là bạn của ông Phao-lô, cũng sai người đến khuyên ông đừng liêu mình đến hí trường.

<sup>32</sup> Dân chúng hò la, kẻ thế này, người thế nọ, đại hội trở nên hỗn loạn và phần đông không biết mình họp nhau để làm gì.<sup>33</sup> Trong đám đông, có những người nói rõ sự thể cho ông A-lê-xan-đê biết, vì người Do-thái đã đưa ông ra. Ông A-lê-xan-đê giơ tay làm hiệu tỏ ý muốn thanh minh với đại hội toàn dân.<sup>34</sup> Nhưng khi nhận ra ông là người Do-thái, thì tất cả mọi người đồng thanh hò hét suốt gần hai tiếng đồng hồ: "Vĩ đại thay, thần Ác-tê-mi của người Ê-phê-xô!"<sup>35</sup> Sau cùng, viên thư ký thành phố trấn an đám đông, ông nói: "Thưa đồng bào Ê-phê-xô, có ai trong loài người lại không biết rằng thành Ê-phê-xô được coi sóc đền thần Ác-tê-mi vĩ đại và giữ pho tượng của người từ trời rơi xuống?<sup>36</sup> Điều đó hẳn không ai chối cãi được, vậy đồng bào hãy bình tĩnh và đừng làm gì hấp tấp.<sup>37</sup> Đồng bào đã đưa những người này tới đây: họ không phạm thánh cũng chẳng nói lộng ngôn chống nữ thần của chúng ta.<sup>38</sup> Vậy nếu ông Đê-mết-ri-ô và các thợ cùng đi với ông có điều gì kiện cáo ai, thì đã có các phiên tòa, các thống đốc: họ cứ việc đưa



nhau ra toà!<sup>39</sup> Ngoài ra, nếu đồng bào còn điều gì khác muốn yêu cầu, thì đại hội hợp pháp sẽ giải quyết.<sup>40</sup> Quả thế, điều xảy ra hôm nay có nguy cơ làm chúng ta bị tố cáo về tội nổi loạn, vì không có lý do nào để chúng ta có thể biện minh việc tụ họp này.” Nói thế rồi, ông giải tán đại hội.

## **Chương 20**

### **Ông Phao-lô rời Ê-phê-xô**

**20.** <sup>1</sup> Sau khi cuộc náo động chấm dứt, ông Phao-lô mời các môn đệ tới, khuyên nhủ họ, rồi chào từ biệt và lên đường đi Ma-kê-đô-ni-a.<sup>2</sup> Ông đi qua miền đó, nói nhiều lời khuyên nhủ các anh em, rồi tới Hy-lạp<sup>3</sup> và ở lại đó ba tháng. Vì người Do-thái âm mưu hại ông, nên khi sắp xuống tàu sang miền Xy-ri, ông quyết định qua ngã Ma-kê-đô-ni-a mà về.<sup>4</sup> Cùng đi với ông, có ông Xô-pát-rô, con ông Py-rô, người Bê-roi-a, hai ông A-rít-ta-khô và Xê-cun-đô, người Thê-xa-lô-ni-ca, ông Gai-ô, người Đéc-bê, ông Ti-mô-thê, hai ông Ty-khi-cô và Trô-phi-mô, người A-xi-a.<sup>5</sup> Các ông này đã đi trước chúng tôi và đợi chúng tôi ở Trô-a.<sup>6</sup> Phần chúng tôi, sau tuần lễ Bánh Không Men, chúng tôi xuống tàu rời Phi-líp-phê, và năm ngày sau gặp các ông ấy ở Trô-a và ở lại đó bảy ngày.

### **Ở Trô-a, ông Phao-lô làm cho một người chết sống lại**

<sup>7</sup> Ngày thứ nhất trong tuần, chúng tôi họp nhau để bẻ bánh. Ông Phao-lô thảo luận với các anh em, và vì hôm sau ông ra đi, nên ông đã kéo dài cuộc nói chuyện đến mãi nửa đêm.<sup>8</sup> Có khá nhiều đèn ở lầu trên, nơi chúng tôi họp nhau.<sup>9</sup> Một thiếu niên kia, tên là Êu-ty-khô, ngồi ở cửa sổ, đã thiếp đi và ngủ say trong khi ông Phao-lô vẫn cứ giảng. Vì ngủ say, nên nó ngã từ tầng thứ ba xuống. Vực lên, thì nó đã chết.<sup>10</sup> Ông Phao-lô xuống, cúi mình trên nó, ôm lấy và nói: “Đừng xôn xao nữa, vì nó sống mà!”<sup>11</sup> Rồi ông lên, bẻ bánh và ăn. Ông còn nói chuyện khá lâu, mãi đến tảng sáng mới ra đi.<sup>12</sup> Người ta đưa cậu bé đang sống về, và ai nấy được an ủi không ít.

### **Từ Trô-a đến Mi-lê-tô**

<sup>13</sup> Chúng tôi xuống tàu trước đi Át-xô, là nơi chúng tôi sẽ đón ông Phao-lô; ông đã sắp đặt như thế, vì ông tính đi đường bộ.<sup>14</sup> Khi ông gặp lại chúng tôi ở Át-xô, chúng tôi đón ông xuống tàu rồi đi tới Mi-ty-len.<sup>15</sup> Từ đó chúng tôi vượt biển và hôm sau tới ngang đảo Khi-ô. Hôm sau nữa, chúng tôi cập bến ở đảo Xa-mốt, rồi ngày kế đó đến Mi-lê-tô,<sup>16</sup> vì ông Phao-lô đã quyết định không ghé Ê-phê-xô, để khỏi mất

thời giờ ở A-xi-a. Ông vội vã như thế để, nếu có thể, thì có mặt ở Giê-ru-sa-lem ngày lễ Ngũ Tuần.

Từ giã các kỳ mục trong Hội Thánh Ê-phê-xô

<sup>17</sup> Từ Mi-lê-tô, ông sai người đi mời các kỳ mục trong Hội Thánh Ê-phê-xô.<sup>18</sup> Khi họ đến gặp ông, ông nói với họ:

<sup>19</sup> Khi phục vụ Chúa, tôi đã hết lòng khiêm tốn, đã nhiều lần phải rơi lệ, đã gặp bao thử thách do những âm mưu của người Do-thái.<sup>20</sup> Anh em biết tôi đã không bỏ qua một điều gì có ích cho anh em; trái lại tôi đã giảng cho anh em và dạy anh em ở nơi công cộng cũng như tại chốn tư gia.<sup>21</sup> Tôi đã khuyến cáo cả người Do-thái lẫn người Hy-lạp phải trở về với Thiên Chúa, và tin vào Đức Giê-su, Chúa chúng ta.

<sup>22</sup> "Giờ đây, bị Thần Khí trói buộc, tôi về Giê-ru-sa-lem, mà không biết những gì sẽ xảy ra cho tôi ở đó,<sup>23</sup> trừ ra điều này, là tôi đến thành nào, thì Thánh Thần cũng khuyến cáo tôi rằng xiềng xích và gian truân đang chờ đợi tôi.<sup>24</sup> Nhưng mạng sống tôi, tôi coi thật chẳng đáng giá gì, miễn sao tôi chạy hết chặng đường, chu toàn chức vụ tôi đã nhận từ Chúa Giê-su, là long trọng làm chứng cho Tin Mừng về ân sủng của Thiên Chúa.

<sup>25</sup> "Giờ đây tôi biết rằng: tất cả anh em, những người tôi đã đến thăm để rao giảng Nước Thiên Chúa, anh em sẽ không còn thấy mặt tôi nữa.<sup>26</sup> Vì vậy, hôm nay tôi xin tuyên bố với anh em rằng: nếu có ai trong anh em phải hư mất, thì tôi vô can.<sup>27</sup> Thật tôi đã không bỏ qua điều gì, trái lại đã rao giảng cho anh em tất cả ý định của Thiên Chúa.

<sup>28</sup> "Anh em hãy ân cần lo cho chính mình và toàn thể đoàn chiên mà Thánh Thần đã đặt anh em làm người coi sóc, hãy chẵn dặt Hội Thánh của Thiên Chúa, Hội Thánh Người đã mua bằng máu của chính mình.

<sup>29</sup> "Phần tôi, tôi biết rằng khi tôi đi rồi, thì sẽ có những sói dữ đột nhập vào anh em, chúng không tha đàn chiên.<sup>30</sup> Ngay từ giữa hàng ngũ anh em sẽ xuất hiện những người giảng dạy những điều sai lạc, hòng lôi cuốn các môn đệ theo chúng.<sup>31</sup> Vì vậy anh em phải canh thức, và nhớ rằng, suốt ba năm, ngày đêm tôi đã không ngừng khuyên bảo mỗi người trong anh em, lắm khi phải rơi lệ.

<sup>32</sup> "Giờ đây, tôi xin phó thác anh em cho Thiên Chúa và cho lời ân sủng của Người, là lời có sức xây dựng và ban cho anh em được hưởng phần gia tài cùng với tất cả những người đã được thánh hiến.

<sup>33</sup> “Vàng bạc hay quần áo của bất cứ ai, tôi đã chẳng ham.<sup>34</sup> Chính anh em biết rõ: những gì cần thiết cho tôi và cho những người sống với tôi, đôi tay này đã tự cung cấp.<sup>35</sup> Tôi luôn tỏ cho anh em thấy rằng phải giúp đỡ những người đau yếu bằng cách làm lưng vất vả như thế, và phải nhớ lại lời Chúa Giê-su đã dạy: cho thì có phúc hơn là nhận.”

<sup>36</sup> Nói thế rồi, ông Phao-lô cùng với tất cả các anh em quỳ gối xuống cầu nguyện.<sup>37</sup> Ai nấy oà lên khóc và ôm cổ ông mà hôn.<sup>38</sup> Họ đau đớn nhất vì lời ông vừa nói là họ sẽ không còn thấy mặt ông nữa. Rồi họ tiễn ông xuống tàu.

## **Chương 21**

### **Ông Phao-lô lên Giê-ru-sa-lem**

**21.** <sup>1</sup> Đến khi dứt ra được mà xuống tàu, chúng tôi đi thẳng đến đảo Cô, ngày hôm sau đến đảo Rô-đô, rồi từ đó đến Pa-ta-ra.<sup>2</sup> Gặp chuyến đi Phê-ni-xi, chúng tôi xuống tàu và ra khơi.<sup>3</sup> Khi trông thấy đảo Sýp, chúng tôi đi vòng phía nam mà hướng về Xy-ri, và cập bến tại Tia, vì tàu phải đỗ hàng ở đó.<sup>4</sup> Tìm gặp được các môn đệ, chúng tôi ở lại đó bảy ngày. Được Thần Khí soi sáng, họ nói với ông Phao-lô đừng lên Giê-ru-sa-lem.<sup>5</sup> Nhưng khi hết thời gian ở đó, chúng tôi ra đi và lên đường, có tất cả các môn đệ cùng với vợ con họ tiễn chân đến tận ngoại thành. Chúng tôi quỳ xuống trên bãi biển mà cầu nguyện.<sup>6</sup> Sau khi từ biệt nhau, chúng tôi xuống tàu, còn họ thì trở về nhà.

<sup>7</sup> Phần chúng tôi, để kết thúc chuyến vượt biển này, chúng tôi đi từ Tia đến Pơ-tô-lê-mai; chúng tôi chào thăm các anh em ở đó và ở lại với họ một ngày.<sup>8</sup> Hôm sau chúng tôi lên đường và đến Xê-da-rê. Chúng tôi vào nhà ông Phi-líp-phê, người loan báo Tin Mừng, thuộc nhóm Bảy người, và ở lại với ông.<sup>9</sup> Ông này có bốn người con gái đồng trinh được ơn nói tiên tri.<sup>10</sup> Đang khi chúng tôi ở lại đó nhiều ngày, có một ngôn sứ tên là A-ga-bô từ miền Giu-đê xuống.<sup>11</sup> Ông đến thăm chúng tôi và lấy dây lưng của ông Phao-lô tự trói chân tay lại và nói: “Đây là điều Thánh Thần phán: người có dây lưng này sẽ bị người Do-thái trói lại như thế ở Giê-ru-sa-lem mà nộp vào tay người ngoại.”<sup>12</sup> Nghe vậy, chúng tôi và các người địa phương nài xin ông Phao-lô đừng lên Giê-ru-sa-lem.<sup>13</sup> Bấy giờ ông Phao-lô trả lời: “Có gì mà anh em phải khóc và làm tan nát trái tim tôi? Phần tôi, tôi sẵn sàng không những để cho người ta trói, mà còn chịu chết tại Giê-ru-sa-lem vì danh Chúa Giê-su.”<sup>14</sup> Không thể thuyết phục được ông, chúng tôi đành thôi và nói: “Xin cho ý Chúa được thể hiện!”

### **Ông Phao-lô tới Giê-ru-sa-lem**

<sup>15</sup> Sau mấy ngày đó, khi đã chuẩn bị xong, chúng tôi lên Giê-ru-sa-lem.<sup>16</sup> Có những môn đệ từ Xê-da-rê cùng đi với chúng tôi; họ dẫn chúng tôi đến trọ nhà ông Mơ-na-xon người Sýp, một môn đệ kỳ cựu.

<sup>17</sup> Khi chúng tôi đến Giê-ru-sa-lem, các anh em niềm nở đón tiếp chúng tôi.<sup>18</sup> Hôm sau, ông Phao-lô cùng đi với chúng tôi đến nhà ông Gia-cô-bê, ở đó có đông đủ các kỳ mục đang họp.<sup>19</sup> Sau khi chào hỏi, ông Phao-lô kể lại từng chi tiết những gì Thiên Chúa đã dùng việc phục vụ của ông mà làm nới các dân ngoại.<sup>20</sup> Nghe nói thế, họ tôn vinh Thiên Chúa, rồi nói với ông Phao-lô: "Thưa anh, anh thấy có hàng vạn người Do-thái đã tin theo, và tất cả đều nhiệt thành đối với Luật Mô-sê.<sup>21</sup> Thế mà họ đã nghe nói về anh rằng: anh dạy tất cả những người Do-thái sống giữa các dân ngoại phải bỏ ông Mô-sê, anh bảo họ đừng làm phép cắt bì cho con cái, và đừng giữ các tục lệ nữa.<sup>22</sup> Vậy phải làm gì? Thế nào người ta cũng sẽ nghe biết là anh đã tới.<sup>23</sup> Vậy xin anh làm như chúng tôi nói với anh đây: chúng tôi có bốn người đang phải giữ lời khấn;<sup>24</sup> anh hãy đem họ theo mà cùng làm nghi lễ tẩy uế với họ, và đài thọ chi phí cho họ để họ có thể xuống tóc. Như vậy ai nấy sẽ biết rằng những điều họ đã nghe nói về anh chỉ là chuyện không đâu; trái lại, chính anh cũng ăn ở như người tuân giữ Lễ Luật.<sup>25</sup> Còn về những người ngoại đã tin theo, thì chúng tôi đã viết thư thông báo những quyết định của chúng tôi, là họ phải kiêng: ăn đồ cúng cho ngẫu tượng, ăn tiết, ăn thịt loài vật không cắt tiết, và tránh gian dâm."

<sup>26</sup> Bấy giờ ông Phao-lô đem bốn người kia theo, và ngày hôm sau ông cùng làm nghi lễ tẩy uế với họ. Rồi ông vào Đền Thờ và loan báo ngày kết thúc thời gian tẩy uế, là ngày phải dâng lễ vật cầu cho mỗi người trong nhóm họ.

## **Ông Phao-lô bị bắt**

<sup>27</sup> Khi sắp hết thời gian bảy ngày, những người Do-thái từ A-xi-a đến thấy ông trong Đền Thờ thì sách động toàn thể đám đông và tra tay bắt ông.<sup>28</sup> Họ tri hô: "Hỡi đồng bào Ít-ra-en, giúp một tay nào! Nó kia kìa, tên vẫn đi mọi nơi dạy cho mọi người những điều phản dân, phạm đến Lễ Luật và Nơi Thánh này! Nó còn đem cả mấy người Hy-lạp vào Đền Thờ mà làm cho Nơi Thánh này ra ô uế."<sup>29</sup> Họ nói thế là vì trước đó họ đã thấy ông Trô-phi-mô, người Ê-phê-xô, cùng đi với ông Phao-lô trong thành, và họ nghĩ ông Phao-lô đã đưa ông ấy vào Đền Thờ.

<sup>30</sup> Cả thành phố sôi động và dân đổ xô đến. Họ túm lấy ông Phao-lô, lôi ra khỏi Đền Thờ; lập tức người ta đóng các cửa Đền Thờ lại.<sup>31</sup> Họ còn đang tìm cách giết ông, thì có tin báo lên cho vị chỉ huy cơ đội: "Cả Giê-ru-sa-lem náo động!"<sup>32</sup> Lập tức, ông ta huy động một số binh

sĩ và đại đội trưởng, và xông vào đám đông. Vừa thấy vị chỉ huy và binh sĩ, thì họ thôi không đánh ông Phao-lô nữa.<sup>33</sup> Bấy giờ vị chỉ huy lại gần, bắt ông và ra lệnh lấy hai cái xiềng còng ông lại, rồi hỏi cho biết ông là ai và đã làm gì.<sup>34</sup> Đám đông la hét, kẻ thế này, người thế nọ. Vì quá ồn ào, vị chỉ huy không thể biết được điều gì chắc chắn, nên mới ra lệnh đem ông Phao-lô về đồn.<sup>35</sup> Khi đến bậc thềm, binh sĩ phải khiêng ông đi, vì đám đông quá hung bạo.<sup>36</sup> Dân cứ theo sau cả đám mà hò la: "Giết nó đi!"

<sup>37</sup> Khi sắp bị đem vào đồn, ông Phao-lô nói với vị chỉ huy: "Tôi có được phép nói với ông một lời chẳng? " Ông này đáp: "Ông biết tiếng Hy-lạp à?<sup>38</sup> Vậy ra ông không phải là tên Ai-cập, trước đây ít lâu, đã xúi bốn ngàn tên khủng bố nổi loạn và dẫn chúng vào sa mạc hay sao?"<sup>39</sup> Ông Phao-lô nói: "Tôi đây là người Do-thái, quê ở Tác-xô miền Ki-li-ki-a, công dân một thành không phải là không có tiếng tăm. Xin ông cho phép tôi ngỏ lời với dân."<sup>40</sup> Được vị chỉ huy cho phép, ông Phao-lô đứng trên bậc thềm giơ tay làm hiệu cho dân. Mọi người im phăng phắc; ông Phao-lô nói với họ bằng tiếng Híp-ri:

## **Chương 22**

### **Ông Phao-lô nói với người Do-thái ở Giê-ru-sa-lem (Cv 9:1-19; 26: 12 -18)**

**22.** <sup>1</sup> "Thưa quý vị là những bậc cha anh, xin nghe những lời biện bạch tôi nói với quý vị bây giờ đây."<sup>2</sup> Khi nghe thấy ông nói với họ bằng tiếng Híp-ri, họ càng yên lặng hơn. Ông nói tiếp:<sup>3</sup> "Tôi là người Do-thái, sinh ở Tác-xô miền Ki-li-ki-a, nhưng tôi đã được nuôi dưỡng tại thành này; dưới chân ông Ga-ma-li-ên, tôi đã được giáo dục để giữ Luật cha ông một cách nghiêm ngặt. Tôi cũng đã nhiệt thành phục vụ Thiên Chúa như tất cả các ông hiện nay.<sup>4</sup> Tôi đã bắt bớ Đạo này, không ngần ngại giết kẻ theo Đạo, đã đóng xiềng và tống ngục cả đàn ông lẫn đàn bà,<sup>5</sup> như cả vị thượng tế lẫn toàn thể hội đồng kỳ mục có thể làm chứng cho tôi. Tôi còn được các vị ấy cho thư giới thiệu với anh em ở Đa-mát, và tôi đi để bắt trói những người ở đó, giải về Giê-ru-sa-lem trừng trị.

<sup>6</sup> "Đang khi tôi đi đường và đến gần Đa-mát, thì vào khoảng trưa, bỗng nhiên có một luồng ánh sáng chói lọi từ trời chiếu xuống bao phủ lấy tôi.<sup>7</sup> Tôi ngã xuống đất và nghe có tiếng nói với tôi: "Sa-un, Sa-un, tại sao ngươi bắt bớ Ta?<sup>8</sup> Tôi đáp: "Thưa Ngài, Ngài là ai? Người nói với tôi: "Ta là Giê-su Na-da-rét mà ngươi đang bắt bớ.<sup>9</sup> Những người cùng đi với tôi trông thấy có ánh sáng, nhưng không nghe thấy tiếng Đấng đang nói với tôi.<sup>10</sup> Tôi nói: "Lạy Chúa, con phải làm gì? Chúa bảo tôi:

"Hãy đứng dậy, đi vào Đa-mát, ở đó người ta sẽ nói cho anh biết tất cả những gì Thiên Chúa đã chỉ định cho anh phải làm.<sup>11</sup> Vì ánh sáng chói loà kia làm cho tôi không còn trông thấy nữa, nên tôi đã được các bạn đồng hành cầm tay dắt vào Đa-mát.

<sup>12</sup> "Ở đó, có ông Kha-na-ni-a, một người sùng đạo, sống theo Lễ Luật và được mọi người Do-thái ở Đa-mát chứng nhận là tốt.<sup>13</sup> Ông đến, đứng bên tôi và nói: "Anh Sa-un, anh thấy lại đi! Ngay lúc đó, tôi thấy lại được và nhìn ông.<sup>14</sup> Ông nói: "Thiên Chúa của cha ông chúng ta đã chọn anh để anh được biết ý muốn của Người, được thấy Đấng Công Chính và nghe tiếng từ miệng Đấng ấy phán ra.<sup>15</sup> Quả vậy, anh sẽ làm chứng nhân cho Đấng ấy trước mặt mọi người về các điều anh đã thấy và đã nghe.<sup>16</sup> Vậy bây giờ anh còn chần chừ gì nữa? Anh hãy đứng lên, chịu phép rửa và thanh tẩy mình cho sạch tội lỗi, miệng kêu cầu danh Người.

<sup>17</sup> "Khi trở về Giê-ru-sa-lem, đang lúc tôi cầu nguyện trong Đền Thờ, thì tôi xuất thần<sup>18</sup> và thấy Chúa bảo tôi: "Mau lên, hãy rời khỏi Giê-ru-sa-lem gấp, vì chúng sẽ không nhận lời anh làm chứng về Thầy đâu.<sup>19</sup> Tôi thưa: "Lạy Chúa, chính họ biết rõ con đây đã đến từng hội đường bắt giam và đánh đòn những kẻ tin Chúa.<sup>20</sup> Khi người ta đổ máu ông Tô-pha-nô, chứng nhân của Chúa, thì chính con cũng có mặt, con tán thành và giữ áo cho những kẻ giết ông ấy.<sup>21</sup> Chúa bảo tôi: "Hãy đi, vì Thầy sẽ sai anh đến với các dân ngoại ở phương xa.

## **Ông Phao-lô, công dân Rô-ma**

<sup>22</sup> Đám đông lắng nghe ông Phao-lô nói tới đó thì hét lên: "Hãy bứng khỏi mặt đất loại người như thế! Nó không đáng sống!"<sup>23</sup> Họ hò la, phất áo và tung bụi lên trời.<sup>24</sup> Vị chỉ huy cơ đội ra lệnh đem ông Phao-lô vào đồn và truyền đánh đòn tra tấn, để biết lý do tại sao người ta hò hét phản đối ông ấy như vậy.<sup>25</sup> Họ vừa nọc ông Phao-lô ra để đánh đòn, thì ông nói với viên đại đội trưởng đứng gần đó: "Một công dân Rô-ma chưa được xét xử, các ông có được phép đánh đòn không?"<sup>26</sup> Nghe vậy, viên đại đội trưởng đi báo cáo cho vị chỉ huy rằng: "Ông định làm gì bây giờ? Đương sự là công dân Rô-ma!"<sup>27</sup> Vị chỉ huy liền đến gặp ông Phao-lô và hỏi: "Ông nói cho tôi biết: ông là công dân Rô-ma sao?" Ông Phao-lô trả lời: "Phải."<sup>28</sup> Vị chỉ huy nói tiếp: "Tôi đây, tôi phải tốn bao nhiêu tiền của mới mua được quyền công dân ấy." Ông Phao-lô đáp: "Còn tôi, sinh ra đã có quyền ấy rồi."<sup>29</sup> Lập tức những người sắp tra tấn ông rút lui, còn vị chỉ huy thì phát sợ, vì biết rằng ông Phao-lô là công dân Rô-ma mà mình lại đã còng ông ấy.

## **Ông Phao-lô ra trước Thượng Hội Đồng**

<sup>30</sup> Hôm sau, vì muốn biết chắc chắn người Do-thái tố cáo ông Phao-lô về điều gì, vị chỉ huy tháo xiềng cho ông và ra lệnh cho các thượng tế và toàn thể Thượng Hội Đồng họp lại, rồi ông đưa ông Phao-lô từ đồn xuống, để ra trước mặt họ.

## **Chương 23**

**23.** <sup>1</sup> Ông Phao-lô nhìn thẳng vào Thượng Hội Đồng rồi nói: "Thưa anh em, cho đến ngày hôm nay, tôi đã ăn ở trước mặt Thiên Chúa với một lương tâm hoàn toàn ngay thẳng."<sup>2</sup> Nhưng thượng tế Kha-na-ni-a truyền cho những người phụ tá đánh vào miệng ông Phao-lô.<sup>3</sup> Bấy giờ ông Phao-lô nói với ông ấy: "Bức tường tôi vô kia, Thiên Chúa sẽ đánh ông! Ông ngồi xử tôi chiếu theo Lễ Luật, mà ông lại ra lệnh đánh tôi trái với Lễ Luật!"<sup>4</sup> Những người phụ tá nói: "Vị thượng tế của Thiên Chúa mà mi dám nguyền rủa sao?"<sup>5</sup> Ông Phao-lô trả lời: "Thưa anh em, tôi không biết đó là thượng tế; quả có lời chép: Người không được nguyền rủa người đầu mục trong dân."

<sup>6</sup> Ông Phao-lô biết rằng một phần Thượng Hội Đồng thuộc phái Xa-đốc, còn phần kia thuộc phái Pha-ri-sêu, nên ông nói lớn tiếng giữa hội nghị: "Thưa anh em, tôi là người Pha-ri-sêu, thuộc dòng dõi Pha-ri-sêu; chính vì hy vọng rằng kẻ chết sẽ sống lại mà tôi bị đưa ra xét xử."<sup>7</sup> Ông vừa nói thế, thì người Pha-ri-sêu và người Xa-đốc chống đối nhau, khiến hội nghị chia rẽ.<sup>8</sup> Thật vậy, người Xa-đốc chủ trương rằng chẳng có sự sống lại, chẳng có thiên sứ hay quỷ thần; còn người Pha-ri-sêu thì lại tin là có.<sup>9</sup> Người ta la lối om sòm. Có mấy kinh sư thuộc phái Pha-ri-sêu đứng lên phản đối mạnh mẽ: "Chúng tôi không thấy người này có gì là xấu. Biết đâu một vị thần hay một thiên sứ đã nói với ông ấy?"<sup>10</sup> Hai bên chống đối gay gắt đến nỗi vị chỉ huy sợ người ta xé xác ông Phao-lô, nên mới ra lệnh cho lính xuống lôi ông ra khỏi đám người đó mà đưa về đồn.

<sup>11</sup> Đêm ấy Chúa đến bên ông Phao-lô và nói: "Hãy vững lòng! Con đã long trọng làm chứng cho Thầy ở Giê-ru-sa-lem thế nào, thì con cũng phải làm chứng như vậy tại Rô-ma nữa."

## **Người Do-thái âm mưu giết ông Phao-lô**

<sup>12</sup> Sáng ngày ra, người Do-thái âm mưu với nhau. Họ thề độc là sẽ không ăn không uống, bao lâu chưa giết được ông Phao-lô.<sup>13</sup> Có trên bốn mươi người đã cùng thề với nhau như vậy.<sup>14</sup> Họ đến gặp các thượng tế và kỳ mục mà nói: "Chúng tôi đã thề độc là sẽ không ăn uống gì, bao lâu chưa giết được tên Phao-lô.<sup>15</sup> Vậy bây giờ xin quý vị, cùng với Thượng Hội Đồng, đề nghị vị chỉ huy cho dẫn nó xuống với

quý vị, lấy có là để điều tra về nó cho cận kề hơn. Phần chúng tôi, chúng tôi sẵn sàng giết nó trước khi nó tới.”

<sup>16</sup> Nhưng người con trai của bà chị ông Phao-lô nghe biết âm mưu đó, liền đến đồn và vào báo tin cho ông Phao-lô.<sup>17</sup> Ông Phao-lô mời viên đại đội trưởng đến và nói: “Xin ông dẫn cháu này đến gặp vị chỉ huy, vì cháu có điều phải báo cáo cho ông ấy.”<sup>18</sup> Vậy viên đại đội trưởng đem cậu bé đi theo, dẫn đến gặp vị chỉ huy mà trình rằng: “Tù nhân Phao-lô đã mời tôi đến và xin tôi dẫn cậu này đến gặp ông; cậu ấy có điều phải nói với ông.”<sup>19</sup> Vị chỉ huy nắm tay cậu bé, đưa riêng ra một nơi mà hỏi: “Em có điều gì phải báo cáo cho ta biết?”<sup>20</sup> Cậu bé trả lời: “Người Do-thái đã đồng ý với nhau là sẽ xin ông ngày mai cho điều ông Phao-lô xuống Thượng Hội Đồng, lấy có là để tra hỏi cho cận kề hơn.<sup>21</sup> Vậy xin ông đừng tin họ, vì có trên bốn mươi người trong bọn họ đang phục sẵn để hại ông ấy; họ đã thề độc là sẽ không ăn không uống, bao lâu chưa giết được ông ấy. Hiện giờ họ sẵn sàng, chỉ còn chờ ông chấp thuận.”<sup>22</sup> Vị chỉ huy cho cậu bé về và căn dặn: “Đừng nói với ai là em đã tiết lộ những chuyện đó cho ta.”

## **Ông Phao-lô bị giải đi Xê-da-rê**

<sup>23</sup> Ông gọi hai viên đại đội trưởng đến và bảo: “Các anh hãy chuẩn bị hai trăm bộ binh, bảy mươi kỵ binh và hai trăm khinh binh, để ngay giờ thứ ba đêm nay đi Xê-da-rê.<sup>24</sup> Cũng phải có sẵn ngựa cho ông Phao-lô, để đưa ông ấy an toàn đến với tổng trấn Phê-lích.”

<sup>25</sup> Ông viết một bức thư nội dung như sau:<sup>26</sup> “Cơ-lau-đi-ô Ly-xi-a trân trọng chào ngài tổng trấn Phê-lích đáng kính.<sup>27</sup> Người này đã bị người Do-thái bắt và sắp bị họ giết, thì tôi đem lính đến giải thoát, vì được biết rằng đương sự là công dân Rô-ma.<sup>28</sup> Vì muốn biết rõ họ tố cáo đương sự về tội gì, tôi đã đưa đương sự ra trước Thượng Hội Đồng của họ.<sup>29</sup> Tôi thấy rằng đương sự bị tố cáo về những vấn đề liên quan đến Lễ Luật của họ, nhưng không có tội gì đáng chết hay đáng bị tù.<sup>30</sup> Được báo là người ta âm mưu hại đương sự, tôi đã cho giải đương sự lên ngài ngay lập tức, một trật bảo nguyên cáo muốn kiện đương sự thì cứ lên ngài mà kiện.”

<sup>31</sup> Tuân lệnh trên, binh lính đã nhận ông Phao-lô, và ban đêm đưa ông đi An-ti-pát-ri.<sup>32</sup> Hôm sau, họ để kỵ binh tiếp tục đi với ông, còn họ thì trở về đồn.<sup>33</sup> Đến Xê-da-rê, kỵ binh trình thư và giao ông Phao-lô cho tổng trấn.<sup>34</sup> Tổng trấn đọc thư và hỏi ông là người tỉnh nào. Biết ông là người miền Ki-li-ki-a,<sup>35</sup> ông nói: “Tôi sẽ xét vụ của anh, khi nào cả nguyên cáo nữa cũng đến.” Rồi ông ra lệnh giam ông Phao-lô ở dinh Hê-rô-đê.



## Chương 24

### Tổng trấn Phê-lích xử vụ kiện ông Phao-lô

24. <sup>1</sup> Năm ngày sau, thượng tế Kha-na-ni-a xuống Xê-da-rê cùng với một số kỳ mục và một trạng sư tên là Téc-tu-lô. Họ đến kiện ông Phao-lô trước toà tổng trấn.<sup>2</sup> Ông Phao-lô bị gọi ra toà, và ông Téc-tu-lô bắt đầu tố cáo như sau: "Thưa ngài Phê-lích đáng kính, nhờ ngài chúng tôi được sống trong cảnh thái bình; nhờ ngài ân cần săn sóc, dân tộc này được hưởng nhiều cải cách.<sup>3</sup> Ở đâu và lúc nào chúng tôi cũng đón nhận những ân huệ ấy với tất cả lòng biết ơn.<sup>4</sup> Nhưng để khỏi quấy rầy ngài thêm, chúng tôi sẽ trình bày vắn tắt vụ việc như sau, xin ngài nghe với tấm lòng khoan hậu sẵn có.<sup>5</sup> Số là chúng tôi đã bắt gặp tên này, một thứ ôn dịch, chuyên gây bạo loạn giữa mọi người Do-thái trong thiên hạ, và là đầu sỏ phái Na-da-rét.<sup>6</sup> Y còn mưu toan xúc phạm đến Đền Thờ, và chúng tôi đã bắt y.<sup>7</sup> Chúng tôi muốn xử y chiếu theo Luật của chúng tôi, nhưng viên chỉ huy Ly-xi-a đã can thiệp, dùng bạo lực mà giật y khỏi tay chúng tôi, và truyền cho những người tố cáo y phải đến trước toà ngài.<sup>8</sup> Tra hỏi y, ngài sẽ có thể biết rõ về mọi điều chúng tôi tố cáo y."<sup>9</sup> Người Do-thái tán đồng và quả quyết là đúng như vậy.

### Ông Phao-lô tự biện hộ trước tổng trấn Rô-ma

<sup>10</sup> Tổng trấn ra hiệu bảo ông Phao-lô nói, ông liền đáp: "Tôi biết rằng đã từ nhiều năm, ngài cầm cân nảy mực cho dân tộc này, nên tôi sung sướng biện hộ cho mình.<sup>11</sup> Chính ngài có thể biết rõ: tôi lên Giê-ru-sa-lem hành hương đến nay chưa quá mười hai ngày.<sup>12</sup> Trong Đền Thờ, trong các hội đường cũng như trong thành phố, người ta đã không bắt gặp được tôi thảo luận với ai hay sách động đám đông.<sup>13</sup> Họ cũng không thể đưa ra cho ngài bằng chứng về những điều bây giờ họ tố cáo tôi.

<sup>14</sup> "Tuy nhiên, tôi xin công nhận với ngài điều này: tôi phụng thờ Thiên Chúa của cha ông chúng tôi theo Đạo mà họ gọi là bè phái; tôi tin mọi điều chép trong sách Luật Mô-sê và sách Các Ngôn Sứ.<sup>15</sup> Tôi đặt nơi Thiên Chúa niềm hy vọng này, như chính họ cũng hy vọng, là người lành và kẻ dữ sẽ sống lại.<sup>16</sup> Vì thế, cả tôi nữa, tôi cố gắng để trước mặt Thiên Chúa và người ta, lương tâm tôi không có gì đáng chê trách.

<sup>17</sup> "Sau nhiều năm, tôi về Giê-ru-sa-lem để đem tiền cứu trợ cho dân tộc tôi và để dâng lễ phẩm lên Thiên Chúa.<sup>18</sup> Chính lúc đó họ bắt gặp tôi trong Đền Thờ, sau khi tôi làm nghi lễ tẩy uế, không có tụ tập đám đông, cũng không gây ồn ào chi cả.<sup>19</sup> Có mấy người Do-thái từ A-xi-a

đến. Đáng lẽ họ phải ra trình diện với ngài mà tố cáo tôi, nếu như họ có điều gì chống tôi.<sup>20</sup> Hoặc những người đang có mặt đây cứ nói xem: khi tôi ra trước Thượng Hội Đồng, họ đã tìm thấy điều gì phạm pháp?<sup>21</sup> Phải chăng là lời duy nhất tôi đã hô lên khi đứng giữa họ: chính vì sự phục sinh của kẻ chết mà hôm nay tôi bị các ông đưa ra xét xử?”

## **Ông Phao-lô bị giam ở Xê-da-rê**

<sup>22</sup> Ông Phê-lích là người biết rất chính xác về Đạo, ông hoãn vụ án lại và nói: “Khi nào viên chỉ huy Ly-xi-a xuống, tôi sẽ xét vụ kiện của các người.”<sup>23</sup> Ông truyền cho viên đại đội trưởng giam ông Phao-lô, nhưng cho ông hưởng chế độ dễ dãi và không ngăn cấm thân nhân nào đến giúp đỡ ông.

<sup>24</sup> Ít ngày sau, ông Phê-lích cùng đến với vợ là bà Đơ-ru-xi-la, người Do-thái. Ông cho vời ông Phao-lô đến và nghe ông nói về lòng tin vào Đức Ki-tô Giê-su.<sup>25</sup> Nhưng khi ông Phao-lô biện luận về đức công chính, sự tiết độ và cuộc phán xét mai sau, thì ông Phê-lích phát sợ nên nói: “Bây giờ ông có thể lui ra. Khi nào tiện dịp, tôi sẽ cho gọi ông đến.”<sup>26</sup> Một trật, ông cũng hy vọng ông Phao-lô dứt lốt; vì thế ông năng cho vời ông Phao-lô đến nói chuyện.

<sup>27</sup> Mãn hạn hai năm, ông Phê-lích được ông Po-ki-ô Phét-tô đến thay thế. Vì muốn được lòng người Do-thái, ông Phê-lích cứ để ông Phao-lô ở lại trong tù.

## **Chương 25**

### **Ông Phao-lô kháng cáo lên hoàng đế Xê-da**

**25.** <sup>1</sup> Ba ngày sau khi nhậm chức, tổng trấn Phét-tô từ Xê-da-rê lên Giê-ru-sa-lem.<sup>2</sup> Các thượng tế và thân hào Do-thái đến kiện ông Phao-lô. Họ khẩn khoản<sup>3</sup> xin tổng trấn một ân huệ để hại ông Phao-lô, là đưa ông về Giê-ru-sa-lem, vì họ đang chuẩn bị một cuộc mai phục để giết ông dọc đường.<sup>4</sup> Nhưng ông Phét-tô đáp rằng ông Phao-lô đang bị giam giữ ở Xê-da-rê, còn chính ông cũng sắp sửa về đó ngay.<sup>5</sup> Ông lại thêm: “Những ai trong các ông có đủ tư cách, hãy cùng xuống đó với tôi, và nếu đương sự có gì sai trái thì cứ việc tố.”

<sup>6</sup> Sau khi ở lại Giê-ru-sa-lem không quá tám hay mười ngày, ông xuống Xê-da-rê. Hôm sau ông ra ngồi toà và truyền điệu ông Phao-lô đến.<sup>7</sup> Ông Phao-lô vừa tới, thì những người Do-thái từ Giê-ru-sa-lem xuống đã vây quanh ông: họ tố cáo ông nhiều tội, mà toàn là tội nặng, nhưng họ không thể minh chứng.<sup>8</sup> Ông Phao-lô tự biện hộ: “Tôi không

có tội gì đối với Lễ Luật Do-thái, đối với Đền Thờ hay hoàng đế Xê-da.”<sup>9</sup> Ông Phét-tô muốn được lòng người Do-thái nên đề nghị với ông Phao-lô: “Ông có muốn lên Giê-ru-sa-lem để được xử tại đó trước mặt tôi về những lời tố cáo này không?”<sup>10</sup> Nhưng ông Phao-lô đáp: “Tôi đang đứng trước toà án của hoàng đế Xê-da, tôi phải được xử tại đó. Tôi đã không làm gì hại người Do-thái, như chính ngài thừa biết.<sup>11</sup> Nếu quả thật tôi có tội, nếu tôi đã làm điều gì đáng chết, thì tôi không xin tha chết. Nhưng nếu những điều tố cáo của các người này là vô căn cứ, thì không ai có quyền nộp tôi cho họ. Tôi kháng cáo lên hoàng đế Xê-da!”<sup>12</sup> Bấy giờ ông Phét-tô bàn với hội đồng tư vấn, rồi trả lời: “Ông đã kháng cáo lên hoàng đế Xê-da, thì ông sẽ lên hoàng đế Xê-da.”

### **Ông Phao-lô ra trình diện vua Ác-ríp-pa**

<sup>13</sup> Ít ngày sau, vua Ác-ríp-pa và bà Béc-ni-kê đến Xê-da-rê chào mừng ông Phét-tô.<sup>14</sup> Vì hai người ở lại đó nhiều ngày, ông Phét-tô mới đem vụ ông Phao-lô ra trình bày với nhà vua. Ông nói: “Ở đây có một người tù ông Phê-lích để lại.<sup>15</sup> Khi tôi tới Giê-ru-sa-lem, các thượng tế và các kỳ mục Do-thái đến kiện và xin tôi kết án người ấy.<sup>16</sup> Tôi đã trả lời họ rằng người Rô-ma không có lệ nộp bị cáo nào, trước khi đương sự ra đối chất với nguyên cáo, và được cơ hội biện hộ về lời tố cáo.<sup>17</sup> Vậy họ cùng đến đây với tôi, và không chút trì hoãn, ngày hôm sau tôi ra ngồi toà và truyền điệu đương sự đến.<sup>18</sup> Đứng quanh đương sự, các nguyên cáo đã không đưa ra một tội trạng nào như tôi tưởng.<sup>19</sup> Họ chỉ tranh luận với ông ta về một số vấn đề liên quan đến tôn giáo riêng của họ, và liên quan đến một ông Giê-su nào đó đã chết, mà Phao-lô quả quyết là vẫn sống.<sup>20</sup> Phần tôi, phân vân trước cuộc tranh luận về những chuyện ấy, tôi hỏi xem ông ta có muốn đi Giê-ru-sa-lem để được xử tại đó về vụ này không.<sup>21</sup> Nhưng Phao-lô đã kháng cáo, xin dành vụ này cho Thánh Thượng xét xử, nên tôi đã ra lệnh giữ ông ta lại cho đến khi giải lên hoàng đế.”<sup>22</sup> Bấy giờ vua Ác-ríp-pa nói với ông Phét-tô: “Tôi cũng muốn được nghe ông ta nói.” Ông Phét-tô trả lời: “Ngày mai ngài sẽ được nghe.”

<sup>23</sup> Vậy hôm sau vua Ác-ríp-pa và bà Béc-ni-kê tiến vào công đường cách rất long trọng, cùng với các sĩ quan chỉ huy cơ đội và các người có chức vị trong thành phố. Theo lệnh của ông Phét-tô, người ta điệu ông Phao-lô đến.<sup>24</sup> Ông Phét-tô nói: “Kính thưa đức vua Ác-ríp-pa và toàn thể quý vị có mặt ở đây với chúng tôi, quý vị thấy người này: toàn thể cộng đồng Do-thái đã đến gặp tôi, ở Giê-ru-sa-lem cũng như ở đây, về việc của đương sự. Họ la lên rằng đương sự không được phép sống nữa.<sup>25</sup> Phần tôi, tôi không thấy đương sự đã làm gì đáng chết; nhưng vì chính đương sự đã kháng cáo lên thánh thượng, nên tôi đã quyết định giải về kinh.<sup>26</sup> Về vụ của đương sự, tôi không có gì chắc chắn để

tâu lên chúa thượng. Vì thế tôi đã đưa đương sự ra trình diện quý vị, và nhất là ngài, kính thưa đức vua Ác-ríp-pa, để sau lần tra hỏi này, tôi sẽ có gì để tâu.<sup>27</sup> Vì thiết tưởng giải tù nhân lên, mà không nói rõ đương sự bị tố cáo về những tội gì, thì thật là vô lý.”

## **Chương 26**

### **Diễn từ của ông Phao-lô trước mặt vua Ác-ríp-pa (Cv 9:1-19; 22: 6-16 )**

**26.** <sup>1</sup> Vua Ác-ríp-pa nói với ông Phao-lô: “Ông được phép tự bào chữa.” Ông Phao-lô bèn giơ tay ra tự biện hộ:

<sup>2</sup> “Kính thưa đức vua Ác-ríp-pa, tôi lấy làm sung sướng vì hôm nay sắp được tự biện hộ trước mặt ngài, về mọi điều người Do-thái tố cáo tôi,<sup>3</sup> nhất là vì ngài am hiểu tất cả những tục lệ và những chuyện tranh luận giữa người Do-thái. Bởi thế, xin ngài kiên nhẫn nghe tôi nói.

<sup>4</sup> “Tôi đã sống như thế nào từ hồi niên thiếu, ngay từ đầu, giữa dân tộc tôi và tại Giê-ru-sa-lem, điều đó mọi người Do-thái đều rõ.<sup>5</sup> Từ lâu họ đã biết, và nếu muốn, họ có thể làm chứng rằng tôi đã sống theo phái nghiêm nhặt nhất trong tôn giáo chúng tôi, tức là phái Pha-ri-sêu.<sup>6</sup> Và giờ đây tôi bị đưa ra toà chính là vì hy vọng điều Thiên Chúa đã hứa cho cha ông chúng tôi.<sup>7</sup> Mười hai chi tộc chúng tôi ngày đêm kiên trì thờ phượng Chúa, hy vọng thấy lời hứa ấy được thực hiện. Kính thưa đức vua, chính vì niềm hy vọng đó mà tôi bị người Do-thái tố cáo.<sup>8</sup> Sao trong quý vị lại có người cho rằng việc Thiên Chúa làm cho kẻ chết sống lại là chuyện không thể tin được?

<sup>9</sup> “Về phần tôi, trước kia tôi nghĩ rằng phải dùng mọi cách để chống lại danh Giê-su người Na-da-rét.<sup>10</sup> Đó là điều tôi đã làm tại Giê-ru-sa-lem. Được các thượng tế uỷ quyền, chính tôi đã bỏ tù nhiều người trong dân thánh; và khi họ bị xử tử, tôi đã bỏ phiếu tán thành.<sup>11</sup> Nhiều lần tôi đã rảo khắp các hội đường, dùng cực hình cưỡng bức họ phải nói lộng ngôn. Tôi đã giận dữ quá mức đến nỗi sang cả các thành nước ngoài mà bắt bớ họ.

<sup>12</sup> “Thế là sau khi được các thượng tế trao quyền và uỷ nhiệm, tôi lên đường đi Đa-mát.<sup>13</sup> Kính thưa đức vua, đang khi đi đường, vào lúc trưa, tôi đã thấy một luồng ánh sáng chói lọi hơn mặt trời, từ trời chiếu toả xuống chung quanh tôi và các bạn đồng hành.<sup>14</sup> Tất cả chúng tôi đều ngã nhào xuống đất, và tôi nghe có tiếng nói với tôi bằng tiếng Híp-ri: “Sa-un, Sa-un, tại sao ngươi bắt bớ Ta? Đá lại mũi nhọn thì khốn cho ngươi!<sup>15</sup> Tôi hỏi: “Thưa Ngài, Ngài là ai? Chúa đáp: “Ta là Giê-su mà

người đang bắt bớ.<sup>16</sup> Nhưng người hãy chỗi dậy, đứng thẳng lên. Ta hiện ra với người là để chọn người làm đầy tớ và làm chứng nhân về những điều người đã thấy, cũng như những điều Ta sẽ hiện ra mà tỏ cho người biết.<sup>17</sup> Ta sẽ cứu người thoát khỏi tay dân Do-thái và các dân ngoại: Ta sai người đến với chúng<sup>18</sup> để mở mắt cho chúng, khiến chúng rời bóng tối mà trở về cùng ánh sáng, thoát khỏi quyền lực Xa-tan mà trở về cùng Thiên Chúa. Như vậy, nhờ tin vào Ta, chúng sẽ được ơn tha tội và được hưởng phần gia tài cùng với các người đã được thánh hiến.”

<sup>19</sup> “Từ đó, kính thưa đức vua Ác-ríp-pa, tôi đã không cưỡng lại thị kiến bởi trời.<sup>20</sup> Trái lại, tôi đã rao giảng trước hết cho những người ở Đa-mát, rồi cho những người ở Giê-ru-sa-lem và trong khắp miền Giu-đê, sau đó cho các dân ngoại, kêu gọi họ sám hối và trở về cùng Thiên Chúa, đồng thời làm những việc chứng tỏ lòng ăn năn sám hối.<sup>21</sup> Chính vì thế, người Do-thái đã bắt tôi khi tôi đang ở trong Đền Thờ và tìm cách giết tôi.<sup>22</sup> Được Thiên Chúa phù hộ, cho đến ngày hôm nay, tôi vẫn tiếp tục làm chứng trước mặt kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn; tôi không nói gì khác ngoài những điều các ngôn sứ và ông Mô-sê đã báo trước sẽ xảy ra,<sup>23</sup> đó là: Đấng Ki-tô sẽ chịu đau khổ và là người đầu tiên sống lại từ cõi chết, để loan báo ánh sáng cho dân Do-thái cũng như cho các dân ngoại.”

## **Phản ứng của cử tọa**

<sup>24</sup> Ông Phao-lô còn đang tự biện hộ như thế, thì ông Phét-tô lớn tiếng nói: “Ông Phao-lô, ông điên mất rồi! Ông hay chữ quá nên hoá điên!”<sup>25</sup> Ông Phao-lô đáp: “Thưa ngài Phét-tô đáng kính, tôi không điên đâu, nhưng tôi nói lên những điều hợp với sự thật và lẽ phải.<sup>26</sup> Quả thế, đức vua biết rõ những điều ấy, và tôi mạnh dạn nói với người: tôi tin chắc rằng trong các điều ấy, không có gì mà người không biết, vì chuyện này đã không xảy ra ở một xó nào đó.<sup>27</sup> Kính thưa đức vua Ác-ríp-pa, chắc là ngài tin các ngôn sứ? Tôi biết là ngài tin.”<sup>28</sup> Vua Ác-ríp-pa nói với ông Phao-lô: “Chút nữa là ông thuyết phục được tôi trở thành Ki-tô hữu rồi đấy!”<sup>29</sup> Ông Phao-lô trả lời: “Chút nữa hay nhiều nữa, thì tôi cũng xin Thiên Chúa cho, không những ngài, mà hết mọi người đang nghe tôi nói hôm nay, được trở nên giống như tôi, trừ ra những xiềng xích này!”

<sup>30</sup> Bấy giờ nhà vua, ông tổng trấn, bà Béc-ni-kê và cử tọa đứng dậy.<sup>31</sup> Khi ra về, họ nói với nhau: “Người này không làm chi đáng chết hay đáng bị tù.”<sup>32</sup> Vua Ác-ríp-pa nói với ông Phét-tô: “Đáng lẽ người này có thể được thả ra, nếu đã chẳng kháng cáo lên hoàng đế Xê-da.”

## Chương 27

### Ông Phao-lô khởi hành đi Rô-ma

27. <sup>1</sup> Khi có quyết định cho chúng tôi đáp tàu sang I-ta-li-a, người ta giao ông Phao-lô và mấy tù nhân khác cho một đại đội trưởng tên là Giu-li-ô, thuộc cơ đội Au-gút-ta.<sup>2</sup> Chúng tôi xuống một chiếc tàu của thành Át-ra-mýt-ti-on, sắp nhổ neo đi các cảng miền A-xi-a và chúng tôi ra khơi. Cùng đi với chúng tôi có anh A-rít-ta-khô, một người Ma-kê-đô-ni-a quê Thê-xa-lô-ni-ca.<sup>3</sup> Hôm sau, chúng tôi cập bến Xi-đôn; ông Giu-li-ô xử nhân đạo với ông Phao-lô, cho phép ông đi thăm bạn hữu và để họ săn sóc ông.<sup>4</sup> Từ đó, chúng tôi lại ra khơi và đi vòng theo đảo Sýp, vì gió ngược.<sup>5</sup> Rồi chúng tôi vượt qua biển Ki-li-ki-a và Pam-phy-li-a và tới My-ra miền Ly-ki-a.<sup>6</sup> Ở đây, viên đại đội trưởng tìm được một chiếc tàu của thành A-lê-xan-ri-a sắp đi I-ta-li-a, nên ông cho chúng tôi sang tàu đó.

<sup>7</sup> Trong vòng nhiều ngày, tàu đi chậm, và vất vả lắm chúng tôi mới đến ngang Cơ-ni-đô. Vì không thuận gió, chúng tôi đi vòng theo đảo Cơ-rê-ta, hướng về phía mũi Xan-mô-nê.<sup>8</sup> Chúng tôi vất vả đi men theo mũi đó đến một nơi gọi là Bến Lành, gần đó có thành La-xai-a.

### Ông Phao-lô gặp bão và bị đắm tàu

<sup>9</sup> Chúng tôi đã mất khá nhiều thời gian, và việc đi biển từ nay thật nguy hiểm, vì ngày ăn chay đã qua rồi. Ông Phao-lô khuyên họ:<sup>10</sup> “Thưa các bạn, tôi thấy rằng chuyến đi biển này sẽ gây nhiều thiệt hại và mất mát, chẳng những cho hàng hoá và con tàu, mà còn cho tính mạng chúng ta nữa.”<sup>11</sup> Nhưng viên đại đội trưởng tin tài công và chủ tàu hơn tin lời ông Phao-lô.<sup>12</sup> Vì cảng không thích hợp cho tàu ở lại qua mùa đông, nên đa số có ý kiến lại ra khơi, để nếu có thể thì cập bến và qua mùa đông ở Phê-ních, một cảng khác trên đảo Cơ-rê-ta quay về hướng tây nam và tây bắc.

<sup>13</sup> Một cơn gió nam thổi nhẹ, khiến họ tưởng rằng có thể thực hiện được ý định, nên nhổ neo và cho tàu đi men theo đảo Cơ-rê-ta.<sup>14</sup> Nhưng chẳng bao lâu một trận cuồng phong, gọi là gió đông bắc, từ đảo thổi ra.<sup>15</sup> Tàu bị cuốn đi, không thể chống chọi với gió, nên chúng tôi đành để cho trôi giạt.<sup>16</sup> Khi chạy vòng phía sau một đảo nhỏ tên là Cau-đa, chúng tôi vất vả lắm mới ghì chiếc xuống lại được.<sup>17</sup> Kéo nó lên rồi, họ dùng các phương tiện cấp cứu, lấy thùng đánh đắm con tàu. Rồi, vì sợ tàu bị mắc cạn trong vịnh Xiếc-ti, họ thả neo nổi và cứ để tàu trôi giạt.<sup>18</sup> Chúng tôi vẫn bị bão dữ dội, nên hôm sau thủy thủ ném hàng hoá xuống biển,<sup>19</sup> và hôm sau nữa họ tự tay quăng đồ trang bị

của tàu đi.<sup>20</sup> Đã từ nhiều ngày, chẳng thấy mặt trời hay một vì sao nào xuất hiện, còn bão vẫn thổi mạnh, nên chúng tôi mất dần hy vọng được cứu.

<sup>21</sup> Từ lâu không ai ăn uống gì; bấy giờ ông Phao-lô đứng giữa họ mà nói: "Thưa các bạn, phải chi các bạn đã nghe tôi không rời đảo Cơ-rê-ta, thì đã tránh được những thiệt hại mất mát này.<sup>22</sup> Nhưng giờ đây tôi khuyên các bạn cứ can đảm, vì không ai trong các bạn phải mất mạng đâu, chỉ mất tàu thôi.<sup>23</sup> Thật vậy, đêm vừa rồi, một thiên sứ của Thiên Chúa là Chúa Tế của tôi và là Đấng tôi phụng thờ, đã hiện ra với tôi<sup>24</sup> và bảo: "Này ông Phao-lô, đừng sợ! Ông phải ra trước toà hoàng đế Xê-da; vì thương ông, Thiên Chúa cho tất cả những người cùng đi tàu với ông được sống.<sup>25</sup> Vì thế, thưa các bạn, hãy can đảm lên! Tôi tin tưởng nơi Thiên Chúa: sự việc sẽ xảy ra đúng như lời đã phán với tôi.<sup>26</sup> Nhưng chúng ta sẽ phải mắc cạn ở một hòn đảo."

<sup>27</sup> Đến đêm thứ mười bốn, chúng tôi đang trôi giạt trên biển Át-ri-a, thì vào quãng nửa đêm, các thủy thủ có cảm giác như đang tới gần đất.<sup>28</sup> Thả dây dò đáy biển, họ thấy sâu hai mươi sải; cách một quãng, họ lại thả dây dò lần nữa, thì thấy còn mười lăm sải.<sup>29</sup> Sợ rằng tàu chúng tôi có thể đụng phải đá ngầm, họ thả bốn chiếc neo ở đằng lái và cầu mong cho trời mau sáng.<sup>30</sup> Nhưng các thủy thủ tìm cách bỏ tàu mà trốn: họ hạ chiếc xuống xuống biển, lấy cố là để thả neo đằng mũi.<sup>31</sup> Ông Phao-lô mới bảo viên đại đội trưởng và binh sĩ: "Nếu những người này không ở lại trên tàu, thì các ông không thể được cứu đâu!"<sup>32</sup> Lính bèn cắt đứt dây xuống, cho nó trôi đi.

<sup>33</sup> Trong khi đợi trời sáng, ông Phao-lô khuyên mọi người nên ăn uống; ông nói: "Cho đến hôm nay là mười bốn ngày, các bạn nhịn đói chờ đợi, không ăn gì cả.<sup>34</sup> Vậy tôi khuyên các bạn nên ăn uống, vì có thể các bạn mới được cứu. Không ai trong các bạn sẽ mất một sợi tóc trên đầu."<sup>35</sup> Nói thế rồi, ông cầm lấy bánh, dâng lời tạ ơn Thiên Chúa trước mặt mọi người, bẻ ra và bắt đầu ăn.<sup>36</sup> Mọi người lấy lại được can đảm và họ cũng ăn uống.<sup>37</sup> Chúng tôi ở trên tàu tất cả là hai trăm bảy mươi sáu người.<sup>38</sup> Sau khi ăn no, họ đổ lúa mì xuống biển cho tàu nhẹ bớt.

<sup>39</sup> Đến sáng, họ không nhận ra được đó là đất nào, nhưng thấy rõ một vùng có bãi cát, và tính chuyện cho tàu chạy vào, nếu có thể.<sup>40</sup> Họ mới gỡ các neo, bỏ lại dưới biển, đồng thời tháo những thùng cột bánh lái ra; rồi căng buồm đằng mũi lên cho gió thổi, hướng thẳng vào bãi.<sup>41</sup> Nhưng họ đụng phải bãi cát ngầm, nên cho tàu mắc cạn ở đó. Mũi tàu đâm vào cát, không nhúc nhích được, còn đằng lái thì bị sóng mạnh đánh vỡ tan.

<sup>42</sup> Bấy giờ binh sĩ nảy ra ý muốn giết các người tù, vì sợ có người bơi được mà trốn mất.<sup>43</sup> Nhưng viên đại đội trưởng muốn cứu ông Phao-lô nên ngăn cản họ thực hiện ý định. Ông ra lệnh cho những ai biết bơi thì nhảy xuống trước bơi vào bờ;<sup>44</sup> còn những người khác thì bám vào ván hoặc mảnh tàu vỡ mà vào. Thế là mọi người vào được bờ và được cứu.

## **Chương 28**

### **Ông Phao-lô tại đảo Man-ta**

**28.** <sup>1</sup> Được cứu rồi, chúng tôi mới biết đảo ấy gọi là Man-ta.<sup>2</sup> Dân địa phương đối xử với chúng tôi một cách nhân đạo hiếm có. Họ đốt một đồng lửa to và tiếp đón tất cả chúng tôi, vì trời đã bắt đầu mưa và lạnh.<sup>3</sup> Ông Phao-lô vợ được một mớ cành khô và đang bỏ vào lửa, thì một con rắn độc bị nóng bò ra, cuốn vào tay ông.<sup>4</sup> Người địa phương thấy con vật lủng lẳng ở tay ông thì bảo nhau: "Chắc hẳn người này là một tên sát nhân: hẳn vừa được cứu khỏi chết dưới biển, nhưng Thần Công Lý đã không để cho sống."<sup>5</sup> Nhưng ông giữ con vật vào lửa mà không hề hấn gì.<sup>6</sup> Họ cứ đợi ông sẽ sưng phù lên hoặc lặn ra chết; nhưng đợi lâu mà không thấy có gì khác thường xảy đến cho ông, thì đổi ý và bảo ông là một vị thần.

<sup>7</sup> Gần nơi ấy, có đồn điền của viên quan lớn nhất đảo, tên là Púp-li-ô. Ông tiếp đón chúng tôi và niềm nở cho chúng tôi trú ngụ trong ba ngày.<sup>8</sup> Có ông thân sinh ông Púp-li-ô đang liệt giường vì bị sốt và kiệt lực. Ông Phao-lô vào thăm, cầu nguyện, đặt tay trên ông và chữa khỏi.<sup>9</sup> Thấy thế, các bệnh nhân khác trên đảo cũng đến với ông và được chữa lành.<sup>10</sup> Họ trọng đãi chúng tôi, và khi chúng tôi xuống tàu, họ đã đem tới những gì chúng tôi cần dùng.

### **Từ Man-ta tới Rô-ma**

<sup>11</sup> Ba tháng sau, chúng tôi ra khơi trên một chiếc tàu đã qua mùa đông tại đảo; tàu này của thành A-lê-xan-ri-a và mang huy hiệu hai thần Đi-ốt-cu-ri.<sup>12</sup> Chúng tôi ghé vào thành Xy-ra-cu-xa và ở lại đó ba ngày.<sup>13</sup> Từ nơi ấy, chúng tôi đi men theo bờ biển và tới thành Rê-gi-ô. Ngày hôm sau có gió nam nổi lên, và sau hai ngày chúng tôi tới cảng Pu-tê-ô-li.<sup>14</sup> Ở đây chúng tôi gặp được những người anh em, họ mời chúng tôi ở lại với họ bảy ngày. Chúng tôi đến Rô-ma như thế đó.

<sup>15</sup> Các anh em ở Rô-ma nghe tin chúng tôi tới thì đến tận chợ Áp-pi-ô và Ba Quán đón chúng tôi. Thấy họ, ông Phao-lô tạ ơn Thiên Chúa và



thêm can đảm.<sup>16</sup> Khi chúng tôi vào Rô-ma, ông Phao-lô được phép ở nhà riêng cùng với người lính canh giữ ông.

## **Ông Phao-lô tiếp xúc với kiều bào Do-thái ở Rô-ma**

<sup>17</sup> Ba ngày sau, ông mời các thân hào Do-thái đến. Khi họ đã tới đông đủ, ông nói với họ: "Thưa anh em, tôi đây, mặc dầu đã không làm gì chống lại dân ta hay các tục lệ của tổ tiên, tôi đã bị bắt tại Giê-ru-sa-lem và bị nộp vào tay người Rô-ma.<sup>18</sup> Sau khi điều tra, họ muốn thả tôi, vì tôi không có tội gì đáng chết.<sup>19</sup> Nhưng vì người Do-thái chống đối, nên bó buộc tôi phải kháng cáo lên hoàng đế Xê-da; tuy vậy không phải là tôi muốn tố cáo dân tộc tôi.<sup>20</sup> Đó là lý do khiến tôi xin được gặp và nói chuyện với anh em, bởi chính vì niềm hy vọng của Ít-ra-en mà tôi phải mang xiềng xích này."

<sup>21</sup> Họ nói với ông: "Về phía chúng tôi, chúng tôi không nhận được thư nào từ Giu-đê nói về ông, cũng chẳng có ai trong các anh em đến đây báo cáo hoặc nói gì xấu về ông.<sup>22</sup> Chúng tôi muốn được nghe ông trình bày ý nghĩ của ông, vì chúng tôi biết là phái của ông đến đâu cũng gặp chống đối."

## **Ông Phao-lô tuyên bố với kiều bào Do-thái ở Rô-ma**

<sup>23</sup> Họ hẹn ngày với ông, và hôm đó đến gặp ông tại nhà trọ đông hơn. Ông trình bày cho họ và long trọng làm chứng về Nước Thiên Chúa; từ sáng đến chiều, ông dựa vào Luật Mô-sê và các ngôn sứ mà nói về Đức Giê-su, để cố thuyết phục họ.<sup>24</sup> Nghe ông nói, người thì được thuyết phục, người thì không chịu tin.<sup>25</sup> Khi giải tán, họ vẫn không đồng ý với nhau; ông Phao-lô chỉ nói thêm một lời: "Thánh Thần đã nói rất đúng khi dùng ngôn sứ I-sai-a mà phán với cha ông anh em<sup>26</sup> rằng: Hãy đến gặp dân này và nói: Các người có lắng tai nghe cũng không hiểu, có trở mắt nhìn cũng chẳng thấy;<sup>27</sup> vì lòng dân này đã ra chai đá: chúng đã bịt tai nhắm mắt, kéo mắt chúng thấy, tai chúng nghe, và lòng hiểu được mà hoán cải, và rồi Ta sẽ chữa chúng cho lành.

<sup>28</sup> "Vậy xin anh em biết cho rằng: ơn cứu độ này của Thiên Chúa đã được gửi đến cho các dân ngoại; họ thì họ sẽ nghe."<sup>29</sup> Ông nói thế rồi thì người Do-thái đi ra, tranh luận với nhau rất sôi nổi.

<sup>30</sup> Suốt hai năm tròn, ông Phao-lô ở tại nhà ông đã thuê, và tiếp đón tất cả những ai đến với ông.<sup>31</sup> Ông rao giảng Nước Thiên Chúa và dạy về Chúa Giê-su Ki-tô, một cách rất mạnh dạn, không gặp ngăn trở nào.